

Ý thức và cái Tuyệt đối

Sri Nisargadatta Maharaj

Người dịch Vũ Toàn

Những pháp thoại cuối cùng của

Sri Nisargadatta Maharaj

Cảm tạ

Các thuyết giáo của Sri Nisargadatta Maharaj trong cuốn sách này đều được cô N. Vanaja, người không hề bỏ qua một buổi giảng nào, thu vào băng ghi âm. Chúng tôi xin ghi nhận sự cống hiến đáng kể của cô.

Tôi đã có mặt với Maharaj mỗi ngày trong suốt thời gian các thuyết giáo của ngài được tôi chuyển từ băng ghi âm sang văn bản. Được sự cho phép của Maharaj tôi đã trở về Mỹ ngày 24 tháng 4 năm 1981 để kịp xuất bản trước khi ngài qua đời, nhưng đã không kịp và cuốn sách này chỉ được in ra sau đó. Vì Maharaj đã thuyết giảng bằng tiếng Marathi nên các phiên dịch viên luôn luôn có mặt, trong số những nhân vật quan trọng đó có Saumitra K. Mullarpattan, từng thân cận Maharaj trong nhiều năm; Ramesh S. Balsekar, thường xuyên ở bên Maharaj trong ba năm tại thế cuối cùng của ngài; và Damayanti Doongaji, một đệ tử lâu năm của Maharaj. Chúng tôi vô cùng cảm ơn các vị này.

Tôi cũng đặc biệt cảm ơn Marjorie Russell về sự trợ giúp của bà trong việc sắp xếp bản thảo để in.

Y theo ước muốn của Đạo sư của tôi, Sri Nisargadatta Maharaj, cuốn sách được xuất bản đúng nguyên văn các thuyết giáo của ngài mà không có sự sửa đổi nào. Tôi không hề sửa đổi phần văn tự trong khi dịch sang tiếng Anh. Bản thảo chỉ được chỉnh sửa phần chấm câu, nhưng ngôn từ và cách nói vẫn được giữ nguyên. Nếu độc giả gặp khó khăn trong việc hiểu một số thành ngữ, xin tham khảo phần chú giải thuật ngữ ở cuối sách.

Nhiều thuyết giảng của Maharaj có tính cách lập lại. Sự giải thích là ngay cả vào lúc cuối đời, khi thân xác rất suy yếu, Maharaj vẫn nhắm vào những điểm cốt lõi trong giáo pháp của ngài. Điều này không thể tìm ở đâu rõ hơn những thuyết giáo cuối cùng mà Maharaj đã nói với chúng ta trong Ý Thức và Cái Tuyệt Đối.

Jean dunn

Lời nói đầu

Nhiều sách về giáo pháp của Sri Nisargadatta Maharaj đã được xuất bản dưới hình thức hỏi và đáp, đúng theo phong cách giáo pháp được thuyết giảng. Tác phẩm “I AM THAT – TA LÀ CÁI ĐÓ” được Maurice Frydman dịch từ các pháp thoại của Maharaj, cùng những tuyển tập tiếp theo – trong đó có một số tuyển tập do tôi dịch – được xem như những hướng dẫn về triết giáo của Maharaj. Qua nghiên cứu các tuyển tập đó, rất nhiều người Tây phương đã hành theo giáo pháp của ngài. Và bây giờ, thêm một mắt xích bằng vàng nữa thuộc các tuyển tập hướng dẫn được giới thiệu ở đây với tựa đề “Consciousness and the Absolute – Ý thức và Cái Tuyệt Đối”.

Trong quyển sách này độc giả sẽ biết về các thuyết giáo sau cùng của Sri Nisargadatta Maharaj – các đối thoại sau cùng của ngài với những người từ khắp nơi trên thế giới đến nghe thuyết giảng. Những thuyết giáo này được xem là đỉnh cao trí tuệ của Sri Nisargadatta Maharaj, và cũng là giáo pháp tối thượng hy hữu nhất mà ngài đã lưu truyền cho chúng ta.

Khung cảnh của các pháp thoại là một căn gác nhỏ được Maharaj xây cất năm mươi năm trước để hành thiền. Trong suốt thời gian bốn mươi năm không biết bao nhiêu người từ khắp nơi đã đến gặp ngài để xin được chỉ giáo tâm linh. Vào những ngày cuối cùng đầy đau đớn với căn bệnh ung thư, Maharaj đã nói rất ngắn gọn nhưng thật súc tích. Những đau đớn của thân xác hiển nhiên là khủng khiếp, nhưng Maharaj biết rất rõ ngài không phải là thân xác. Chúng tôi biết thân xác của Maharaj trải qua những đau đớn vì ngài cho biết như thế, nhưng không ai nghe một tiếng rên nào thoát ra từ miệng ngài. Chỉ đơn thuần quan sát Maharaj là cả một sự kính sợ.

Maurice Frydman đã mô tả vị Đạo sư vĩ đại là “nhiệt tình, trù mến, hóm hỉnh, hoàn toàn vô úy và chơn thật; tạo cảm hứng, hướng dẫn và giúp đỡ bất cứ ai tìm đến với

ngài”. Nhiều người khác ví Maharaj như cọp. Maharaj là tất cả những gì được cần đến: Tử tế, nhân từ, nhẫn nại, cộc lốc, khắt khe, nôn nóng. Tính khí thoáng qua Maharaj như gió hè, nhưng chẳng chạm đến ngài.

Sức mạnh của thông điệp Maharaj vang dội với một mục đích duy nhất: “Buông bỏ tất cả những gì người đã đọc và đã nghe, và chỉ HIỆN HỮU. Người, cái Tuyệt Đối, không biết cái biết “Ta Hiện Hữu” này, nhưng hiện thời người phải an trú trong cái biết “Ta Hiện Hữu”. Maharaj đã lập đi lập lại những lời này một cách đầy ý nghĩa; chúng ta đã tạo nên một cái vỏ cứng xung quanh cái ta hư giả để bảo vệ nó, vì thế cần phải thường xuyên gõ lên cái vỏ đó để phá vỡ nó. Phong cách lập đi lập lại các thuyết giảng là một phần của trí tuệ và cũng là diệu thuật truyền đạt của ngài.

Maharaj dạy chúng ta phải tìm ra cho chính mình, suy gẫm những lời ngài nói, và tự hỏi “Có thật thế không?” Ngài nói một người phải tìm ra thân xác là gì, nó từ đâu đến; hãy tìm hiểu nó một cách khách quan, và quan sát nó mà không phán xét. Một người sẽ sớm nhận ra nó như một robot hoạt động theo những lập trình của người khác. **Chúng ta phải quay vào trong với cái mà nhờ nó chúng ta biết mình hiện hữu, và trở nên một với cái đó.**

An trú trong cái biết “Ta Hiện Hữu” (hay Ý thức, tức là tình yêu thuần túy), chính Ý thức đó sẽ cho chúng ta tất cả các câu trả lời. Hiện tại, Ý thức là cái mà chúng ta là, không phải Ý thức có tính cách con người, mà là Ý thức vũ trụ, phi nhân cách. Vào đúng lúc, Ý thức thậm chí sẽ cho chúng ta thấy mình cũng không phải như vậy, mà chúng ta là cái Tuyệt đối Vĩnh cửu, bất sinh bất tử.

Tất cả sắc thái trí tuệ độc nhất vô nhị của Maharaj được phản ánh trong những đối thoại sâu sắc cuối cùng với những người có phước báu được thân cận ngài.

Ước mong người đọc tìm được ân đức của Maharaj trong những giòng chữ này.

Jean Dunn

Ngày 1 tháng 5 năm 1980

Người hỏi: Bậc giác ngộ thấy thế giới như thế nào

Maharaj: Người giác ngộ biết rõ nguồn gốc và ý nghĩa của ý thức, và sự hiện hữu này tự sinh khởi đối với người giác ngộ. Cũng ý thức này đóng nhiều vai trò khác nhau, có cái vui thích, có cái không vui thích; nhưng dù vai trò là gì thì giác ngộ chỉ là người chứng kiến. Vai trò không hề ảnh hưởng đến người giác ngộ.

Tất cả vấn đề của ông đều là vấn đề thân tâm. Ấy thế mà ông vẫn bám víu vào thân xác. Vì tự đồng hóa với thân tâm nên ông tuân theo một số quy tắc lịch sự trong khi nói chuyện. Ta thì không. Ta có thể làm cho ông bối rối; có thể ông không chịu được những gì Ta nói. Ta không biết phép lịch sự là gì.

Ông bị ràng buộc bởi các khái niệm và quan niệm của ông. **Thật ra, ông chỉ yêu quý ý thức “Ta”;** ông làm đủ mọi chuyện vì nó. Ông chẳng phục vụ cho ai, và cũng chẳng phải cho đất nước, mà chỉ cho cái ý thức “Ta” này, cái mà ông vô cùng yêu quý.

H: Nhưng tôi thích hành động; tôi thích làm việc.

M: Tất cả các sinh hoạt xảy ra, nhưng chỉ là trò tiêu khiển. Các trạng thái thức và ngủ sâu tự đến và đi. **Qua ý thức “Ta”, ông có cảm tưởng như thể ông làm việc.** Nhưng hãy tìm xem cái ý thức “Ta” này là thật hay không thật, thường hay vô thường.

Cái “ta” xuất hiện là cái ta không thật. Ta đã chứng minh nó không thật như thế nào. Ngay khi cái “ta” được chứng minh là không thật thì ai là kẻ biết cái “ta” không thật? **Cái biết bên trong ông biết cái “ta” không thật, cái biết đó biết sự thay đổi, nên chính nó phải bất biến và thường hằng.**

Ông chỉ là một ảo ảnh – Maya – một sự tưởng tượng. Vì Ta biết ta không thật nên Ta biết ông cũng không thật. Không phải: Vì Ta thật, nên ông không thật, mà là: Vì Ta không thật, nên tất cả đều không thật.

Ý thức tùy thuộc vào thân xác, thân xác tùy thuộc vào tính chất của thực phẩm. Chính ý thức là cái đang nói. Nếu không có tính chất của thực phẩm thì thân xác không thể tồn tại. Nếu không có thân xác, liệu Ta có thể nói?

Liệu ông có thể bằng mọi cách giữ lại ý thức “Ta” này? Nó đến một cách tùy nghi và ra đi cũng như thế. Nó không báo trước với ông bằng cách tuyên bố “ngày mai ta sẽ ra đi”.

Một nghi vấn vừa khởi sinh và ông đang cố tìm một giải pháp, nhưng ai là kẻ nghi vấn? Hãy tìm ra kẻ đó cho chính ông.

Ngày 10 tháng 5 năm 1980

Maharaj: Bằng cách nào Ta đã đến với chân lý và đạt được nó một cách vĩnh viễn? Bằng cách thiền quán kẻ thiền quán, bằng cách hội nhập cái biết “Ta Hiện Hữu”¹ vào cái biết “Ta Hiện Hữu”. Chỉ khi đó Ta mới hiểu được bản tánh đích thực của Ta là gì. Các Thánh nhân Vĩ đại cũng thiền quán theo cách đó. Chẳng có ai bảo Ta cách thiền quán như thế. Ta đã không tìm sự hiểu biết này từ bên ngoài. Nó tự sinh khởi trong Ta.

Ta thiền quán cũng như các Thánh nhân và thấy một linh ảnh. Thoạt tiên chỉ là không gian, và trong không gian Ta thấy các nguyên lý hiện thân. Thật ra, các nguyên lý không có thân, nhưng trong linh ảnh của Ta các nguyên lý đó có thân. Ta gọi các thân đó là Prakriti và Purusha², tức là các yếu tố dương và âm của ý thức vũ trụ.

Trước khi có sự hợp nhất giữa Prakriti và Purusha, thì ý thức năng động và trùm khắp ở trong trạng thái tiềm tàng. Trong sự hợp nhất của các yếu tố dương và âm, tinh trùng được cấy vào các yếu tố âm của các hình tượng này. Khi các tinh trùng nhập vào tử cung thì chúng bắt đầu tượng hình. Sau chín tháng của thời kỳ bào thai, một hài nhi được sinh ra.

Ý thức được cấy vào tử cung là “lingadeha” tức thân nhân quả. Trong “lingadeha” cái biết “Ta hiện hữu” ở trong trạng thái tiềm tàng. Đó là những gì Ta thấy trong thiền quán.

Người hỏi: Chúng tôi đã mất đi trạng thái ý thức thuần túy này như thế nào?

M: Mọi sinh vật đều kinh nghiệm trạng thái Isvara³, hoặc trực tiếp hoặc tiềm tàng, nhưng vì bị gói trọn trong thế giới khách quan này nên con người mất đi diện mạo của

¹ “I Amness” hay là awareness of “I am”. Cái biết “Ta hiện hữu” là cái biết có mình, chính mình đang sống, đang hiện diện.

² Prakriti: Nguyên nhân nguyên thủy, sẵn có của sự tồn tại có tính cách hiện tượng. Purusha: Cái Ta ở ngay tâm của vạn vật.

³ Isvara: Thượng đế

mình. Chắc chắn ông phải biết nguyên lý “Ta hiện hữu” này là gì. Nó tự xuất hiện, và cùng với sự xuất hiện của nó sự bí hiểm của cuộc sống có tính cách khái niệm bắt đầu.

H: Tôi phải khởi sự tìm kiếm cái Ta của tôi như thế nào?

M: Khởi sự ngay từ đầu. Trong thế giới thô lậu này Ta đã bắt đầu với cha mẹ của Ta, vì Ta hoàn toàn biết rõ nguyên lý của Ta đã ở trong sự tích tụ những yếu tố thân xác của họ mà từ đó Ta được sinh ra. Nhưng Ta đã đi đến kết luận rằng Ta không thể là cái nguyên lý bắt nguồn từ thân xác của người mẹ.

Không ai có mặt ở đây được một trăm tuổi. Liệu điều này có nghĩa một trăm năm trước các ông đã không tồn tại?

H: Tôi không biết.

M: Người nói “Tôi không biết” chắc chắn đã phải có đó; nói tóm tắt, ông không phải như thế này nhưng chắc chắn ông đã phải là một cái gì đó. Ông phải hiểu điều này một cách đúng đắn. Một trăm năm trước Ta đã không như thế này; như vậy, người chỉ ra điều này chắc chắn phải có mặt vào lúc đó. Ông đã và đang tồn tại cho đến vĩnh cửu.

Những gì Ta đang dẫn giải không liên quan với cái biết thế gian. Ông không muốn từ bỏ cái biết thế gian hoặc cái được gọi là cái biết tâm linh, và bằng những khái niệm thế gian này, ông muốn hiểu điều bí ẩn về sự tồn tại của ông; đó chính là lý do vì sao ông không thể nào hiểu được.

Thật ra, trạng thái của ông là một với hỷ lạc Tuyệt Đối chứ không phải trạng thái hiện tượng này. Trong trạng thái phi hiện tượng đó, ông đầy hỷ lạc nhưng không hề kinh nghiệm về sự có mặt của hỷ lạc. Trong trạng thái đó không hề có dấu vết của đau khổ hay bất hạnh, chỉ có hỷ lạc vô cấu nhiễm. Ta đang nói về cái gì thế?

H: Ananda – Hỷ lạc.

M: Vì muốn một sự thỏa mãn nào đó theo khái niệm của ông, ông tìm cách xác định đặc tính của hỷ lạc thuần túy. Từ ngữ “ananda” chỉ có ý nghĩa khi nào nó cho biết là có sự hiện hữu mang tính thân xác để kinh nghiệm nó. Trong giấc ngủ sâu và khi bắt đầu thấy các hình tướng thì ông đang chiêm bao. Thế không phải các hình tướng trong chiêm bao đó sinh khởi từ hiện hữu của ông? Không phải bất cứ gì ông thấy, ngay cả trong trạng

thái thức, đều sinh khởi từ chính sự hiện hữu của ông, mà sự hiện hữu đó ở trong thân xác hay sao?

Trong giấc ngủ sâu, ý thức ở trong trạng thái tiềm tàng, không có thân xác, không có khái niệm và cũng không có phiền trược. Ngay khi có sự xuất hiện của trạng thái thức, và cùng với sự xuất hiện của khái niệm “Ta Hiện Hữu” thì lòng yêu quý cái “Ta Hiện Hữu” thức dậy. Đó chính là Maya - ảo ảnh.

H: Maharaj muốn nói rằng người kinh nghiệm ba trạng thái này là cái Ta?

M: Đó là trạng thái Saguna Brahman⁴; vì có sự hiện hữu của ông nên mới có những trạng thái khác. Thế giới chiêm bao thì rất xưa cũ, nó không hề mới. Ông thấy các công trình kiến trúc vĩ đại cổ kính trong các giấc chiêm bao của ông. Sự hiện hữu của ông rất mãnh liệt.

Chính sự xuất hiện của trạng thái hiện hữu này tạo ra thời gian. Tất cả đều là hiện hữu, nhưng Ta – cái Tuyệt Đối – thì không phải thế. Trong thiên quán có không gian, rồi đột nhiên hai hình tượng – Prakriti và Purusha – xuất hiện từ vô hình tượng, và tinh hoa của các hình tượng này là cái biết “Ta Hiện Hữu”. Không hề có hình tượng, rồi đột nhiên hình tượng xuất hiện như trong thế giới chiêm bao.

Ông như kẻ chiêm bao đang ngủ trên giường; trong thế giới chiêm bao ông thấy một thân xác và ông nghĩ đó là ông, và ông làm tất cả mọi chuyện qua thân xác chiêm bao này. Cũng như thế, thân xác được tạo ra trong cái được gọi là trạng thái thức.

Trạng thái Prakriti và Purusha thì vô hình tượng và vĩnh cửu, nó không có sự khởi đầu và cũng không có sự kết thúc. Nhưng từ trạng thái đó ngũ đại xuất hiện, và cùng một lúc với ngũ đại thân xác được hình thành ngay lần đầu tiên khi thời gian được kinh nghiệm. Tiến trình này luôn luôn tiếp diễn, mà hình tượng thân xác chỉ là biểu thị của cơ hội kinh nghiệm thời gian. Không phải ai cũng có thể hiểu được sự giải thích này.

Vào thời điểm của cái được gọi là chết, ông muốn ra đi với diện mạo nào?

H: Như Parabrahman.

⁴ Saguna Brahman: The Absolute conceived of as endowed with qualities. Cái Tuyệt Đối được tưởng tượng là phú cho có nhiều đặc tính.

M: Cái Tuyệt Đối – mà Ta gọi là Parabrahman – là gì? Những gì ông đang làm chỉ là thêm ngôn từ vào ngôn từ, thêm khái niệm vào khái niệm.

H: Maharaj phải đưa tôi ra khỏi sự rắc rối này.

M: Ông có thể xác định ông là ai?

H: Cần phải có sự gia ân của ông thì tôi mới hiểu được mình là cái gì.

M: Ông rất giỏi với trò chơi chữ nghĩa. Ta đang nói về cái biết bên ngoài thế giới hiện tượng này, còn ông thì cố hiểu bằng khái niệm và ngôn từ thế gian. Hãy buông bỏ tất cả những khái niệm đó và tìm hiểu sâu xa bản chất hiện hữu của ông. Ông đã tình cờ hiện hữu như thế nào? Hãy suy gẫm về điều này. Ân phước đích thực của Đạo sư xuất hiện ngay khi chính cái biết của ông sinh khởi trong ông.

Ngày 14 tháng 5 năm 1980

Maharaj: Các bác sĩ đã chẩn định thân xác này bị ung thư. Liệu có ai vui mừng như Ta trước một sự chẩn định nghiêm trọng như thế? Thế giới là kinh nghiệm trực tiếp của ông, là sự quan sát của chính ông. Tất cả những gì đang xảy ra chỉ xảy ra ở bình diện này, nhưng Ta không ở bình diện này. Ta đã tách chính Ta ra khỏi Sattva Guna⁵, ra khỏi hiện hữu.

Trong tâm linh **trạng thái Tối thượng là trạng thái trong đó mọi sự cần thiết đều không được cảm nhận vào bất cứ lúc nào, chẳng có gì là hữu ích cho bất cứ gì**. Trạng thái đó được gọi là Nirvana, Nirguna, tức Chân lý Vĩnh Cửu và Tối thượng. Cốt lõi và tổng kết của toàn bộ thuyết giảng này được gọi là Sat-guru Parabrahman⁶, một trạng thái trong đó không có điều kiện tất yếu nào.

Sau khi vũ trụ tan biến, và không một dấu vết nào của sự sáng tạo còn thấy được thì những gì còn lại chính là trạng thái toàn hảo của Ta. Trong suốt cuộc tạo dựng và hủy diệt vũ trụ Ta không hề bị ảnh hưởng. Ta chưa giải thích phần này: Trạng thái của Ta

⁵ Sattva: Ánh sáng, sự thanh tịnh, hiện hữu, tồn tại, một trong ba thuộc tính của vật chất vũ trụ. Guna: Thuộc tính, tính chất của thiên nhiên.

⁶ Sat-guru: Cái Ta bên trong. Parabrahman: Tuyệt đối Tối thượng.

không hề cảm nhận sự tạo dựng và hủy diệt vũ trụ. Ta là cái nguyên lý tồn tại bên ngoài tất cả mọi sự tạo dựng và hủy diệt. Đó là trạng thái của Ta, và của ông nữa, nhưng ông không nhận ra nó vì ông đang ôm chặt lấy hiện hữu của ông. Một người chỉ có thể nhận ra nó khi được hỗ trợ bằng tín tâm bất thối chuyển từ Sat-guru Parabrahman vĩnh cửu. Trạng thái này, nguyên lý Parabrahman này là vĩnh cửu, và trạng thái Sat-guru cũng vậy. Nó là tài sản vĩnh viễn của bất cứ ai sùng kính Đạo sư.

Ngày 29 tháng 7 năm 1980

Người hỏi: Vì sao ý thức này lại sinh khởi?

Maharaj: Ông là câu hỏi và cũng là câu trả lời. Tất cả các câu hỏi của ông đều bắt nguồn từ sự đồng hóa ông với thân xác. Làm sao câu hỏi về một cái gì đó có trước thân xác và ý thức có thể được giải đáp? Có rất nhiều hành giả yogi ngồi thiền rất nhiều năm tìm kiếm đáp án cho câu hỏi này, nhưng ngay cả họ vẫn không hiểu được nó. Thế mà ông lại kêu ca.

H: Đó là một điều vô cùng bí ẩn.

M: Nó chỉ bí ẩn với những kẻ vô minh. Với người không nhận mình là thân xác thì nó không còn là bí ẩn.

H: Maharaj không thể truyền đạt điều đó cho chúng tôi?

M: Ta vẫn nói với ông nhưng ông không lắng nghe.

H: Maharaj có thấy chúng tôi như là những cá nhân?

M: Không hề có những cá nhân; chỉ có những thân xác bằng thực phẩm với cái biết “Ta Hiện Hữu”. Không có sự khác biệt nào giữa một con kiến, một con người và Thượng đế; tất cả đều cùng một tính chất. Thân xác của con kiến thì nhỏ bé, của con voi thì to lớn. Sức mạnh tuy có khác vì kích thước nhưng sức sống thì như nhau. Để biết, thân xác là cần thiết.

H: Maharaj đã có cái tên Nisargadatta như thế nào?

M: Có một đạo Ta thường làm thơ. Các giòng thơ lai láng tuôn chảy từ trong Ta, và trong giòng thơ đó Ta chỉ thêm vào chữ Nisargadatta. Ta đã say mê làm thơ cho đến khi Tôn sư lưu ý Ta rằng: “Người thích làm thơ quá, hãy buông bỏ đi thôi!”

Tôn sư đã muốn nói gì? Mục đích của ngài là muốn Ta hội nhập vào trạng thái Tuyệt Đối, thay vì ham vui với hiện hữu của Ta.

Đó là cách Ta đã đạt được cái biết, không phải qua sự vận dụng tâm thức. Tôn sư bảo, “Nó là như vậy”, và đối với Ta thế là xong! **Nếu còn nấn ná trong cõi giới của tri thức, ông chỉ càng vướng mắc và sa lạc trong khái niệm.**

Ý thức là thời gian trôi chảy liên tục. Nhưng Ta, cái Tuyệt Đối, không đi cùng với ý thức mãi mãi vì ý thức bị câu thúc bởi thời gian. Khi sự hiện hữu này ra đi, cái Tuyệt Đối sẽ không biết “Ta Hiện Hữu”. Xuất hiện và biến mất, sinh và tử, đều là tính chất của hiện hữu, chúng không phải tính chất của ông. Ông vừa tiểu tiện và mùi khai bốc lên – ông có phải là mùi khai đó không?

H: Không, tôi không phải.

M: Sự hiện hữu này cũng giống như chất nước tiểu đó. Liệu có thể nào ông là sự hiện hữu đó?

H: Chắc chắn là không!

M: Ông chẳng cần tu tập thêm nữa. Đối với ông, thuyết giáo của Đạo sư đã chấm dứt.

Ngày 5 tháng 10 năm 1980

Maharaj: Ta hoàn toàn không có tính cách cá nhân. Ta không khoác lên một kiểu cách nào như một con người. **Bất cứ gì xảy ra trong ý thức thì hiện đều tự xảy ra.**

Con người đồng hóa Ta với khái niệm của họ và làm theo những gì khái niệm của họ sai xử. Chỉ có ý thức thị hiện, không còn gì khác. Ai là kẻ đang nói, ai là kẻ đang đi, ai là kẻ đang ngồi? Đều là những thể hiện của hóa chất “Ta Hiện Hữu” đó. Ông có phải là hóa chất (chemical) đó không? Ông nói về thiên đường và địa ngục, bậc giác ngộ này bậc giác ngộ kia, nhưng còn ông. Ông là ai?

Trong thiền quán, một người thấy rất nhiều linh ảnh. Chúng ở trong hóa chất, cõi giới ý thức của ông, phải thế không? Tất cả đều liên hệ với hóa chất tạo ra sự sinh đó (birth-chemical). Ông không phải là hóa chất “Ta Hiện Hữu” này!

Cái biết tâm linh không do nghiên cứu, nó chính là cái biết phát sinh từ lắng nghe. Khi người nghe nghe nó và chấp nhận nó thì một cái gì đó bật mở trong người nghe.

Cái “Ta Hiện Hữu” này là trạng thái của sự khác biệt, nó là một biểu hiện của nhị nguyên.

Ngày 8 tháng 11 năm 1980

Người hỏi: Tại sao chúng tôi có vẻ cho là tự nhiên khi nghĩ về chính mình như những cá nhân khác biệt?

Maharaj: Mọi ý nghĩ của ông về tính cách cá nhân thật ra không phải là ý nghĩ của riêng ông; đó là những ý nghĩ tập thể. Ông cho rằng ông là một con người có ý nghĩ; thật ra ý nghĩ sinh khởi trong ý thức.

Khi sự hiểu biết tâm linh của chúng ta trưởng thành, sự đồng hóa mình với thân tâm như những cá nhân không còn nữa, và ý thức của chúng ta trải rộng thành ý thức vũ trụ. Nguồn sinh lực vẫn tiếp tục hoạt động, nhưng ý nghĩ và hành động của nó không còn giới hạn trong một cá nhân. Nó trở thành một sự thị hiện tổng thể. Nó cũng giống như động thái của gió – gió không thổi vì một cá nhân riêng biệt nào, nhưng vì sự thị hiện tổng thể.

H: Là một cá nhân, liệu chúng tôi có thể trở về nguồn gốc?

M: Không phải như một cá nhân, cái biết “Ta Hiện Hữu” phải trở về nguồn gốc của chính nó.

Hiện nay, ý thức đồng hóa nó với một hình tướng. Sau này, khi hiểu rằng nó không phải là hình tướng đó và đi xa hơn nữa. Trong một số ít trường hợp, nó có thể đạt đến cõi không gian, và thường thì dừng lại ở đó. Rất hiếm khi nó về đến được nguồn gốc đích thực, bên ngoài mọi trạng thái điều kiện hóa.

Bỏ được khuynh hướng đồng hóa thân xác với cái Ta thì rất khó. Ta không nói với một cá nhân, Ta đang nói với ý thức. Chính ý thức này phải tìm ra nguồn gốc của nó.

Hiện hữu sinh khởi từ trạng thái phi hiện hữu. Nó xuất hiện một cách thầm lặng như buổi hoàng hôn, chỉ cần cảm thọ “Ta Hiện Hữu” thì đột nhiên có ngay không gian. Trong không gian, chuyển động bắt đầu với không khí, lửa, nước và đất. Toàn thể ngũ đại này chỉ là ông. **Từ ý thức của ông tất cả đã xảy ra. Không hề có cá nhân. Chỉ có ông, toàn thể sự vận hành là ông, ý thức là ông.**

Ông là ý thức, tất cả tước vị của các thần linh đều là danh hiệu của ông, nhưng vì đeo bám lấy thân xác nên ông đã nạp mình cho thời gian và cái chết mà ông tự áp đặt lên chính ông.

Ta là toàn thể vũ trụ. Khi là toàn thể vũ trụ Ta chẳng cần gì cả vì Ta là tất cả. Nhưng Ta đã thu hẹp chính mình vào một vật nhỏ bé, một thân xác; Ta đã biến mình thành một mảnh rời rạc và trở nên cần cầu. Là một thân xác nên Ta cần rất nhiều thứ.

Không có thân xác, liệu ông đang và đã tồn tại? Liệu có ông, và liệu đã có ông hay không? Hãy đạt tới trạng thái trước khi có thân xác và đã có trước thân xác. Bản tánh chơn thật của ông thì rộng mở và tự do, nhưng ông ngăn che nó lại, và gán cho nó vô số dạng thức.

Ngày 9 tháng 11 năm 1980

Người hỏi: Có nên dạy trẻ con thái độ lãnh đạm mà Maharaj đang dạy chúng tôi?

Maharaj: Không nên. Nếu dạy như thế, chúng sẽ không còn tham vọng phát triển thêm nữa; trẻ con cần phải có một số tham vọng nào đó, một số ham muốn nào đó để chúng có thể phát triển một cách thích hợp.

Người nào đã tìm hiểu chính mình một cách rốt ráo, người nào đã hiểu thì sẽ không bao giờ can thiệp vào sự vận hành của ý thức. Không hề có đáng sáng tạo nào với một tri thức bao la như thế; toàn thể sự vận hành này tự xảy ra. Không hề có đáng tài trí nào ở đằng sau nó, vậy đừng tìm cách áp đặt khả năng hiểu biết của ông nhằm đem lại bất cứ thay đổi nào; cứ để kệ nó. Khả năng hiểu biết của ông chỉ là một sản phẩm phụ thuộc vào tiến trình này, vậy thì làm sao tri thức của ông có thể đảm đương, hoặc thậm chí đánh

giá toàn thể sự tạo dựng? **Hãy tìm hiểu rõ cái Ta của ông; đó chính là mục đích hiện hữu của ông.**

Sinh hoạt tâm linh chỉ là hiểu rõ vở kịch này của ý thức – tìm cách phát hiện sự hư giả này bằng cách truy ra nguồn gốc của nó.

Ngày 12 tháng 11 năm 1980

Maharaj: Cái biết “Ta Hiện Hữu”, sự thị hiện của Brahman, và Thượng đế chỉ là một; hãy suy gẫm về điều này và nhận ra nó. Đây là dịp hi hữu khi được nghe giải thích thật chi tiết, vì thế phải tận dụng cơ hội.

Ông là sự thị hiện của Brahman. Ta đã nhiều lần nói cho ông biết trạng thái đích thực của ông, nhưng vì thói quen, ông lại sa vào sự đồng hóa với thân xác. Bây giờ là giai đoạn ông phải từ bỏ sự đồng hóa với thân xác này. Các hành hoạt của thân xác sẽ tiếp tục cho đến khi nó chết đi, nhưng ông không được đồng hóa chính mình với những hành hoạt đó.

Người hỏi: Chúng tôi thực hành bằng cách nào?

M: Ông có thể quan sát thân xác, vậy ông không thể là thân xác. Ông có thể quan sát hơi thở, vậy ông không phải là hơi thở của sự sống. Cũng như thế, ông không phải là ý thức nhưng ông phải trở nên một với ý thức. **Khi ông an định trong ý thức thì sự nhàm chán thân xác và những thể hiện qua thân xác sẽ tự sinh khởi.** Đây là một sự từ bỏ tự nhiên, mà không phải có tính toán.

Điều này không có nghĩa ông phải sao lãng các nhiệm vụ thế tục; cứ thi hành những nhiệm vụ ấy với tất cả sự hăng say.

H: Thế không phải chúng ta lại tìm được sự tự do của trẻ thơ từ thân xác?

M: Hãy hiểu rõ nguồn gốc của đứa trẻ. Đứa trẻ là sản phẩm từ tinh trùng của người cha và trứng của người mẹ. Ý thức có trong đứa trẻ cũng như trong cha mẹ; ý thức luôn luôn là một dù trong trẻ thơ hay người lớn. Chỉ có một ý thức duy nhất. Ông phải trở thành một với ý thức và an định trong ý thức; rồi ông vượt ra khỏi nó. Ý thức đó là vốn liếng duy nhất của ông. Hãy hiểu nó.

Ông biết chính mình được bao nhiêu?

H: Tôi đã nắm được chân của Sat-guru⁷, ngoài ra tôi không biết gì cả.

M: Ông phải làm chuyện đó, nhưng ông phải hiểu “chân của Sat-guru” nghĩa là gì. Phải hiểu được điều này, vì **mọi di chuyển bắt đầu bằng chân, như thế chuyển động bắt đầu từ không biết đến biết. Khi cái biết xảy ra, đó chính là sự chuyển động của Sat-guru. Hãy đi đến nguồn gốc của sự chuyển động đó, nơi cái “Ta Hiện Hữu” bắt đầu.** Công sức của người nào đã nắm bắt được sự chuyển động đó sẽ không bao giờ uổng phí. Nắm được chân của Sat-guru là đang ở ranh giới giữa cái biết và cái không biết.

Ngày 17 tháng 11 năm 1980

Người hỏi: Thế không phải chúng ta phải buông bỏ mọi cái biết?

Maharaj: Ông phải có một cái biết rõ ràng về ý thức này; sau khi biết rõ ngọn ngành của ý thức ông sẽ đi đến kết luận rằng nó hoàn toàn không thật, đến lúc đó hãy buông bỏ nó. Sau khi lắng nghe các pháp thoại này, hãy ngồi im lặng và thiền quán: “Những gì ta đã nghe có đúng thật hay không?” Rồi ông sẽ hiểu ngay cả những điều nghe được đó cũng phải buông bỏ.

Cái nguyên lý có thể phân xét thế giới là thật hay không thật – nguyên lý đó có trước thế giới. Cái mà nhờ nó mọi vật được biết, liệu nó có hay không – ai biết được điều này?

Khi Ta nói Parabrahman, ông bảo là ông hiểu. Danh xưng chỉ là phương tiện truyền đạt. Ông hiểu Ta muốn nói gì không?

H: Bậc giác ngộ biết rằng tất cả chỉ là một ảo ảnh, không hề có con đường nào; nhưng nếu – từ trong ảo ảnh – một người tin rằng có một con đường, và có nơi để đến, thì vận dụng phương cách để đạt đến cái ảo ảnh mới kia – có ý nghĩa gì không?

M: Ảo ảnh – có phải nó là một từ ngữ hay không?

⁷ Sat-guru: The inner Self – Cái Ta nội tại.

H: Nó là một từ ngữ có liên quan đến một khái niệm.

M: Nó cũng là một danh xưng, có phải thế không?

H: Phải.

M: Thế từ ngữ ảo nào mà ông muốn sẽ thỏa mãn được ông?

Ngày 18 tháng 11 năm 1980

Maharaj: Cái nhìn hiện nay của Ta không còn hữu hạn, hoàn toàn tự do.

Tôi hậu một người phải vượt ra khỏi cái biết, nhưng cái biết phải đến, và cái biết chỉ có thể đến bằng thường xuyên thiền quán. Bằng thiền quán, cái biết “Ta Hiện Hữu” dần dần lắng xuống và hội nhập với cái biết vũ trụ, và do đó trở nên hoàn toàn tự do, như bầu trời hay không gian.

Người ta đến đây với ý tưởng thu thập được cái biết, dù là cái biết tâm linh, người ta đến đây như những cá nhân khao khát được một cái gì đó; đó là điều thực sự khó khăn. Người tìm kiếm phải biến mất.

Khi ông biết bản tánh chơn thật của ông thì cái biết “Ta Hiện Hữu” còn đó, nhưng cái biết đó là vô giới hạn. Ông không thể thụ đắc cái biết, ông là cái biết. Ông chính là cái ông đang tìm kiếm.

Sự hiện hữu chơn thật của ông tồn tại trước khi có sự sinh khởi của bất cứ khái niệm nào. Liệu có thể nào ông – như một đối tượng – hiểu một cái gì đó [mà cái đó] tồn tại trước khi có sự sinh khởi của khái niệm? Không có ý thức thì liệu có bằng chứng nào về sự tồn tại của bất cứ gì? Ý thức chính là tâm, là ý nghĩ, là tất cả các hiện tượng, là tất cả mọi thị hiện. Hiểu được điều này là chết đi cái “Ta là thân xác” trong khi đang sống. Cái biết này xảy ra thật hy hữu, nó là cái biết rất khó nắm bắt nhưng chẳng có cố gắng nào là cần thiết; thật vậy, chính cố gắng lại là chướng ngại. Đó là hiểu bằng trực giác.

Người hỏi: Như thế có cần phải buông bỏ tất cả giới hạnh tâm linh?

M: Ở trình độ thượng thừa thì như thế; ở trình độ sơ cơ thì ông vẫn cần phải làm bài tập.

Những ai có thể nắm bắt điều này bằng trực giác thì chẳng còn quan tâm đến chuyện thể gian. Sau khi mất đi sự bận tâm với thể gian, họ sẽ được gì? Bất cứ gì mất đi thì họ chỉ mất đi con người tầm thường, nhưng thay vào đó những gì họ nhận được lại xứng đáng cho một vị vua. Những ai đã hiểu và những ai đã đạt đến một giai đoạn nào đó thì chẳng còn mong cầu bất cứ gì, nhưng tất cả sẽ tự đến với họ. Không hề có sự mong cầu nào; nhưng cái không được mong cầu lại có đó. Điều này không xảy ra cho một cá nhân – nó xảy ra vì sự thị hiện có tính cách vũ trụ, hoặc cho ai đã trở thành một với bốn tánh chơn thật của chính mình. **Đối với người giác ngộ, chỉ có hành vi nhân chứng xảy ra.**

Ngày 20 tháng 11 năm 1980

Maharaj: Cái nguyên lý có thể tự biết chính nó thì ở ngay trong cơ thể. Nó có đó, trong con côn trùng đang bò, vì theo bản năng con côn trùng tự biết chính nó.

Nghe thuyết giảng của Ta, các ông sẽ được chuyển hóa trở lại trạng thái nguyên thủy, trạng thái trước khi các ông được sinh ra. Dù kiếp sống hiện tại của các ông là thể nào đi nữa, sự chuyển hóa vẫn sẽ xảy ra ngay bây giờ. Những gì Ta hiện đang thuyết giảng thì rất khác lạ, và ở một bình diện cao hơn; vì thế Ta không mời ai nghe những gì Ta thuyết giảng. Ta khuyến cáo đừng ai đến nghe vì người nghe sẽ trở nên lãnh đạm với gia đình hoặc cuộc sống đời thường của họ.

Năng lượng của ngôn ngữ và năng lượng hơi thở của sự sống phải hòa nhập và an định. Bằng không, nếu các ông để các năng lượng đó tuôn ra ngoài thì chúng sẽ tiêu tán.

Nếu muốn an thì hãy định tại điểm mà các ông đã bắt đầu hiện hữu, và hãy ở yên đó. “Om” là âm không được phát ra thành tiếng, ngôn từ không được nói ra bằng lời.

Nếu không cảm ứng với những điều Ta nói thì các ông vẫn chưa nhận ra được bản chất ý thức của mình. **Ý thức là một cái gì đó như tính kịch của một vở kịch – diễn kịch. Các ông không hề được chống đỡ, các ông không có chỗ nào để nương tựa cả. Sự sinh ra, cha mẹ - tất cả đều là ảo tưởng. Nhận thân xác làm chính mình là một tai họa.** Nếu các ông không bám lấy thân xác như là diện mạo của mình thì mọi chuyện đều tốt đẹp.

Khi hiện hữu quên đi chính nó thì đó là trạng thái Parabrahman. Cái biết này không phải trạng thái chơn thật của ông, nó là sản phẩm của thân xác được cấu thành bởi tinh chất của thực phẩm, còn ông – Cái Tuyệt Đối – không phải nó.

Ngày 21 tháng 11 năm 1980

Maharaj: Bất cứ gì Ta nghĩ trước kia thì bây giờ đã thay đổi. Những gì đang xảy ra bây giờ là ngay cả một vắn gọn mong manh của tính cách cá nhân cũng hoàn toàn biến mất, và như thế ý thức đang tự kinh nghiệm. Kết quả là hoàn toàn tự do. Đã luôn luôn có sự tin tưởng trọn vẹn rằng chính ý thức là cái đang kinh nghiệm; nhưng cái “Ta” kia – cái mà ý thức kinh nghiệm nó – đã có đó. Bây giờ tính cách cá nhân đã hoàn toàn biến mất; vì thế, bất cứ gì xảy ra trong phạm trù ý thức, thì Ta – kẻ có trước ý thức – không hề bận tâm. Kinh nghiệm là ý thức kinh nghiệm chính nó.

Tuy nhiên, phải hiểu được ý thức là gì, cho dù ý thức không phải là một cá nhân. Cơ sở và nguồn gốc của ý thức đều ở trong vật chất. Những gì Ta nói vẫn còn trong thế giới của khái niệm, và các ông không nhất thiết phải chấp nhận đó là chân lý. Không có cái gì trong thế giới của khái niệm là đúng thật.

Sau khi căn bệnh đã được chẩn định, chính cái tên của căn bệnh bắt đầu đẻ ra vô số ý nghĩ và khái niệm đó, Ta đã đi đến kết luận rằng bất cứ gì xảy ra đều ở trong ý thức. Ta đã nói với ý thức: “Chính người là kẻ đau đớn, không phải Ta”. Nếu ý thức muốn tiếp tục chịu đau đớn thì cứ để nó lưu lại trong thân xác. Còn nếu nó muốn rời bỏ thân xác, thì cũng kệ nó. Dù cách nào đi nữa Ta cũng chẳng bận tâm.

Đủ mọi thứ đã xảy ra, ý nghĩ và kinh nghiệm; chúng được ghi “có” vào tài khoản của Ta, nhưng sau khi xem xét chúng là gì thì tất cả sổ sách kế toán đều đã bị tiêu hủy, Ta chẳng cần một tài khoản nào nữa.

Thật đáng ngạc nhiên khi thấy ai đó nghĩ mình là một cá nhân, là người hành động hay người đã đạt thành. Bất cứ gì xảy ra, cũng như kinh nghiệm về sự xảy ra, đều xảy ra trong ý thức – khi cái “Ta Hiện Hữu” sinh khởi.

Ngày 24 tháng 11 năm 1980

Người hỏi: Nếu không có sự khác biệt giữa cái có trước khi sinh và cái còn lại sau khi chết, thì lý do gì để tìm hiểu chúng ta là ai bây giờ? Không phải rốt cuộc thì cũng thế thôi?

Maharaj: Ánh sáng chiếu ra từ mặt trời và tự thân mặt trời, có khác biệt không?

H: Sự khác biệt duy nhất là những gì xảy ra ở khoảng giữa.

M: Bất cứ gì xảy ra ở giữa sinh và tử cũng chỉ là sự thể hiện của ý thức. Ngay cả khi ở trong cõi giới của ý thức, ông cũng giải trí bằng vô số khái niệm khác nhau; ông có làm gì khác hơn?

H: Maharaj có vui đùa với các khái niệm không?

M: Không. Đó là ý thức, ý thức tự đùa vui.

H: Như thế ý thức của Maharaj đùa vui, mặc dù Maharaj đã xa lìa ý thức?

M: Ý thức không phải là tài sản riêng, nó thuộc về vũ trụ.

H: Chúng tôi hiểu được điều đó, nhưng nhiều khi nó có vẻ như giới hạn trong một thân xác.

M: Ông đang tìm cách hiểu bằng tri thức; hãy đơn thuần hiện hữu. Khi Ta bảo ông rằng ông là cái biết năng động và hiển minh thì ông là tất cả. Ông còn muốn gì hơn nữa?

H: Tôi biết rõ rằng tôi đến đây vì Maharaj cho tôi tấm gương, nhưng lần này Maharaj cho tôi thấy tôi là tấm gương của chính tôi.

M: Đó là lý do vì sao ông không cần phải nấn ná ở đây lâu.

H: Sau khi rời khỏi đây, chúng tôi phải làm gì?

M: Tùy ông. Nếu ông an trú trong ý thức thì mọi chuyện sẽ tự xảy ra. Nếu ông vẫn ở bình diện thân tâm thì ông sẽ nghĩ rằng ông đang làm một cái gì đó. Nếu ông thực sự ở trong cái Ta nói thì ông sẽ là một với Cái Ta của ông. Rồi người ta sẽ hầu hạ ông, họ sẽ quỳ xuống dưới chân ông. Bất cứ gì cần thiết cho ông sẽ tự xảy ra. Các hành hoạt chắc chắn phải xảy ra. Ý thức không bao giờ có thể ở trong tình trạng bất động, ý thức luôn luôn bận rộn – đó là bản chất của nó. Khi đến đây, ông có một số mong đợi, một số ước muốn nào đó, nhưng sau khi nghe Ta nói ông mất đi tất cả những thứ đó.

H: Một cách trực giác, tôi hiểu những điều ông nói, nhưng cái gì làm cho tôi miễn cưỡng từ bỏ những gì không phải là tôi?

M: Ông chưa an định trong cái hiểu đó một cách kiên cố. Sự tin tưởng của ông phải mãnh liệt đến độ trong tương lai không còn phát sinh câu hỏi nào về những gì ông đã hiểu. Cũng như một người chết đi và được hỏa táng thì mọi chuyện đều đã qua, liệu có còn câu hỏi nào về người đó chết hay không? Tương tự như thế, tất cả rồi sẽ qua đi.

H: Tôi cần cố gắng nào để thực hiện điều đó?

M: **Chẳng cần cố gắng, chỉ hiện hữu.**

Khi ý thức hoàn toàn hiểu rõ ý thức thì liệu nó có còn ôm lấy thân xác mà cho là chính nó nữa không? Nó ở trong cái tổng thể; nó sẽ không lựa ra một thành phần nào đó của sự thị hiện và bảo: “Ta là cái này”.

Ý thức thể hiện chính nó cũng như ánh sáng. Vỡ kịch ngũ đại này là sự thị hiện của ý thức, chỉ là sự tỏa sáng của ý thức. Vỡ kịch ngũ đại tối hậu sẽ hội nhập vào ý thức, vì nó chính là sản phẩm của ý thức.

Ngày 25 tháng 11 năm 1980

Maharaj: Nhiều người đến đây và ở lại nhiều ngày, nhiều tuần, thậm chí nhiều tháng. Trong một vài ngày đầu, những gì họ nghe đã bám rễ, và cũng là lúc họ nên ra về, những gì đã bám rễ sẽ có thời gian tăng trưởng và nở hoa. Ngay khi mầm mống đã bám rễ, người nghe nên rời đây. Cái gì đã bám rễ chắc chắn sẽ nở hoa, chắc chắn sẽ thể hiện chính nó trong tim của mỗi người.

Người hỏi: Về điều này, Maharaj có nói giáo pháp là của Đạo sư, còn hiểu là thuộc về người nghe.

M: Tôn sư đã bảo Ta rằng chỉ ý thức là Đạo sư, còn mọi sự phát triển đều tự nảy mầm trong Ta. Trái phải lớn lên trên cây của ông. Ta không thể gieo cấy những hiểu biết của Ta trong ông.

Ta không bao giờ dùng đến truyền thống hay cái biết có tính cách truyền thống. Nếu chịu khó tìm hiểu một chút ông sẽ thấy truyền thống hoàn toàn là một khái niệm. Ta chỉ quan tâm với một thực tế duy nhất. Ta đã ở trong sự viên mãn của chính Ta, thậm chí

Ta cũng không biết cái biết của Ta, thì đột nhiên ý thức này sinh khởi. Nó đã sinh khởi như thế nào? Đó là câu hỏi cần tìm cho ra lẽ.

Một người cần hiểu rõ huyền thuật của Maya lừa dối tài tình như thế nào; trước tiên nó cho chúng ta thấy thân xác và làm cho chúng ta tin rằng mình là thân xác, mà thân xác chỉ là cái đốm nhỏ của tinh trùng đã kết thai, và ý thức tiềm ẩn trong tinh trùng đó. Ông thấy huyền thuật này lừa dối tài tình không?

Thực chất của thân xác là tinh chất của thực phẩm, và ý thức này tiềm ẩn trong thân xác ngay từ đầu. Trong trạng thái đó của ý thức là toàn thể vũ trụ. Khi thấy được điều này, người nào đã hiểu thì chắc chắn sẽ im lặng, vì biết rằng đây chỉ là một hiện tượng xảy ra nhất thời. Cái cơ cấu khái niệm đồ sộ mà chúng ta được dạy thành kiến thức dựa trên sự xuất hiện đơn thuần của ý thức.

Ngày 5 tháng 12 năm 1980

Maharaj: Căn bệnh này chứng tỏ rằng không hề có tính cách con người, không hề có cá nhân. Bệnh với ai? Bệnh là một phần thuộc chức năng thuộc tổng thể sự thị hiện và tính cách năng động của Chaitanya⁸; nó chỉ là sự vận hành của ý thức. Trạng thái chơn thật của Ta có trước ý thức này. Trạng thái đó không tùy thuộc vào ý thức.

Có hai câu mà chúng ta thường hát tại các buổi lễ để dâng lên Chakrapani. Chakrapani có nghĩa là cái biết “Ta Hiện Hữu”, nguyên lý của sự sống, nguyên lý thị hiện. Nó cũng như cái bật lửa hút thuốc này (cigarette lighter). Nhiên liệu theo đúng nghĩa của nó thì không có ánh sáng, nhưng sự thị hiện của nó là ngọn lửa. Cái nguyên lý đó đầy ánh sáng, sự sống, và năng lượng. Thậm chí trong một nguyên tử hay phân tử, vẫn có cái năng lượng đó.

Chức năng của ý thức xảy ra một cách tự phát, và một người không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Chẳng hạn như khi Ta nói một điều gì đó thì ông M dịch theo cách này, còn ông B dịch theo cách khác, theo cách mà mỗi người đã hiểu. Đó là cách mà các diễn tiến sẽ tiếp tục. Đấng Krishna đã nói: Cái biết Ta Hiện Hữu này cũng như cái bánh trôn (fly-wheel) xoay tròn các hiện hữu. Nguồn năng lượng vận hành vạn hữu trong trạng thái thức thì tiềm ẩn trong giấc ngủ sâu. Một người không biết cái biết trong bao nhiêu lâu? Một

⁸ Chaitanya: Ý thức

người không biết, nhưng đột nhiên ý thức sinh khởi. Có ai tư duy theo cách này không? Thế không phải ý thức - ở trong tình trạng tiềm ẩn trong một thời gian bất định – đột nhiên tự sinh khởi là một điều kỳ lạ sao?

Người hỏi: Có bao giờ ý thức vũ trụ tự biết nó là ý thức vũ trụ không, hay nó chỉ trở nên biết khi nào có một hình tượng?

M: Tánh biết thì không biết cái biết của nó. Nếu đào sâu những gì Ta nói thì bà sẽ quảng đi tất cả những cuốn sách mà bà viết, tất cả mọi thứ.

H: Tôi sẽ hoàn thành bộ sách, rồi thôi.

M: [Nói với Jean Dunn – người ghi lại những thuyết giảng của Maharaj trong cuốn sách này] Bà đã hứa với Ta là bà sẽ hoàn tất bộ sách. Ý thức vũ trụ không viết bộ sách. Bà sẽ viết bộ sách bằng cách nào?

JD: Nó sẽ tự xảy ra.

Ngày 8 tháng 12 năm 1980

Maharaj: Ta nói về ý thức, là cái hiện đang hành hoạt qua thân xác này, nhưng không thấy được. Ý thức này không giới hạn trong thân xác mà là ý thức vũ trụ; Ta không thể nói gì hơn nữa bây giờ. Một người đã chết thì không còn ưu tư về bất cứ gì. Người khác có thích hay không thì chẳng quan trọng. Có thể ông nhận được đôi chút phước báu, một số lợi lạc qua nghe những gì Ta nói, Ta không biết.

Tất cả hành động của Ta là hành động của ý thức vũ trụ xuất hiện để làm việc qua thân xác này. Ta chẳng nhớ gì từ quá khứ rồi hành động; mọi hành động đều ở trong cái bây giờ.

Người hỏi: Ý thức từ đâu mà đến?

M: Ý thức không đến mà cũng không đi, nó chỉ có vẻ như đã đến.

H: Vì sao Maharaj biết điều này còn chúng tôi thì không?

M: Điều này không quá khó để ông không thể biết được, nhưng ông hỏi với diện mạo nào?

H: Có phải điều đó thuộc về nghiệp, liệu có thể thay đổi được nghiệp?

M: Tất cả đều là hành hoạt của ý thức, không phải người này hay người kia hành động; tất cả đều là ý thức.

H: Có thể nào Maharaj vì lòng từ bi giúp sức cho tôi nhập vào trạng thái ý thức vũ trụ đó không?

M: Dĩ nhiên là được, Ta có thể làm được điều đó, nhưng ông phải nghe Ta, ông phải hoàn toàn tin bất cứ gì Ta bảo ông về chính ông, và ông phải hành xử một cách tương ứng.

Về bản chất, Ta bất thị hiện, vậy mà Ta thị hiện, nhưng Ta không thực sự thị hiện. Liệu ông có thể sống như thế, như cái bất thị hiện?

Chứng nào còn thuộc tính, thì tính chất của thuộc tính, tức cái “Ta Hiện Hữu” vẫn còn đó, vì thế Ta mới có thể nói như thế này. Nếu cái “Ta Hiện Hữu” ra đi thì chuyện gì xảy ra? Ý thức “Ta” đã đến và ra đi, chỉ thế thôi, còn Ta vẫn không chết. Ai đã khước từ cái diện mạo này thì hiểu được điều đó.

H: Maharaj muốn nói rằng ông sẽ bất tử?

M: Làm sao kẻ không được sinh ra lại có thể chết đi?

Lúc đầu khi nghe nói về căn bệnh này, nhiều người có cảm tình với Ta đến bảo Ta, hoặc viết thư cho Ta những lời khuyên và các phương thuốc chữa trị. Bất cứ gì sẽ xảy ra phải xảy ra, Ta không hề quan tâm. Vì vô úy nên Ta chẳng cần phải làm gì. Theo lẽ thường những ai có cảm tình với Ta viết thư và đến bàn luận với Ta; Ta không nghe họ, và điều này cũng đúng với lẽ thường vì Ta chẳng sợ gì cả.

Ông hỏi: “Ta là ai?” và ông sẽ không nhận được câu trả lời, vì người nào nhận được câu trả lời thì người đó là hư giả. Ông có thể có một ý tưởng, một khái niệm, và ông cho rằng ông đã tìm ra chính ông, nhưng đó chỉ là một khái niệm; ông không bao giờ có thể thấy cái Ta của ông.

H: Sat-chit-ananda là gì?

M: Đó là ngôn từ. Ông có thể xem sat-chit-ananda là tất cả những gì mà tâm ông có thể mô tả về một trạng thái không thể mô tả. Bản tính chơn thật của ông thì bất thị hiện; sự thị hiện xuất hiện và ngôn từ xuất hiện. Người kinh nghiệm sat-chit-ananda có đó, trước cả kinh nghiệm.

Ngày 15 tháng 12 năm 1980

Maharaj: Hãy xem xét cái cương vị mà ông đã đạt được nếu ông hiểu được những gì Ta nói, và nếu ông đã hiểu thì chẳng có cương vị nào cả. Giá trị của ông không thể nào đo lường được. Ông đã làm xong các bài tập và bây giờ sadhana hay sự tu tập tâm linh của ông đang kết trái: bây giờ ông ở đây. Cứ để nó tăng trưởng trong ông. Ông chẳng cần tìm câu bất cứ ai khác sau khi rời khỏi nơi này; phần công việc đó đã được ông làm xong. Vì ông xứng đáng với trạng thái giác ngộ đó, nên ông có mặt ở đây hôm nay.

Hãy nhận biết cái “Ta Hiện Hữu” vô ngôn sinh khởi vào mỗi sáng. Biết cái Ta, an trú trong sự biết cái Ta không phải là cái biết thuần tri thức. Ông phải là cái đó, và ông không được xa lìa nó. Hãy bám chắc lấy nó.

Đừng tham vấn người khác về những gì Ta đã chỉ cho họ. An trú trong những gì Ta bảo riêng với ông. Hãy giết chết sự tò mò muốn biết người khác được chỉ giáo những gì; tùy người tìm cầu mà Ta chỉ giáo. Nếu ông không an trú với bản tánh chơn thật của chính ông thì ông không thể đo lường chiều sâu bản tánh của người khác. Khi muốn tìm cách hiểu người khác thì bản chất tự chiếu sáng của cái Ta của một người phải khai mở hoàn toàn. Ông sẽ biết chính ông trong tiến trình đó. Cái biết đang được giải thích ở đây ông không tìm được trong bất cứ sách vở nào. Thôi, Ta đã cho ông khá nhiều, ông có thể gặp hoặc không gặp Ta ngày mai thì chẳng quan trọng, nhưng đừng quên những gì Ta nói với ông về cái Ta của ông.

Ngày 18 tháng 12 năm 1980

Người hỏi: Ý thức cũng như màn ảnh, và tôi là màn ảnh.

Maharaj: Hãy hiểu những gì Ta nói mà không được dùng đến khái niệm; ông đang tạo thêm khái niệm. Bây giờ hãy đi đến trạng thái hoàn toàn không còn khái niệm.

Có rất nhiều hành giả tâm linh chỉ có mục đích kiếm đủ công đức để đạt đến một cảnh giới nào đó như cõi Thiên hoặc Vaikuntha⁹. Ta chẳng có mục đích nào ngoài việc tìm biết. Ta đã không biết cái biết của Ta, rồi đột nhiên Ta trở nên ý thức rằng Ta hiện hữu. Ý thức này đã từ đâu và bằng cách nào đã sinh khởi đối với Ta? Đó là sự tìm biết của Ta, Ta đi ngược trở lại trạng thái khi chưa có sự hiện diện của hiện tượng. Có nghĩa là cái biết tiên nguyên về cái Ta nguyên thủy. Như thế, Ta đi ngược trở lại, truy tìm cái Ta nguyên thủy này, và Ta đã đến một giai đoạn Ta muốn biết trạng thái của Ta như thế nào trước khi ý thức này sinh khởi. Đó là nơi đến mà Ta đã đến. **Brahman, Isvara, Thượng đế, tất cả đều là danh xưng gán cho ý thức khi ý thức ý thức chính nó.** Nếu ông hiểu được đúng mức cái biết này thì thái độ của ông như thế nào vào thời điểm của cái được gọi là chết? Thái độ này sẽ quan sát cái gì đang xảy ra. Ý thức này dần dần mất đi tất cả và cuối cùng ý thức không còn ý thức về chính nó nữa. Trạng thái này không thể diễn tả được. Nó được gọi là Parabrahman, cái Tối Thượng, nhưng đó chỉ là một danh xưng cho mục đích truyền đạt.

Tiến trình của sự tìm biết này bắt đầu khi Ta để ý thấy rằng từ khi thức giấc cho đến khi ngủ, con người luôn luôn bận rộn làm cái này hay cái khác. Cái gì thôi thúc chúng ta làm những chuyện như thế? Tiến trình này tiếp diễn vì cái gì? Rồi Ta đã đi đến kết luận là: chính sự hiện hữu của Ta, chính cái “Ta ý thức về sự tồn tại” hành hoạt suốt ngày. Sự tìm biết của Ta đã bắt đầu như thế.

Cái nguyên lý nội trú trong thân xác là ý thức. An trú trong ý thức, nguyên lý đó trở nên sự thị hiện toàn diện. Lúc này trạng thái siêu nghiệm của ý thức cũng xảy ra. Với sự xuất hiện của ý thức, cái Tuyệt Đối biết nó hiện hữu, “Ta Hiện Hữu”. Đó là kinh nghiệm. Bây giờ, trong yếu tố thời gian này, lại có những kinh nghiệm khác nhưng các kinh nghiệm sẽ dần dần tan biến, kể cả cái kinh nghiệm tiên khởi “Ta Hiện Hữu”. Chỉ ý thức là cái sẽ biến mất, cái Tuyệt Đối luôn luôn có đó.

Thật là một sự sa ngã kỳ lạ! Trạng thái toàn hảo, bị vướng mắc trong những kinh nghiệm này, và tìm cách thu lượm một số lợi lạc nào đó từ các kinh nghiệm.

H: Điều đó tự xảy ra?

⁹ Vaikuntha: Cõi giới của Thần Vishnu.

M: Phải. Nguyên lý Tuyệt đối bị vướng mắc trong bất cứ kinh nghiệm nào xảy ra trong phạm trù của cái biết này. Nó nhận một kinh nghiệm nào đó là chính nó. Nhận kinh nghiệm là cái chơn thật, nó càng trở nên vướng mắc.

Ngày 22 tháng 12 năm 1980

Maharaj: Vừa mới đây Ta nằm trong trạng thái tỉnh thức, nhưng hoàn toàn không nhận thức hoặc cảm nhận ngôn từ, một trạng thái như trước khi có ngôn từ.

Lúc này những tàn dư cuối cùng của tính cách con người hoặc tính cách cá nhân đã xa lìa Ta. Năm ngoái Ta vẫn thường nói với người nghe với một tình cảm nào đó, nhưng bây giờ không còn nữa. Sự cư trú của Ta trong thế giới thô lậu đã chấm dứt, bây giờ sự cư trú đó ở trong cõi giới vi tế hơn, như trong không gian.

Tác dụng của những gì Ta nói ra là ông sẽ an định ngay tại chính nguồn gốc mà từ đó ngôn từ phát sinh. An trú trong ý thức năng động và thị hiện là an trú trong ngôn từ của Đạo sư. Thần chú mà Ta vừa cho ông có nghĩa là: ông là nguyên lý thị hiện và năng động, ông không phải thân xác. Khi an trú trong nó, ông trở thành nó.

Nhiều người nghĩ rằng họ đến đây vì ý muốn của riêng họ, nhưng chính ý thức đem họ đến đây, vì ý thức muốn cái biết này.

Những gì Ta nói là nói với ý thức: “Người đã tự đồng hóa với thân xác, nhưng người không phải thân xác”. Chính cái biết phải hiểu bản chất của chính nó, và hội nhập với cái biết, tức là nguồn gốc của nó.

Người ta đến đây cầu xin công đức; họ không hiểu được rằng: biết được mình không phải là thân xác, mà là ý thức bên trong, chính là công đức.

Ngày 25 tháng 12 năm 1980

Người hỏi: Khi bận rộn với công việc thế tục, chúng tôi cần giữ gì trong tâm?

Maharaj: Nguyên lý “Ta Hiện Hữu” luôn luôn có đó nên nó lưu chuyển khắp nơi. Để nhận ra nó, ông khoác lên vô số bộ đồng phục để cho nó một diện mạo, nhưng nguyên

lý “Ta Hiện Hữu” sẵn có đó, và vì nguyên lý đó ông tham dự vào vô số sinh hoạt. Nếu không khoắc lên bộ đồng phục (thân xác), ông không thể tiến hành bất cứ sinh hoạt nào.

Cái biết này tức là nguyên lý Isvara, cái hiện đang vướng mắc trong ảo tưởng cho rằng nó là thân tâm. Ông chấp nhận diện mạo của bộ đồng phục và diện mạo đó trở thành cái ta của ông.

Isvara là nguyên lý thị hiện, nhờ nó mà mọi sinh hoạt được tiến hành. Nó không có hình tướng; các hình tướng được thêm vào vì sự vận hành của ngũ đại. Hiện nay, nguyên lý đó hoàn toàn mất hút trong bộ đồng phục và chỉ được nhận ra bằng bộ đồng phục. Ông sợ chết vì ông sợ mất đi diện mạo của ông, tức là thân xác.

Vì bộ đồng phục có sẵn cho ông, bằng mọi cách hãy dùng nó, nhưng phải hiểu rằng ông không phải bộ đồng phục.

H: Một người phải làm gì khi bộ đồng phục trở nên phiền toái?

M: Thu vào trong cái Ta của chính ông, là một với cái Ta đích thực của ông.

Cái “Ta Hiện Hữu” này thọ hưởng vô số kinh nghiệm. Nó có thể trở thành kẻ ăn mày hoặc một ông vua.

Thân xác này có bất biến không? Thân xác không ngừng biến đổi trong suốt cuộc đời ông, diện mạo nào là ông?

H: Tôi nhận diện mình với thân xác, tôi biết điều đó.

M: Ai?

H: Tôi.

M: Hãy cho Ta một chân dung của từ ngữ “Tôi” đó. Ông không thể. Nguyên lý đó không có danh, sắc hay hình tướng. Kết luận chắc chắn của Ta là bất cứ gì được thực hiện qua bộ đồng phục đều hư hoại, và sẽ không tồn tại. Có bộ đồng phục nào là vĩnh cửu? Một khi biết rằng ông không phải hình tướng hay danh xưng của bộ đồng phục đó thì mọi chuyện hoàn tất. Cũng như ông cất giữ một số giấy bạc 1000 rupee (tiền Ấn Độ), rồi bất chợt chính phủ tuyên bố số giấy bạc ấy vô giá trị.

Khi ông vất bỏ bộ đồng phục “Ta hiện hữu” này thì cái gì còn lại là Parabrahman. Cái luôn luôn hiện hành là Parabrahman.

H: Liệu Maharaj sẽ giúp tôi cởi bỏ bộ đồng phục của tôi?

M: Có cần thiết không? Nó có tồn tại mãi đâu, nó chưa bao giờ là vĩnh cửu.

H: Chúng tôi chưa cởi bỏ được nó, đó là vấn đề.

M: Thôi được, cho Ta biết, khi cái biết không có thì cái gì là kinh nghiệm của ông? Chính sự chạm nhẹ của cái biết “Ta Hiện Hữu” mà ông cảm thấy sự tồn tại của chính ông và của thế giới.

H: Làm sao từ bỏ cái biết này?

M: Có cần thiết không? Nếu ông nhận bộ đồng phục là chính ông thì có vấn đề từ bỏ nó? **Hãy từ bỏ sự nhận diện của ông với thân xác, hãy tìm cách biết chính ông.** Nó chỉ là biết, ông không thể lĩnh hội trạng thái đó. Vì không biết nên ông đến đây, chứ không phải vì ông biết nhiều. Cái biết mà Ta cho chỉ để giải trừ vô minh.

Ngày 25 tháng 12 năm 1980

Maharaj: Thân xác này được cấu thành từ những gì?

Người hỏi: Nó là sự thể hiện của ý thức.

M: Thế không phải thân xác này được cấu thành bởi ngũ đại? Ông biết ông tồn tại; không phải cái biết này tùy thuộc vào ngũ đại hay sao? Không thể biết được ý thức nếu không có thân xác. Ý thức tùy thuộc vào hình tướng.

H: Ông muốn nói rằng nếu không có thân xác, tôi không biết tôi hiện hữu?

M: Đúng thế. Từ kinh nghiệm của chính ông – không dựa theo những gì ông đã nghe hay đọc sách – liệu ông có thể biết ông tồn tại mà không có thân xác?

H: Tôi tồn tại mà không cần có thân xác này.

M: Hãy quên những gì ông đã nghe đi. Khi ông không có kinh nghiệm về thân xác này, liệu ông có kinh nghiệm về hiện hữu?

H: Tôi không giỏi tiếng Anh nên không thể diễn tả điều đó, nhưng tôi biết “Tôi Hữu Hữu”.

M: Trước khi được sinh ra, liệu ông đã có thể cảm thọ, hoặc cảm giác, hoặc biết ông tồn tại? Một người giác ngộ thì tự do vì người đó thấy thân xác được cấu thành bởi ngũ đại và thân xác đó hành hoạt theo bản chất của các đại này. Ta thấy thân xác đó, nhưng Ta không quan tâm đến bất cứ gì thân xác đó làm. Không có gì trong thân xác đó mà Ta có thể nhận là Ta. Ý thức về sự hiện hữu, về sự tồn tại là kết tinh của sự kết hợp ngũ đại. Sự kết hợp đó xảy ra cùng một lúc, Ta không tham dự trong đó. Cái cảm giác ta hiện diện tùy thuộc vào sự có một thân xác; Ta không phải thân xác mà cũng không phải sự hiện diện hữu thức.

Trong thân xác này là nguyên lý vi tế “Ta Hiện Hữu”, nguyên lý đó chứng kiến tất cả những chuyện này. Ông không phải ngôn từ. Ngôn từ là sự thể hiện của không gian, ngôn từ không phải của ông. Sâu xa hơn nữa, ông không phải cái “Ta Hiện Hữu” đó.

H: Vậy “Tôi” là cái gì?

M: Ai đang hỏi thế?

H: Không có gì ở đây cả, không có “Tôi”.

M: Ai đang hỏi câu này?

H: Có ý thức về một cái gì đó, tôi không biết đó là cái gì.

M: Nếu ông cảm nhận ý thức về một cái gì đó, liệu nó có thật không? Khi ý thức này đi vào quên lãng, ai là kẻ nói trạng thái đó là gì?

H: Tôi không biết.

M: Vì cái biết “Ta Hiện Hữu” không có đó nên ông không biết chính ông. Khi ông bắt đầu biết ông hiện hữu, ông gây ra đủ mọi tai họa, nhưng khi cái “Ta Hiện Hữu” không có thì vấn đề tai họa không được đặt ra.

H: Như thế cái “Ta Hiện Hữu” luôn luôn có đó chừng nào còn có thân xác của tôi?

M: Cái “Ta Hiện Hữu” chỉ vắng mặt trong trạng thái samadhi, khi cái ta hội nhập vào cái Ta. Nếu không, nó vẫn có đó. Trong trạng thái của một người đã giác ngộ, cái “Ta Hiện Hữu” vẫn có đó, nhưng người giác ngộ chỉ không xem nó là quan trọng. Người giác ngộ không bị một khái niệm hướng dẫn.

H: Khi tôi nghĩ tôi phải có mặt ở đây với ông thì chúng ta có quan hệ nào không, Maharaj?

M: Chính ý nghĩ đó là mối quan hệ.

H: Sự mãnh liệt mà tôi mong muốn có mặt ở đây khiến tôi thắc mắc liệu Maharaj có nghĩ đến các môn đồ của ông không?

M: Ta nghĩ đến họ còn nhiều hơn là ông biết.

Ngày 30 tháng 12 năm 1980

Người hỏi: Tôi nghĩ trong toàn thể sự thị hiện phải có cái đẹp.

Maharaj: Ông đừng để bị cuốn hút vào những gì xuất hiện bề ngoài. Như trường hợp của cái cây – vỏ cây, lá cây, hoa, trái, tất cả đều có một tính cách riêng. Nếu để bị thu hút vào những hình tướng bề ngoài của chúng thì ông không thấy được nguồn gốc của nó là cái cây.

Về mặt tri thức thì ông đã hiểu, nhưng ông phải là một với nó, ông phải đồng hóa với cái mà ông đã hiểu. Hãy hiểu rằng mầm mống của thân xác này là tinh trùng của người cha hòa nhập với trứng của người mẹ. Đó là chủng tử của sự thị hiện các hiện tượng, nhưng Ta không phải chủng tử đó, Ta không phải hiện tượng mà Ta cũng không phải ý thức bị câu thúc bởi thời gian.

Danh xưng và hình tướng mà ông thấy chỉ là ý thức. Ý thức của ông rất thuần khiết và đó là lý do vì sao ông có thể phân xét. Atman (cái Ta) thì vô sắc nhưng nó có thể phân xét màu sắc, và những thứ khác.

Việc tu tập của ông đã hoàn tất; ông đã đến nơi này.

Cái biết này chỉ dành cho những ai không còn tham ái. Biết cái Ta là cái biết cao quý nhất.

Vì ông là người đi tìm cái Ta nên Ta giải thích loại biết này. Ta hướng dẫn ông đến một trạng thái mà ở đó không còn cái đối, không còn tham ái, vì thế Ta không có ý định mời gọi những ai còn bận tâm đến của cải và người thân của họ đến nghe thuyết giảng của Ta.

Khi có được cái biết, ông sẽ thấy rằng ý thức “Ta” bao trùm tất cả khi ý thức có đó; nhưng người chứng kiến ý thức thì không có cái “Ta Hiện Hữu”, và đó là bản tánh chơn thật thường hằng của ông.

“Ta yêu” làm sinh khởi sự vui sướng tuyệt vời, nhưng cũng lúc ấy không có gì khốn khổ như “Ta yêu”.

Giã từ thân xác là một lễ hội vĩ đại đối với Ta.

Cái gì là giá trị các sinh hoạt của con người? Tất cả đều là giải trí, để giết thời gian. Ông cảm thấy thích thú chỉ khi nào ông quên mất chính mình; trong giấc ngủ sâu ông quên mất chính ông, và chính đó là niềm vui sướng.

Chính Atman, chứ không phải tính cách cá nhân, bị lôi cuốn vào cõi giới tâm linh.

Trong tương lai Ta sẽ không giải thích về cái biết nữa; rải rác đó đây một đôi lời và chỉ có thể thôi.

Ngày 3 tháng 1 năm 1981

Maharaj: Hiện hữu có đặc tính trở thành bất cứ gì mà ông nghĩ đến. Ông đưa vào ý thức khái niệm gì thì ý thức sẽ cho ông cái đó. Bất cứ gì mà ông bám giữ một cách mãnh liệt thì ông chắc chắn trở thành cái đó, đó là đặc tính của ý thức. Đừng bao giờ nghĩ rằng ông là thân xác.

Ý thức không phải thân xác. Vì có thân xác nên hiện hữu được cảm nhận, nhưng hiện hữu thì bao trùm tất cả.

Chỉ ý thức mới cảm nhận được cõi giới bao la của ý thức, nhưng Ta, cái Tuyệt Đối, không phải ý thức.

Bất cứ gì được biết đều được biết bởi ý thức, đều ở trong phạm trù của ý thức. Ý thức và cái biết chìm xuống khi thân xác thực phẩm chết đi. Cái Tuyệt Đối luôn luôn còn lại. Những lời lẽ này đã gieo cấy trong ông mầm mống của cái biết; bây giờ ông phải làm cho nó tiếp tục. Ông phải nuôi dưỡng nó, suy gẫm về nó, như thể cây hiểu biết mới tăng trưởng.

Ngày 4 tháng 1 năm 1981

Người hỏi: Sáng nay tôi suy gẫm về điều Maharaj nói rằng tất cả ý thức đều như nhau; trong một vài giây thì tất cả mọi thứ như là một, và tôi ở đằng sau nó. Có phải đó là mục đích?

Maharaj: Đó không phải là mục đích. NÓ LÀ NHƯ THẾ. Nó có đó và bởi vì sự nhận diện với thân xác nên cái đang là không có vẻ như nó là.

Xin hiểu rằng chỉ có một điều duy nhất được hiểu, và điều đó là: ông là cái vô sinh, vô hình tướng và vô thời. Chính vì sự nhận diện ông với thân xác như một thực thể nên ý thức của ông, ý thức vũ trụ, lại nghĩ rằng nó chết đi. Chẳng có ai chết vì chẳng có ai đã được sinh ra.

Hàng triệu hình tướng đều là sự thị hiện của ý thức. Chỉ có hàng triệu hình tướng được tạo ra và bị hủy diệt, còn tự thân ý thức vũ trụ thì bất sinh và bất tử. Thử tưởng tượng cả triệu hình tướng được tạo nên và còn mãi thì làm sao các hình tướng khác được tạo ra? Chính vì ý thức bất sinh bất tử nên hàng triệu hình tướng được tạo ra và bị hủy diệt; đó là một chuỗi diễn tiến liên tục. Hãy hiểu cái ông là là chính ý thức vũ trụ vô biên này. Chỉ cái mà trong đó ý thức thị hiện chính nó thì mới hữu hạn, được tạo ra và bị hủy diệt. Toàn thể tiềm năng của ý thức vẫn còn. Tiềm năng đó là vô hạn.

Ông tìm kiếm cái biết từ quan điểm của sự đồng hóa với thân xác nên bất cứ gì nắm bắt ông đều nắm bắt bằng tâm. Có bộ máy thân xác này, có cả phương cách sử dụng bộ máy đó, và đó là cái ông hiện đang nhận diện là ông, nhưng nó không phải là diện mạo đích thực của ông. Ông không có cách nào chế ngự nó, nó đã xuất hiện và rồi nó sẽ biến mất.

Ta nói với ông **từ cái nhìn của ý thức vũ trụ**, và Ta biết rõ tất cả các thân xác đều là tinh chất của thực phẩm và chúng sẽ diệt vong.

Ngày 7 tháng 1 năm 1981

Người hỏi: Bây giờ mỗi khi có sự kiện nào đó xảy ra, thay vì bị lôi cuốn vào thì **tôi thấy tất cả chỉ là do cái biết “Ta Hiện Hữu”**. Tôi đang chứng nghiệm điều đó.

Maharaj: Hành vi nhân chứng xảy ra, chẳng có gì được làm cả. Người nào không còn đồng hóa mình với thân xác thì hoàn toàn tự do.

H: **Mọi chuyện tự xảy ra và tôi không hề bận tâm đến chúng.**

M: Nếu quả như thế thì có nghĩa là ông đã thông hiểu mọi chuyện và ông không cần lưu lại đây thêm nữa.

Người hỏi [người khác]: Đối với tôi thì khác. Tôi phải cố gắng mới không bị lôi cuốn vào các ý nghĩ khi tôi thiền quán.

Maharaj: Bản chất của nguồn sinh lực tự thể hiện qua ý nghĩ và ngôn từ, vì thế ý nghĩ vẫn tiếp tục kéo đến. Nếu lúc đầu ông phải cố gắng để không bị lôi cuốn thì cứ tiếp tục như thế cho đến khi không còn phải cố gắng.

H: Bậc giác ngộ cũng có tâm và ý nghĩ sao?

M: **Dù ý nghĩ có đến và đi thì người giác ngộ không hề bận tâm.** Các ý nghĩ xuất hiện trong ý thức; hành vi nhân chứng cũng xảy ra trong ý thức. Ông phải tin rằng ông là ý thức. Sau đó ông không còn gì để làm cả; cứ phó mặc cho ý thức làm những gì cần phải làm. Bất cứ gì xảy ra đều tự xảy ra.

H: Nơi chôn của ý thức là ở đâu?

M: Trong từng hạt tinh túy của thân xác. Kinh sách thường ghi rằng có nhiều Chakras – luân xa. Có các luân xa nếu ông muốn xác định các vị trí như thế, nhưng theo Ta thì ý thức có khắp nơi trong thân xác.

H: Sự khác biệt giữa thân xác và ý thức là gì?

M: Sự khác biệt giữa đường và vị ngọt là gì? Vị ngọt có trong nước mía. Trong thân xác, vị ngọt là cái biết ông hiện hữu – ý thức. Cái biết này do cái gì mà có? Điều kiện tiên quyết để có ý thức là gì?

H: Có phải là thân xác không?

M: Thân xác cần thiết để duy trì ý thức; để thân xác tồn tại thực phẩm là cần thiết, có phải thế không?

H: Phải.

M: Nếu thân xác không còn thì ý thức sẽ không còn. Không có thân xác và ý thức, ông là cái gì?

H: Tôi không biết.

M: Thế nào, ông muốn được lợi lạc, thuận lợi cho chính ông. Lợi lạc là lợi lạc cho ai?

H: Ý thức.

M: Nếu không phải là thân hay ý thức vậy ông là cái gì? Khi ông đạt được cái biết cái Ta, thì cái ta được phóng thích, được giải thoát.

H: Rồi sao?

M: Rồi ông biết, một cách chắc chắn, ông là ai. Cái mà nhờ nó ông biết, ông cũng biết cái đó.

H: Có phải đó là giải thoát?

M: Giải thoát nghĩa là gì? Không còn nữa. [Bật và tắt cái bật lửa] Cái bật lửa này là thân xác, ý thức là ngọn lửa. Bây giờ ngọn lửa không còn nữa, nó đã được giải thoát. Khi ý thức không có nữa, đâu là sự cần thiết để gán cho nó một cái tên?

Ngày 8 tháng 1 năm 1981

Maharaj: Bề ngoài ông có thể làm ra vẻ một người giác ngộ, nhưng người giác ngộ thì vô úy.

Người hỏi: Người giác ngộ là cái Tối Thượng.

M: Trạng thái Tối Thượng là trạng thái trong đó hoàn toàn không còn thân xác, danh xưng và hình tướng, màu sắc hay danh xưng, còn ai ở đó để hỏi bất cứ gì?

Ông chấp nhận bất cứ gì xảy ra, căn cứ vào sự nhận diện ông với thân xác, mà thân xác thì bị câu thúc bởi thời gian.

H: Tôi đã kinh nghiệm rằng nó không hiện hữu.

M: Ông hiểu gì bằng kinh nghiệm đó? Ý nghĩa của kinh nghiệm đó là gì?

H: Nó không phải là một kinh nghiệm của bất cứ ai.

M: Kinh nghiệm chỉ xảy ra khi có sự thay đổi. Nếu không có thay đổi, không thể có kinh nghiệm.

H: Nó không phải là một kinh nghiệm, nó là một trạng thái hiện hữu phi hiện hữu.

M: Cái ông nói thì có và không, nó là ngôn từ, hay nó là một kinh nghiệm? Ta không chơi trò trốn tìm với chữ nghĩa. Cái mà ông mô tả đó, nó là một kinh nghiệm hay chỉ là ngôn từ?

Có vẻ như ông bị ảnh hưởng bởi những gì ông đã đọc và nghe được, vì thế những gì ông nói ra chỉ là những gì ông đã nghe được. Có phải thế không, hay những gì ông nói là một kinh nghiệm thực tế mà ông đã trải qua?

H: Tôi đã nói rồi, nó không phải là kinh nghiệm của ai cả.

M: Thoạt tiên Ta nghĩ Ta là thân xác, rồi Ta kinh nghiệm là Ta không phải thân xác mà Ta là ý thức, rồi Ta kinh nghiệm ý thức này không thực sự là Ta, rồi chẳng còn hình tướng, chẳng còn tính cách cá nhân, chẳng còn gì cả. Có phải đó là kinh nghiệm của ông?

H: Kinh nghiệm đó là không có ai cả, không có gì cả, tôi hiện hữu và tôi không hiện hữu.

M: Cái gì là cái không còn nữa?

H: Ý thức về thân xác. Bây giờ không còn một trung tâm nào nữa, ý nghĩ không còn sinh khởi từ một trung tâm như là thân xác.

M: Nếu ý nghĩ không sinh khởi từ trung tâm của ông như một thân xác cá nhân, vậy ý nghĩ đã sinh khởi như thế nào? Thế hiện nay ông đồng hóa chính ông với ý nghĩ? Ông có tư duy ý nghĩa của ý nghĩa, ông là một và đồng với ý nghĩ?

H: Không?

M: Thế thì cái gì thực sự đã xảy ra? Sự thay đổi là gì?

H: Sự thay đổi là cái trung tâm trong ý thức, nó từng có đó nhưng đã biến mất, cái trung tâm “Ta Hiện Hữu” không còn nữa.

M: Hãy cho Ta biết một cái gì đó về cái trung tâm đó.

H: Trước kia vẫn có một trung tâm nhận diện ở trong thân xác, nhưng bây giờ tôi không cảm thấy nó nữa. Bây giờ không còn ranh giới nào nữa, không còn một thực thể riêng biệt nào nữa.

M: “Ta Hiện Hữu” có nghĩa là biết mà ông là cái biết đó.

H: Đúng thế. Cảm ơn ông. Bây giờ tôi phải đi.

M: Khi người đó nói “Tôi đang làm cái này” hoặc “Tôi đang làm cái kia”, thì ông ta muốn nói rằng: Tôi là cái biết “Ta Hiện Hữu”, tức là ý thức. Vì nếu không có ý thức thì không có thân xác. Trong giấc ngủ sâu chúng ta không biết có thân xác, chúng ta chỉ biết có thân xác khi chúng ta thức và có ý thức. Vì thế khi Ta nói điều này, Ta muốn nói rằng chính ý thức này là Ta, chứ không phải thân xác, thân xác đến sau.

Căn bệnh này là một phương diện của ý thức và Ta không phải ý thức. Ta không phải cái biết “Ta Hiện Hữu”. Nếu có căn bệnh nào thì nó chỉ ở trong phạm trù của ý thức. Với sự trợ giúp của ý thức mà căn bệnh được kinh nghiệm. Khi Ta hoàn toàn ở trong trạng thái Tối Thượng, khi ý thức này hoàn toàn tịch diệt, ĐÓ là trạng thái viên mãn và toàn hảo của Ta.

Khi nào thì Ta không còn kinh nghiệm căn bệnh này nữa? Cũng giống như mặt trời lặn, chỉ khi nào ý thức này chìm xuống thì mới có sự khỏe mạnh hoàn toàn, hoặc không còn kinh nghiệm về căn bệnh này nữa. Bao giờ ý thức còn có đó thì căn bệnh phải được kinh nghiệm. Cái gì là sự vui thích hay hạnh phúc của Ta? Không có gì khác hơn cái biết “Ta Hiện Hữu” này, ý thức này.

Ý tưởng của ông về cái biết là một cái gì đó ông có thể nắm bắt được, một cái gì đó ông có thể sờ mó được và bỏ vào túi. Cái biết này không phải như thế. Khi Ta biết rằng Ta chính là cái biết, Ta còn hy vọng có thể đạt được cái gì?

Ngày 9 tháng 1 năm 1981

Người hỏi: Ý nghĩ là gì?

Maharaj: Nó là kết quả của điều kiện trước đó mà tâm đã có.

H: Ý nghĩ của bậc giác ngộ và ý nghĩ của kẻ vô minh có khác nhau không?

M: Sự khác biệt là người giác ngộ đã tách chính mình ra khỏi thân tâm, các ý nghĩ của thân tâm đến và đi nhưng người giác ngộ không bận tâm; còn kẻ vô minh bị lôi cuốn vào các ý nghĩ đó, và kẻ vô minh cho mình là một danh xưng và hình tượng.

H: Tôi có luôn luôn phải giữ trong tâm rằng tôi chỉ là ý thức?

M: Ông là ý thức và ý thức là ông, chỉ có thế; không nhất thiết lúc nào cũng phải chú ý vào thực tế đó. Khi ông biết đây là ngón tay của ông, liệu có cần thiết lúc nào cũng lập đi lập lại rằng nó là ngón tay của ông? Có cái gì phải làm đâu?

H: Khi một hành động hay một sự lựa chọn phải được thực hiện, một người thực hiện sự lựa chọn như thế nào?

M: Chỉ cần hiểu được rằng đó không phải là hành động hay sự lựa chọn của ông. Đừng để bị lôi cuốn thành người gây ra hành động.

Tại sao ông lại bị lôi cuốn vào những khái niệm như thế này? Trước tiên phải tìm ra cái gì mà ông cho là chính ông? Có phải ông là một thực thể? Hãy giải quyết vấn đề đó

thay vì bị lôi cuốn vào đủ loại khái niệm. Ông là cái gì? Ông không thể hiểu bằng tri thức của ông, nó ở ngoài tầm nắm bắt của tri thức.

Ngày 11 tháng 1 năm 1981

Người hỏi: Những kinh nghiệm tâm linh mà tôi có, có phải chúng là cái gì đó không nên có? Những kinh nghiệm đó là gì?

Maharaj: Chúng hoàn toàn chỉ là trò giải trí. Ông hiện diện ở đây; thể thân xác ông không phải là kết quả của sự giải trí của một ai đó sao? Nếu ông biết được kinh nghiệm chỉ là những hiện tượng (appearances) trong ý thức thì không sao.

Hiểu không phải là vấn đề thuộc thời gian. Nếu ông thực sự nhận ra chân lý, thì nó rất đơn giản và được nắm bắt rất nhanh.

Sự hiện diện hữu thức tùy thuộc vào thân xác, và thân xác chỉ là tinh trùng và trứng, vậy cái “ta” này ở đâu? Thân xác này như một công cụ và bảo “Ta Hiện Hữu” như một cái máy thông báo. Hiện ông nghĩ rằng ông là thân tâm, và bất cứ khái niệm nào ông đã thu thập được đang tuôn trào ra. Khi bắt đầu tu tập tâm linh, ông bác bỏ thân tâm bằng “Ta không phải nó”. Rồi đến giai đoạn ông chỉ còn “Ta Hiện Hữu” vô ngôn. Rồi ông là tất cả, ông không còn bị giam hãm trong thân xác.

Vì có công cụ thân xác, nên có cảm thọ về ý thức, còn Ta – cái Tuyệt Đối – không phải nó.

Khi đã an định trong ý thức, bước kế tiếp là ở vào vị trí quan sát ý thức, cùng toàn thể vở kịch đang diễn ra trong ý thức, và chỉ hiểu. Sự ràng buộc với thân xác và ý thức rất mãnh liệt, loại bỏ được sự ràng buộc này là vô cùng khó khăn.

Nguyên lý của sự sinh (birth principle), loại hóa chất mà quanh nó sự hình thành thân xác xảy ra thì không có hình tướng hay kiểu mẫu và đã thực sự không tồn tại. Cái không tồn tại đó đột nhiên trở thành tồn tại. Cái gì là giá trị sự tồn tại của nó? Nó chỉ là hiện tượng mà không thể nào là sự thật. Đó là điều tại sao Ta giám nói như thế này. Đó chỉ là một trò lừa phỉnh, một sự lừa dối tài tình được tạo ra từ hư không. Liệu ông có thể tạo ra một cái gì đó từ hư không?

Những gì Ta nói đều đã được gieo cấy trong nguyên lý sinh của ông, ông không thể tổng nó ra được. Vào đúng lúc nó sẽ nảy sinh thành cái biết.

Ta không cần cuộc sống, dù chỉ trong khoảnh khắc, nhưng trong cuộc sống phù du đó có vô số sự sống.

Ta không hề sợ chết. Cùng với cái chết thì sự bất toàn hảo cũng sẽ mất đi. Ý thức, tức dấu vết của sự bất toàn hảo, không còn nữa. Cái gì còn lại là sự toàn hảo.

Không có gì chắc chắn Ta sẽ gặp ông ngày mai, nhưng sự thật là không hề có sự tách biệt nào giữa ông và Ta, vì chúng ta là một. Đừng tưởng tượng ra bất cứ tách biệt nào.

Ngày 12 tháng 1 năm 1981

Maharaj: [đề cập đến cái bật lửa] Ngọn lửa sẽ cháy cho đến khi hết nhiên liệu. Có cần phải đặt ra vấn đề giải thoát hay tỉnh thức cho ngọn lửa không? Thân xác và ý thức được cấu thành bởi ngũ đại, liệu có sự giải thoát cho thân xác và ý thức không? Cái có trước sự xuất hiện của các đại thì luôn luôn có đó.

Những gì ông đang làm là vận dụng tâm và tri thức của ông, nhưng những gì Ta đang nói thì không dựa vào tri thức, mà đúng ra là từ bất cứ gì tự sinh khởi trong ý thức. Ông cố tìm cách đưa cái biết đó – cái biết tự sinh khởi từ ý thức – vào cơ cấu của các khái niệm mà ông dựng lập bằng tâm và tri thức. Đó là điều không thể được.

Người hỏi: Vì sao tôi cảm thấy thật thỏa mãn ở đây trong sự hiện diện của Maharaj?

M: Vì sự cần cầu sinh khởi trong ý thức và đưa ông đến đây đã được thỏa mãn.

Có người đến đây để muốn được biết. Ta nói vì ngôn từ tự nhiên tuôn ra. Không hề có ý định nào đằng sau những thuyết giáo của Ta là ông phải đạt được cái biết. Có người đến đây vì họ gặp chuyện khó khăn. Ta không hề quyết định những khó khăn đó phải ra đi, nhưng thực tế là trong nhiều trường hợp những khó khăn đó đã ra đi. Ta chỉ ngồi đây, người ta đến và đi, Ta không hề bận tâm. Họ từ những nơi rất xa xôi đến đây vì ý thức cảm thấy cần đến đây. Mỗi người không đến đây vì một quyết định có tính cách tri

thức phải đến đây. Ý thức nắm tai người đó và đem người đó đến đây. Hàng xóm kể bên nhà Ta không đến, nhưng người từ khắp nơi trên thế giới đến đây một cách cấp bách. Vì sao thế?

H: Lần đầu tiên tôi đến đây, Maharaj bảo tôi rằng cái biết “Ta Hiện Hữu” của tôi chỉ là sản phẩm của thực phẩm, và ý thức của Đấng Krishna cũng đồng với ý thức của con lừa. Tôi cố mua vé rời Bombay hôm đó, nhưng suốt cả tuần vẫn không được, nên tôi đành phải ở lại.

M: Rất nhiều người tài giỏi và nổi tiếng đã đến đây, nhưng họ đến với tất cả khiêm tốn. Có ai trong số họ có được cái biết về chính mình?

H: Tôi đang theo pháp niệm danh hiệu, như thế có được không?

M: Tụng niệm danh hiệu thiêng liêng thì cũng được, nhưng **điều quan trọng là nhận ra và hiểu được cái gì là nguyên lý tối cao mà nhờ nó ông biết ông hiện hữu, và nhờ nó ông nhận thức mọi cái khác. Ông phải nhìn lại chính ông, tìm cách biết chính ông.** Sự bí hiểm của tâm linh không thể giải quyết bằng tri thức. Giỏi lắm thì tri thức có thể giúp ông sinh nhai.

Bất cứ gì mà ông muốn trở thành thì cái đó không phải là ông. Trước khi có ngôn từ, trước khi ông nói “Ta Hiện Hữu” thì đó là ông. Ông chỉ nên quan tâm với chính ông. Đừng để ý đến ai khác. Ông là ai?

Ngày 14 tháng 1 năm 1981

Maharaj: Trạng thái Tối Thượng là trạng thái trong đó không có gì tồn tại, không có Ta, không có ông, không có sự thị hiện.

Người hỏi: Maharaj có thể mô tả trạng thái Tối Thượng?

M: Liệu Ta có thể cắt nhỏ giấc ngủ của Ta và phác họa nó? Hãy tách ông ra khỏi thân xác và nói cho Ta biết một điều gì đó về trạng thái đó. Ông mô tả nó được không? Những gì Ta nói không dành cho người thường. Phạm trù hiểu biết của người thường không vượt quá thân xác của họ.

Kẻ đồng hóa chính mình với thân xác chính là ý thức. Nó lầm nhận mình là thân xác và hành xử như thể tiềm năng vô biên của nó đã bị hạn chế bởi một hiện tượng duy nhất này. Vì thế, qua sự đồng hóa này, bất cứ hành xử nào mà ý thức chấp nhận và thực hiện đều bị giới hạn bởi thân xác.

Người nào hiểu được ý nghĩa tuyệt đối này của sự sống, tách ra khỏi thân xác thì sự chuyển hóa sẽ xảy ra. Ý thức có tính cách vũ trụ, cũng như ngày có tính cách vũ trụ, cũng như đêm có tính cách vũ trụ. Ông không thể gán cho nguyên lý đó một danh hiệu hay một tước vị. Ai là kẻ biết đã không có ngày, đã không có đêm, đã không có ý thức? Ngày và đêm, nhớ và quên, trạng thái thức và trạng thái ngủ sâu, là một và đồng như nhau, hay tách biệt?

Khả năng của ý thức là một cái gì đó thật đáng sợ. Ta đã không biết Ta hiện hữu, rồi đột nhiên Ta biết “Ta Hiện Hữu”. Cái biết “Ta Hiện Hữu” này là quyền lực của Maya.

H: Mong muốn giải thoát có sai lầm không?

M: Chẳng có gì xảy ra – chẳng có ai bị ràng buộc – do đó không có vấn đề giải thoát. Chỉ khi nào một người nghĩ về mình như một cá nhân thì người đó mới nghĩ đến ràng buộc và giải thoát.

Bất cứ khái niệm nào mà ông gom góp được trong thế giới này đều hoàn toàn vô dụng. Hãy hiểu rằng toàn thể sự thị hiện là đứa con của một phụ nữ vô sinh sản, và sau khi đã hiểu được như thế hãy dồn hết chú ý vào việc làm của ông, và hãy để cho công việc ấy được hoàn tất một cách thật hữu hiệu. Hãy chăm lo công việc ông làm trong thế gian, vì nó là một đứa trẻ mồ côi!

Ngày 17 tháng 1 năm 1981

Người hỏi: Trong ý thức liệu có người hành động và hành vi nhân chứng?

Maharaj: Tất cả đều ở trong cõi giới của ý thức.

H: Có phải mọi hành động trong thế giới được thực hiện qua ý thức? Sự vận hành của ngũ đại cũng thế?

M: Tổng thể của ngũ đại là ý thức.

H: Tán dương ý thức bằng chính ý thức có phải là một điều hay, hay không?

M: Ô, hay chứ. Dù ông có là bất cứ gì thì chỉ ông biết. Trong thân xác chỉ có cái biết, không hề có con người. Vì những mục đích có tính cách thực tiễn nên ông sử dụng nhiều tên gọi khác nhau.

H: Trong thân, tại sao ý thức này nói “Ta”, “người”, vân vân?

M: Ý thức là một nhưng thị hiện thành nhiều, do đó vì những mục đích thực tiễn nên ông nói “Ta”, “người”, vân vân.

H: Ý thức của tôi có là do thân xác này, được duy trì bởi thân xác này, mà không phải bởi những thân xác khác.

M: Tất cả các thân xác đều ở trong ý thức của ông.

H: Maharaj bảo rằng tôi không ở trong thân xác, mà thân xác ở trong tôi.

M: Nếu ông là người viết văn thì những cuốn sách được ông viết ra đều tiềm ẩn trong cây bút của ông. Ông nhận ra ông đã hiện hữu từ bao giờ?

H: Khi thân xác và ý thức xuất hiện.

M: Toàn thể tính cách tâm linh của Ta hiện nay là “không”, kể cả từ ngữ “không” cũng không có, vì thế chẳng có tính cách tâm linh nào còn lại.

Giả sử như Ta không thích thân xác của Ta, hoặc ngay cả hơi thở của sự sống, thì Ta có thể làm được gì – thân xác còn đó, hơi thở của sự sống còn đó, và vì thế cái “Ta Hiện Hữu” này có đó. Chúng tự hành hoạt, việc gì Ta phải bận tâm? Ý thức đang thưởng thức vở kịch của nó thì cứ để nó thưởng thức. Bao giờ cái biết đó, cái biết “Ta Hiện Hữu” có đó thì sự thu hút đối với những cái khác có đó. Cái biết là sản phẩm của thân xác thực phẩm; khi thân xác này mất đi, cái biết “Ta Hiện Hữu” ở đâu?

Không hề có cái như là tâm linh; bất cứ gì có chỉ có trong cuộc sống thế gian này, trong vở kịch của ngũ đại. Ông cũng chẳng khác gì cây cỏ. Cũng như cỏ mọc, con người lớn lên. Có ai chấp nhận điều này không? Sinh ra là một phương diện vật chất. Nếu ông chỉ là chính ông thì trạng thái đó không thể được cảm nhận; nhưng khi có một yếu tố ngoại lai thì đau khổ phát sinh. Cái yếu tố ngoại lai này được áp đặt lên ông, tức cái tiền nguyên, và đó là lý do nó gây đau khổ.

Ông chẳng tìm hiểu ông là cái gì. Vì ông là những khả năng tri thức, ông sẽ dọn ra cao lương mỹ vị từ tri thức rồi chính ông ăn những cao lương mỹ vị đó. Ngay cả trong lĩnh vực tâm linh ông cũng dùng đến tri thức của mình, ông bày ra không biết bao nhiêu cao lương mỹ vị từ những khái niệm rồi ông thưởng thức chúng.

Từ những gì Ta nói hãy rút ra một ẩn ý. Tất cả những gì ông kinh nghiệm thế giới chỉ là kết quả vui đùa của một ai đó; bây giờ thì nó trở thành nguồn gốc của khốn khổ.

H: Liệu có thể nào ở trong trạng thái vô ngôn?

M: Liệu ông có thể sống mà không có ngôn từ? Ngôn từ rất cần thiết.

H: Chúng tôi đều là tù nhân của những khái niệm của chính mình.

M: Hãy tìm hiểu cái nguyên lý sinh ra đó (birth principle). Ông hiện hữu bởi vì có ông, và có cha mẹ. Đó là một diễn tiến đồng thời. Vì hành nghiệp của họ mà có ông, và (cùng lúc đó) ông có cha mẹ. Nếu không có thân xác, cha mẹ ông là gì? Cố tìm hiểu xem cha mẹ ông có thể là gì nếu họ không có thân xác. Đừng kể đến cái hành nghiệp vì nó mà có ông; rồi cố nhận ra cha mẹ là gì. Kết quả của hai sự hiện diện đó là có sự hiện diện thứ ba, “Ta Hiện Hữu”. Sao, liệu ông có thể xóa bỏ những khái niệm của ông về cha mẹ?

Ngày 21 tháng 1 năm 1981

Maharaj: Trước kia cái biết vẫn thường tràn ngập Ta, và Ta thường mời người khác đến nghe thuyết giảng, nhưng nay thì thời gian đó đã qua. Bây giờ Ta không khuyến khích ai đến nghe, Ta không lưu giữ ai ở lại lâu. Ta cho họ một số hiểu biết và mời họ ra về.

Thật là khó tin rằng dưới cái vẻ bề ngoài của cái nhỏ bé được gọi là “sinh ra” đó mà mọi chuyện đã xảy ra. Không những cái biết “Ta Hiện Hữu” mà toàn thể thế giới hữu hình xuất hiện. Có thể tin được không? Thật ra thì Ta không có, nhưng Ta cảm nhận có Ta vì sự kiện “sinh ra” đó.

Khi có được cái biết này ông sẽ nhận ra rằng cái biết về thế giới và ý thức không đáng một bãi nước bọt của ông. Ông có thể khạc nó ra, nó chẳng có giá trị gì. Ta khẩn khoản kêu gọi ông đừng sa vào chuyện tâm linh này. Sự hiểu biết hay khái niệm của ông

có là gì đi nữa, thì chỉ cái chột lóe lên sau cùng đó được áp dụng. Ông có tất cả, nguyên vật liệu đều có sẵn cho ông, các biểu tượng của sinh và tử đã được tháo gỡ cho ông.

Trạng thái đích thực của tất cả mọi chuyện thì công khai và vô cùng minh bạch nhưng chẳng có ai muốn nhìn nó.

Người dịch: Ông ấy chuộng sự sùng tín đơn giản đối với Thượng đế. Đối với những người chỉ có lòng sùng tín, dù tri thức rất hạn hẹp, thì tri thức đó vẫn không gây ra tai họa, như trường hợp ở đây.

M: Đây là nơi tri thức bị hủy diệt.

Đã đã được tạo ra và bị sai xử bởi con ma ngũ đại, nhưng Ta an định trong Parabrahman. Ta biết nó là cái gì và Ta thoát khỏi nó.

Bây giờ, hãy xem Ta đã bị sai xử bởi tính chất của các đại đó như thế nào. Ta nghiện thuốc lá nhai (chewing tobacco); bất kể lời khuyên của bác sĩ, Ta vẫn nhai thuốc lá. Đó là vì Ta bị sai xử bởi tính chất của ngũ đại.

Không gian là biểu thị của thế giới, trong không gian là thế giới. Không gian cũng như một thế giới phôi thai. Thế giới chưa có, nhưng chất liệu của thế giới thì có đó. Từ đó Ta bắt đầu cảm nhận “Ta Hiện Hữu”. Cùng với không khí có sự chuyển động, với lửa có nhiệt, với nước là tất cả các mầm mống và mọi thứ khác, và vì có nước nên có vị (taste).

Nhưng Satguru giải thoát ông khỏi các đại đó. **Satguru (Parabrahman) là tất cả tình yêu cái không biết.** Chính sự liên đới của ông với Satguru có nghĩa là sự soi sáng cho ông.

Ta không cảm thấy muốn thuyết giảng nữa, Ta muốn nhập vào một trạng thái im lặng. Những gì Ta thuyết giảng hiện nay, nếu ai thực sự hiểu được thì chẳng cần đến tu tập hay sadhana. Nó sẽ khai mở ngay chỗ đó và lúc đó.

H: Có một thời, nhiều bậc thánh nhân có phẩm vị tối thượng đã xuất hiện. Vì sao lại có đông các bậc thánh nhân vào giai đoạn đó?

M: Lúc đó lòng sùng tín đã mãnh liệt đến nỗi chính đối tượng của sự thiên quán có thể hiện nguyên hình trước người thiên quán. Chính vì sự sùng tín đó, mà toàn thể không khí thấm nhiễm sự sùng tín, bây giờ không khí đó chỉ đầy những tri thức. Người ta không

chấp nhận bất cứ gì một cách mù quáng, vì tri thức của họ đã trở nên vi tế hơn, như không gian. Họ cân nhắc, lựa chọn, và phân tách mọi chuyện.

Ngày 24 tháng 1 năm 1981

Maharaj: Lắng nghe những điều Ta nói, nhưng đừng chờ mong bất cứ lợi lạc nào từ những gì ông nghe, vì để được lợi lạc thì phải có một thực thể, nhưng không hề có thực thể.

Từ khi Ta bị căn bệnh này thì trong cách Ta nhìn sự vật có một thay đổi nhỏ. Trước kia Ta còn cảm nhận đôi chút thoáng gọn của tính cách cá nhân, trong mức độ Ta cảm thấy ý thức vũ trụ này hành hoạt thông qua một hình tướng nào đó. Còn bây giờ thì không một thoáng gọn nào của hình tướng cá nhân hay hành hoạt của nó. Hiện nay chỉ có cái biết về toàn thể sự hành hoạt như thế, nhưng ngay cả cái biết đó chỉ có khi nào thân xác này có. Trong thân xác đó có ý thức, và cả hai đều là vật chất. Trong tất cả các hành hoạt đó không hề có bất cứ thực thể nào biết bất cứ gì là tách biệt. Trái lại, cái tổng thể hành hoạt qua hàng triệu hình tướng khác nhau. Ta đã đồng hóa căn bệnh với tổng thể ý thức.

Người hỏi: Cái gì còn lại sau khi ý thức ra đi?

M: Không có gì thuộc về hiện tượng còn lại. Những gì Ta thuyết giảng hiện nay là tối thượng, hay là sự chung kết của cái hiểu tâm linh. Sự đau đớn của thân xác càng được quan sát kỹ thì càng nhận rõ rằng tất cả đều là hư huyền.

H: Maharaj đã đến nơi, còn chúng tôi thì chưa.

M: Đã từng có một ngôi nhà, và trong ngôi nhà đó có một người; bây giờ người đó không còn nữa và ngôi nhà bị phá sập. Một cách tóm tắt là: bất cứ kinh nghiệm nào ông có, dù chỉ một ngày hay nhiều năm, đều hoàn toàn là hư huyền. Mọi kinh nghiệm đều bắt đầu với cái biết.

Cái gì là thói quen thâm căn cố đế nhất của ông? Phải nói là cái “Ta Hiện Hữu”. Nó là thói quen gốc rễ. Ngôn từ và kinh nghiệm không có tư cách là ông. **Cái thói quen kinh nghiệm này chỉ ra đi khi nào ông nhận ra rằng tất cả cõi giới này của ngũ đại, và tất**

cả kinh nghiệm trong ngũ đại là không thật. Chính cái biết “Ta Hiện Hữu” này cũng không thật.

Ngày 29 tháng 1 năm 1981

Maharaj: Ông phải từ bỏ sự đồng hóa mình với thân xác này. An định trong cái biết “Ta Hiện Hữu” – cái không đồng hóa với thân tâm – là ánh sáng tâm linh. Yêu quý cái Ta và “Ta Hiện Hữu” vô ngôn thì như nhau. Đau ốm bệnh hoạn có thể đến và đi, nhưng sự yêu quý cái Ta chẳng bao giờ ra đi.

Người hỏi: Sự giác ngộ cái Ta không đến.

M: Ai nói điều đó? Nếu không có cái biết thì ai có thể nói được điều gì?

H: Cái biết phải tồn tại vì có một cái gì đó được biết.

M: Ông đã đến đây với ý tưởng ông đầy hiểu biết, đầy trí tuệ; vậy ý tưởng của ông về sự hiểu biết là gì? Ông là một người rất từng trải, đã chu du khắp thế gian.

H: Tôi biết rằng tôi không đầy hiểu biết.

M: Tại sao ông lại nói dối?

H: Các kinh sách đều nói rằng sự an vui và thỏa mãn Tối thượng là kết quả của sự hiểu biết.

M: Ông sẽ không gặp nó vì ông là nó. Liệu ông có phải đi ra để gặp cái Ta của ông?

H: Không, tôi đến đây.

M: Trước khi ông biết ông hiện hữu, thì ông đã biết hay ông vô minh. Không có ý thức, ai có thể nói “Ta Hiện Hữu”?

[Im lặng một lúc lâu]

Các ông đều đã nhập vào sự tĩnh lặng.

H: Mọi ý nghĩ, mọi cảm thọ trong ý thức luôn luôn biến đổi. Tôi không thể là cái biến đổi, tôi là ý thức bất biến, cho phép ý nghĩ đi qua. Đó là cách tôi hiểu. Đúng thế không?

M: Ông đã bị đánh lừa một cách thảm hại!

H: Những gì tôi đang làm là tìm cách chấm dứt đồng hóa tôi với ý nghĩ và cảm thọ, không để bị chúng sai xử, mà sử dụng chúng như những gậy (pointers), nhắm vào ý thức tối thượng.

M: Vậy thì tại sao ông nói? Những gậy của cảm thọ và ý nghĩ của ông chính là cái Ta của ông, và đó là ý thức, như thế ý thức và cái Ta của ông là một.

H: Tôi muốn thoát khỏi sự đau đớn.

M: Tâm đang đánh lừa ông, gạt gẫm ông.

H: Như thế tôi là sự đau đớn và tôi phải vui sướng là sự đau đớn?

M: Đặt sự chú ý của ông vào cái “ta là sự vui sướng”, rồi sự đau đớn sẽ tan biến. Ông cho rằng mình hiểu biết. Niềm tự hào của ông tăng trưởng vì ông cho rằng mình hiểu biết, và để tránh nghiệm mình nên ông đã đến đây.

H: Bằng cách lập đi lập lại “ta là sự vui sướng” thì chẳng giúp gì cho sự đau đớn của tôi. Maharaj nói từ bình diện của ông. Tôi không có được sự vui sướng tối thượng đó để làm cho cơn đau tan biến.

M: Đó là vì ông cho thân xác là cái Ta của ông.

H: Chính xác là như thế. Đó là lý do tôi đang dùng một xảo thuật để trốn tránh nó.

M: Tốt lắm. Trong các giai đoạn về sau, chính ý thức này là sự đau đớn. Ông vẫn còn nhận diện mình với thân xác cho đến khi nào ông nhận ra và hoàn toàn đồng hóa mình với cái biết “Ta Hiện Hữu”. Cái biết “Ta Hiện Hữu” đó, ông không biết nó. Nhiều người ở đây không tự hào là họ biết nhiều, chỉ có ông nhận mình biết tất cả và hãnh diện. Sao, ông còn ở thăm nơi này bao nhiêu ngày nữa?

H: Đến ngày mùng 7.

M: Những câu hỏi của ông đã được trả lời, vì sao ông trở lại?

H: Như vậy những người kia không có sự hiểu biết, và do đó họ có thể trở lại?

M: Ông biện hộ hay quá! Người khác có thể biết nhiều hơn ông, vì sao lại đặt họ ngang hàng với ông? Ông đã xúc phạm một cách nghiêm trọng khi đặt những người này ngang với tầm trí tuệ của ông. Cứ lo cho ông, đừng bận tâm đến người khác. Vì sao ông lại lo lắng cho người khác khi ông không biết chính mình một cách rõ ràng?

H: Có một sự liên kết nào đó ràng buộc chúng tôi với nhau.

M: Đừng bao giờ phê phán người khác.

Sáng ngày 30 tháng 1 năm 1981

Maharaj: Như một người tiếp tục đi làm mỗi ngày vì muốn nhận được tiền lương, các ông tiếp tục đến đây vì muốn có được cái biết. Một khi có được cái biết này, các ông không cần thiết phải lưu lại lâu hơn.

Các ông không muốn rời đây cho đến khi nào có được cái biết đó; tuy nhiên, chỉ những người ở lại mới là những người cảm thấy vô cùng cấp bách để biết.

[Maharaj yêu cầu một số người ra về]

Ta không muốn những người tìm đạo một cách vội vã lưu lại đây nữa. Chỉ những ai ở lại bây giờ là những người thực sự quan tâm đến tiến bộ tâm linh, là những người cầu đạo một cách thành khẩn.

Nếu là người cầu đạo thành khẩn, các ông hãy chấp nhận lời Ta nói là chân lý, bằng không thì nên ra về vì Ta không muốn giúp vui các ông. Và Ta đang nói gì với các ông? Các ông không phải là thân xác. Các ông là sự hiện diện hữu thức. Hãy chấp nhận điều này và các ông có thể quên đi.

Trong tương lai, Ta không thể đi vào vấn đề của từng người trong các ông. Ta chỉ có thể bảo các ông “Điều này là hư giả”, hoặc “Điều này là chân lý”. Hoặc các ông chấp nhận những gì Ta nói, hoặc các ông ra về.

Người hỏi: Tôi không đủ khả năng chấp nhận những gì Maharaj cho tôi.

M: Nếu ông nghĩ không đủ khả năng thì ông có thể đi chỗ khác. Ta không quan tâm với bất cứ trạng thái nhất thời nào. Trạng thái ý thức này không phải sự lựa chọn của Ta. Nó ra đi càng sớm càng tốt. **Một khi biết được cái gì là nhất thời, và cái gì là trạng thái nguyên thủy của một người thì không có cái biết nào thêm nữa là cần thiết.**

Ngay khi ý thức bị khuấy động thì không gian và thời gian xuất hiện. Nó có một giới hạn thời gian. Trong cái không gian thời gian này mọi người đều đau khổ, như thế tại sao Ta lại chấp nhận sự đau khổ này là một cái gì đó duy nhất? Ta đã luôn luôn ở trong trạng thái an lạc, trọn vẹn và viên mãn, rồi đột nhiên Ta ở trong trạng thái bất toàn này. Những ai đã quán triệt cái biết của Ta sẽ không làm môi cho những lập luận hay sự hiểu biết tâm linh được người khác diễn giải. Ta giám nói với bất cứ học giả nào tự nhận là uyên bác rằng khi họ được sinh ra thì Ta đang quan sát sự ra đời của họ từ một nơi kín đáo. Liệu các ông có chấp nhận điều này?

H: Vâng. Nhưng tại sao ý thức lại sinh khởi?

M: Hãy bám lấy cái ý thức vừa đến này và nó sẽ giải thích tại sao nó đã sinh khởi mà không có nguyên nhân. Không ai khác có thể giải thích cho ông vì sao nó đã sinh khởi và đã sinh khởi như thế nào.

Chính ý thức thị hiện là cái thuyết giảng liên tục, Ta không hề thuyết giảng. Vì sao ngôn ngữ xuất hiện? Thế không phải vì những cố gắng của ông?

Nếu nắm được cốt lõi của những điều Ta thuyết giảng thì ông hiểu rõ thế giới. Những ai bồn ba đây đó vô mục đích sẽ chẳng thu thập được gì. Cái gì là cái ông theo đuổi?

Eknath, một nhà hiền triết dân gian từng làm những bài thơ tuyệt tác, đã bảo: “Ta bị bọ cạp đốt!” Cái đốt ấy là gì? Nó là ý thức. Cái biết này là con bọ cạp đã cho Ta tất cả sự đau đớn dưới hình thức của vô số kinh nghiệm và khái niệm.

Ta nói với ông trong thâm quyền của một người giác ngộ: **tất cả đều không thật.** Tất cả chỉ là vở kịch vì do ý thức của ông, và ý thức của ông là do thân xác được cấu thành từ tinh chất của thực phẩm.

H: Tôi phải biết ơn thân xác đã đem tôi đến đây.

M: Ông đến đây chỉ để tự sát.

Chiều ngày 30 tháng 1 năm 1981

Maharaj: Một người đi tìm tâm linh chân chính thường xuyên suy gẫm những điều sau: Khi không có thân xác, Ta là cái gì? Thực tại Tối thượng là gì?

Trạng thái Tối thượng không thể giải thích được bằng ngôn từ. Ngôn từ chỉ là những gợi ý. Ông là cái tuyệt đối, bất biến đó. Ý thức, hay cái biết, thì chung nhất và chỉ có một. Khi ông ở trong trạng thái ý thức đó, tất cả chỉ là một, như nhau, chỉ có những thể hiện là khác biệt.

Bất cứ gì bị hao mòn, cạn kiệt đều không thật. Cái biết của ông vào đúng thời điểm sẽ bị hao mòn, sẽ biến mất, như vậy nó không thể là thật; nhưng ông không thể xua đuổi nó, mà ông phải hiểu nó một cách rất ráo.

Hiện có vô số vấn đề trong các tương quan của ông với thế giới này vì ông có liên quan với hơi thở của sự sống. Giả sử như hơi thở đó ra đi. Lúc đó chuyện gì xảy ra đối với tất cả những tương quan của ông với thế giới?

Cái biết vừa được dẫn giải này sẽ không bị uổng phí, nhiều người đã vận dụng nó. Rồi đến lúc họ cũng sẽ giác ngộ, và họ sẽ lại dẫn giải cái biết.

Trạng thái của người giác ngộ lúc nào cũng thế dù có hay không có thân xác.

Ông phải thiền quán, ông không được làm mất đi những gì ông đã học được.

Khi không còn đồng hóa với thân xác thì một người không những vượt ra khỏi thân xác mà còn vượt ra khỏi cả ý thức, vì ý thức là sản phẩm của thân xác. Ý thức không còn nói “Ta Hiện Hữu”, “Ta Hiện Hữu”.

Ngày 31 tháng 1 năm 1981

Maharaj: Ta chỉ nói về hai điều: Diện mạo của ông là gì và cái gì là sự tin tưởng của ông về cái mà ông là? Những vấn đề này không thể được bàn luận với mọi người. Ta

chỉ nói về hai vấn đề này với những ai trong các ông thực sự thành khẩn. Có những người có rất nhiều trí tuệ nhưng vẫn chưa giải quyết được điều bí ẩn của cái biết “Ta Hiện Hữu”.

Người hỏi: Trong 10 năm qua các nhà khoa học đã phát hiện ra rằng nếu họ không quan sát các phản ứng của các hạt nguyên tử thì các phản ứng vẫn như thế. Nếu họ quan sát những phản ứng đó thì có sự thay đổi. Chính hành vi quan sát gây ra sự thay đổi trong cái được quan sát.

M: Người quan sát cũng thay đổi. Những gì được quan sát đem lại sự thay đổi trong người quan sát, và nếu sự thay đổi đó không được tạo nên trong người quan sát thì người quan sát không thể quan sát đối tượng; vì thế, một người không bao giờ có thể đạt đến tận đáy sâu của tâm linh.

Khi ông biết một cái gì đó như một cá nhân, ông đặt ông ở vị trí nào? Ý thức là cái biết, sự biết, và cái bị biết.

Ông chỉ gãi cào trên bề mặt. Điều đó chẳng ích lợi gì cho ông. Những gì ông nghe phải xuyên suốt qua ông như một mũi tên và chạm đúng vào một cái gì sâu kín trong ông. Phải có một phản ứng nội tại; nếu không có phản ứng đó thì những gì ông nghe được chẳng đem lại lợi lạc gì cho ông. Chắc chắn ông phải biết điều đó khi mũi tên trúng đích.

Ngày 2 tháng 5 năm 1981

Người hỏi: Thoát ra khỏi hấp lực của sự đồng hóa chính mình với thân xác này quả thật là khó.

Maharaj: Ông phải tìm ra thân xác này là cái gì, lúc đó thì công việc hoàn tất. Thoạt tiên thân xác này rất nhỏ bé. Ý thức xuất hiện trong thân xác, rồi thân xác nhỏ bé phát triển thành một thân xác lớn hơn.

Cái thân nhân quả (causal body) rất nhỏ bé đó cần phải được biết rõ. Bằng thiên quán ông có thể biết nó. Tính chất của thân nhân quả đó tiếp nhận sự xuất hiện của ý thức và hình tướng. Trong thế giới này có rất nhiều chủng loại, với đủ mọi kích thước; lúc đầu kích thước của mỗi chủng loại như thế nào?

Ngay lần đầu tiên ông cảm thấy biết thì ý thức không tĩnh; nó là một trạng thái liên tục, giống như một bánh xe chuyển động. Trung tâm của bánh xe, tức trục xe, thì không chuyển động. Khi ông di chuyển từ trung tâm trục xe ra ngoại vi thì chuyển động tăng dần, có phải thế không? Tương tự như thế, sự khởi đầu của ý thức cũng giống như trung tâm của bánh xe, điểm không thay đổi, bất biến. Trong con người nó là nguyên lý bất biến. Từ ngày Ta được sinh ra cho đến khi chết đi, nguyên lý ý thức đó luôn luôn có tại trung tâm đó. Khi ông hội nhập vào thế giới, sự chuyển động gia tăng. Quan sát cái tâm điểm đó, quan sát sự chuyển động của ý thức. Chaitanya và Chetana, cái tâm điểm bất động của bánh xe quan sát sự chuyển động của ý thức. Cái quan sát sự chuyển động thì hầu như bất động.

Để tạo ra các hoạt động của thế giới – sự chuyển động – ý thức phải đi xuống. Nếu không có ý thức thì không có chuyển động trong thế giới.

Tương tự như thế, ông phải trở nên an định trong một vị trí ít động hơn, gần tâm điểm. Khi ông xa lìa tâm điểm đó, cái động sẽ xâm chiếm.

Ngày 7 tháng 2 năm 1981

Người hỏi: Tôi trở nên biết rõ hơn cái “Ta Hiện Hữu” của tôi chỉ là sản phẩm của thân xác thực phẩm.

Maharaj: Ông phải là cái nguyên lý trước khi có sự sinh khởi của từ ngữ “Ta”. Giả sử như Ta bị một vết chích ở đây – cái nguyên lý có trước sự sinh khởi của ngôn từ biết đã có một vết chích. **Trước khi có ngôn từ và cảm thọ là ông.**

H: Làm sao có thể biết và cảm thọ cái Tuyệt Đối?

M: Cái biết, hay hiểu này là trong cõi giới của ý thức. Bất cứ gì ông nói là ông biết và ông cảm nhận đều là ý thức. Cái Tuyệt Đối ở ngoài ý thức.

H: Trong thực hành, làm sao chúng tôi có thể đi xa hơn?

M: Chỉ cần giải quyết ý thức, biết ý thức một cách tường tận. Đó là tất cả những gì có thể làm. Sau đó, mọi chuyện tự xảy ra, người làm không còn nữa.

Biết rõ ý thức từ trong ra ngoài, nhận ra nó vô dụng, và chỉ là một trò hư huyền. Khi vượt ra khỏi ý thức, ông sẽ nói: “Ta có thể xoay sở mà không cần có nó. Nó là cái bất hoàn hảo!” Vì thế, hãy thiền quán để biết rõ ý thức.

H: Tôi chưa bao giờ có thể thiền quán.

M: Khi ông không biết cái thông điệp “Ta Hiện Hữu” này ông đã hành hoạt như thế nào? Câu hỏi mà Ta đặt ra, không ai có thể trả lời. Tất cả học giả thông thái các ông, những người có kiến thức uyên bác, đều đã nhập vào cõi giới của sự yên lặng.

H: Các câu hỏi của tôi đã được trả lời.

M: Khi vấn đề của ông được giải quyết, thì ông cũng được giải quyết. Ta muốn ông **an định ở ranh giới giữa ý thức và vô thức đó.**

Ngày 8 tháng 2 năm 1981

Người hỏi: Thỉnh thoảng tôi cảm thọ **trạng thái vô tâm, tôi cảm thấy mình chỉ tồn tại. Chỉ có một vật trong thế giới. Tôi không phải làm gì cả. Tôi chỉ đơn thuần tồn tại.**

Maharaj: Trạng thái hiện hữu đó thì chung nhất cho tất cả, đó là thông điệp “Ta Hiện Hữu” vô ngôn.

H: Liệu có thể nào duy trì trạng thái an định?

M: Thay đổi chỉ xảy ra trong giòng tâm. Tất cả những nghiên cứu mà ông đang thực hiện đều ở trong cõi giới của giòng tâm. Ý thức “Ta Hiện Hữu” hiện diện vì sự sinh ra của ông, qua nó ông giao tiếp với không biết bao nhiêu ý nghĩ và khái niệm, thường xuyên thay đổi. Hiện thời thì thông điệp “Ta Hiện Hữu” bất biến.

H: Làm sao một người có thể ở trong trạng thái vô tâm đó?

M: Trước khi ông sinh ra và tiếp nhận cái thông điệp “Ta Hiện Hữu”, ông là cái gì?

H: Đó là một bí ẩn.

M: Nó rất công khai và rất sáng tỏ, nhưng nó vẫn là một bí ẩn. Tiếp theo cái “Ta Hiện Hữu” và thân tâm đó, và trong cõi giới của tâm, xảy ra cái ông gọi là sự tìm kiếm tâm linh, hoặc sự hiểu biết tâm linh. Đó là điều vô nghĩa. Vào đúng lúc, cái thông điệp “Ta Hiện Hữu” này sẽ biến mất.

H: Làm sao ông có thể nói thế? Còn tái sinh thì sao?

M: Không hề có tái sinh. Trong trường hợp của người giác ngộ, sự biến mất của cái “Ta Hiện Hữu” được gọi là Niruta, có nghĩa là thoát khỏi cái “Ta Hiện Hữu”. Trong trường hợp của người thường, còn bị cuốn hút trong tâm, thì sự biến mất của thông điệp “Ta Hiện Hữu” được giải thích là “con người đã chết và nhận một sự sinh ra khác”. Ông không bao giờ có thể nghiên cứu trạng thái vô thông điệp đó; ông đang thực hiện những nghiên cứu trong phạm trù của tâm.

H: Như thế hành vi nhân chứng chỉ có thể xảy ra khi có những biến thái của tâm?

M: Hành vi nhân chứng xảy ra. **Hãy nhớ một điều những gì Ta đang nói là nhắm vào thông điệp “Ta Hiện Hữu”.**

H: Làm sao tôi có thể giao tiếp với cái “Ta Hiện Hữu”, làm sao tôi có thể nghe?

M: Nghe sẽ đến một cách tự nhiên – cũng như ông thức dậy một cách tự nhiên và ngủ cũng tự nhiên. Đừng dụng công.

Ta đã không lấy sự hiện hữu của Ta từ “đó” và đem bỏ vào “đây”. Hiện hữu đang tự xảy ra, và vì thế Ta đang chứng nghiệm nó. Trong các cuộc đối thoại này ông đã tỏ ra rất sân hận; trạng thái này thuộc phạm trù các biến thái của tâm – nó không phải là một phản ảnh ý thức của ông. Kẻ hiểu sự sân hận đó là cái thông điệp “Ta Hiện Hữu”. Tất cả những nghiên cứu tâm linh của ông đều được thực hiện với sự nhận diện của ông với thân tâm.

H: Vâng, tôi nghĩ là như vậy.

M: Nếu ông không nhận diện đúng ông là ai, thì làm sao ông có thể nhận diện đúng người khác? Hãy nhận ra cái Ta thật của ông.

H: Tôi bắt đầu như thế nào?

M: Đặt tín tâm vào Thượng đế là một trong các pháp tu. **Đặt tín tâm kiên cố vào cái Ta thì không phải là một pháp tu, mà là sự an trú.**

H: Tôi tin tưởng Thượng đế, hay tôi không tin tưởng Thượng đế - hai sự tin tưởng này như nhau?

M: Ai đang nói thế? Những gì ông nói chỉ đúng khi nào ông tin rằng ông và Thượng đế là một, lúc đó ông sẽ nhận ra rằng không thể nào có một Thượng đế mà không có ông. Biết chính ông là cái biết đích thực, nhưng ông không thể NHÌN chính ông, ông chỉ có thể Ở trong cái Ta của ông. **Hãy từ bỏ những ràng buộc của ông với các biến thái của tâm.**

H: Thỉnh thoảng điều đó xảy ra. Làm sao tôi có thể vượt ra ngoài tâm?

M: **Hãy hiểu rằng ông không hề có liên quan đến giọng tâm này; ông tách biệt khỏi nó.** Phải quan sát, phải tỉnh thức. Một thế kỷ trước đây, liệu ông có bị sai xử bởi những biến thái của tâm như thế này không?

H: Không.

M: Tiếp tục một cách chính xác như thế.

H: Làm sao tôi có thể tiếp tục trong cái “Ta Hiện Hữu”?

M: Đó là một câu hỏi ngớ ngẩn. Ông ĐÃ là nó rồi. Không phải ông là cái biết “Ta Hiện Hữu” rồi sao?

H: Tôi không thể thoát ra khỏi nó sao?

M: **Người giác ngộ đã vượt ra ngoài cái biết “Ta Hiện Hữu” và chỉ còn chứng kiến nó.**

H: Một người nên chọn quy luật nào để hành xử trong cuộc sống?

M: Câu hỏi này phát sinh từ khái niệm của ông. Hãy quăng bỏ các khái niệm của ông. Trong tiến trình tu học tâm linh, ông đã thu thập vô số khái niệm và ông gọi đó là biết. Ông muốn lôi kéo Ta vào các khái niệm của ông?

Giòng tư duy luôn luôn có đó, ngoại trừ trong giấc ngủ sâu. Ngay cả đối với người giấc ngộ, giòng tư duy có đó nhưng ý nghĩ đã thay đổi.

Hầu hết mọi người bị giòng tư duy cuốn đi, nhưng chỉ người hy hữu mới quay lại, trở về với cội nguồn, thoát ra khỏi luồng chảy của giòng tư duy nguyên thủy đó, và nói: “**Nó không phải của Ta, không phải chuyện của Ta.** Cái biết “Ta Hiện Hữu” này là sản phẩm của cõi vật chất khách quan, nó không phải Ta. Ta ở ngoài nó”.

Những gì được nói ra ở đây sẽ dính lấy ông, và với cái dính đó, công việc tâm linh của ông sẽ hoàn tất. Khi ông làm bất cứ gì thì việc làm đó là cho “Ta”, nhưng nó chỉ có thể đi đến một giới hạn, phải thế không?

H: Cần cầu thì vô hạn.

M: Ta gặp rất nhiều người, trong khi theo đuổi hạnh phúc, luôn luôn khốn khổ. Hiếm khi Ta gặp một ai nói rằng: “Tôi mãn nguyện”.

Ngày 9 tháng 2 năm 1981

Maharaj: Trạng thái hiện nay của Ta là: ý thức này cùng với những đau đớn thể xác đang ở mức độ không thể chịu được. Ta sẵn sàng giải quyết tình trạng này ngay bây giờ, đây chỉ là vấn đề tình huống. Tuy nhiên, người ta vẫn đến đây và thuyết giảng vẫn phát ra từ ý thức. Ta đang nói với ông như ông là ý thức, ông là ý thức mộ đạo. Ta không quan tâm đến chuyện thân xác của ông. Nhưng ông lại nghe từ quan điểm thân tâm; điều này cũng rất tự nhiên.

Ta đang nói với ông về ý thức. Trong trạng thái chơn thật của Ta, nếu Ta đã biết ý thức vào lúc sự hình thành của thân xác diễn ra, thì Ta đã khước từ nó. Nhưng ở trạng thái tối thượng đó không có cái biết như thế, còn sự hình thành thân xác này và ý thức đều tự sinh khởi.

Người hỏi: Maharaj, xin vui lòng giải thích làm sao chúng tôi có thể lặn sâu hơn vào ý thức đó?

M: Ông theo con đường tâm linh bao lâu rồi?

H: Mười năm nay.

M: Người hướng dẫn hay Đạo sư của ông là ai?

H: Hầu hết là tôi đọc sách. Tôi có một Đạo sư ở Delhi.

M: Ai là người sử dụng thân xác và cái tên đặt cho nó?

H: Đó là điều mà tôi muốn khám phá.

M: Ông không cần phải đi tìm nó. Nó sẽ tự sinh khởi nhưng ông phải chờ. Ta đã phải chờ một thời gian khá lâu để gặp ông.

H: Tôi sẽ chờ.

M: Bây giờ, hãy hiểu sự khác biệt vi tế, ông là cái gì và cái gì mà ông hiểu là ông? Thân xác không phải là ông, tên gọi không phải là ông. Thân xác là thực phẩm ông đã ăn, vị của nó là cái biết “Ta Hiện Hữu”. Đó là cái Ta, cảm giác “Ta Hiện Hữu”, đó là lòng yêu quý sự hiện hữu.

Thật lạ lùng, thật khó tin, nó không có danh xưng, nhưng ông gán cho nó vô số tên gọi. Nó là cái Ta, lòng yêu quý sự hiện hữu. Lòng yêu quý sự hiện hữu đó bao trùm tất cả.

Thiên đường, địa ngục, xứ sở, nhà cửa, tất cả đều là khái niệm. Có đá và đất, một khái niệm được vận dụng và các tòa nhà được dựng lên. Trước khi ông khái niệm hóa bất cứ gì thì vẫn có ông, ngay cả trước khi có cái biết thì vẫn có ông. Ông phải quán triệt được cái biết này, lòng yêu quý sự hiện hữu, và cái Ta.

Ai lắng nghe những đối thoại như thế này? Chỉ có cái Ta trong thân xác cần cầu muốn hiểu. Người ta từ những xứ sở xa xôi tất bật đến nơi này, xa lìa cả người thân, vì cái Ta muốn biết chính nó.

Ngày 11 tháng 2 năm 1981

Maharaj: Ta đã nghiên cứu món trang sức nạm ngũ bảo (five-jeweled ornament) và Ta đã hiểu. Nó là một viên ngọc rất quý, và sản phẩm tối hậu là cái vương miện kia. Ta đã hiểu giá trị của nó, nhưng Ta không phải nó.

Năm viên ngọc quý là thân xác ngũ đại và ý thức, cái mà Ta cho là chính Ta. Nó vô cùng quý giá vì nó có giá trị của vũ trụ. Ta nhận ra nó, và trong tiến trình nhận ra nó, Ta biết Ta không phải là nó.

Bây giờ Ta ít khi nói, và khi Ta nói thì hầu như chẳng có ai hiểu. Ông có thể gom góp hàng đồng chữ nghĩa, nhưng liệu chúng sẽ ở lại với ông? Nếu lấy đi của ông ngôn từ và ý nghĩa của ngôn từ, thì ông không phải là tính cách con người. Cái nguyên lý sinh ra đó – làm cho ý thức sinh khởi – nhưng nó thì không bị điều kiện hóa; nó đã tự xuất hiện và thị hiện thành ý thức.

Ông bị cuốn hút vào thế giới này thật mài miệt! Mãi cho đến hôm qua ông mới có cái biết về sự tồn tại của chính ông, vậy mà hôm nay ông nói huyền thuyên; ông lớn tiếng, và ông tự nhận là Brahman.

Người hỏi: Tôi biết rằng tôi phải hiểu tất cả vở kịch này của ý thức và kết luận rằng nó cũng như đứa con của một phụ nữ vô sinh sản.

M: Làm sao ông có thể bắt được đứa con của phụ nữ vô sinh sản đó? **Chỉ cần an trú trong hiện hữu của ông.**

Ngày 12 tháng 2 năm 1981

Maharaj: Chẳng có gì trong thế giới là hữu ích đối với Ta. Chính cái diện mạo – mà ông dùng nó để tìm cách hiểu mọi chuyện – là không thật. Hàng ngày ông phải thuyết phục ông về chính ông. Ông phải thực hiện cuộc sống của ông, trước tiên ông phải cam đoan với chính ông rằng ông hiện hữu. Chẳng có gì đã xảy ra ngoại trừ cái biết, chỉ một chút phiền toái của cái biết trước hậu cảnh của bốn tánh vốn không biết của ông, và điều đó cũng chẳng giúp ích gì.

Ta không có bất cứ diện mạo nào hình thành từ ý thức.

Thân xác này hiện đang trải qua rất nhiều đau đớn: chóng mặt, đau nhức; tất cả những đau đớn đang xảy ra ở bình diện vật lý. Bất kể trạng thái đau đớn này, lời lẽ vẫn tuôn ra theo cảm hứng. Cái gì cho phép như thế? Chính là guna, sự hiện hữu. Sự hiện hữu đó không những kinh nghiệm những lần ông đến đây, mà còn kinh nghiệm vô số thay đổi và biến hóa trong thân xác này cũng như trong thế giới.

Có khi Ta kinh nghiệm trạng thái đang nằm trong một đồng rác nào đó, và có khi Ta kinh nghiệm người ta đang thờ phượng Ta. Nhưng tất cả những trạng thái đó đều ở trong cõi giới của ý thức. Ta nhận ra đó là kết quả của cái nguyên lý sinh ra, nguyên lý “Ta Hiện Hữu” đó.

Liệu không gian và các vì tinh tú có cảm thấy khó chịu vì bụi bặm trong thế gian? Đó là một phần của trò chơi trong không gian vũ trụ. Ý thức thì vi tế hơn không gian. Ông có khuynh hướng muốn có cái biết ở bình diện trần tục nhất, nhưng bất cứ cái biết nào ông thu thập được chắc chắn sẽ biến mất.

Chỉ có một điều duy nhất đúng trong thế giới và đó là: tất cả đều không thật. Ta là cái Bất Thị Hiện nói qua cái Thị Hiện. Khi thân xác, tâm, và hơi thở của sự sống ra đi thì chẳng có gì xảy ra; riêng Ta, cái Tuyệt Đối, luôn luôn ở khắp nơi. Không cái biết nào được cần đến để hiểu chân lý này, vì cái biết đó là bầm sinh.

Những gì ông học được ở đây sẽ là người hướng dẫn của ông. Sự đam chồi sẽ xảy ra.

Ngày 13 tháng 2 năm 1981

Người hỏi: Tôi có quá nhiều câu để hỏi nên trở thành lẫn lộn.

Maharaj: Các câu hỏi của ông liên quan đến khái niệm về người khác. Hãy hỏi những gì chỉ liên quan về chính ông.

H: Tôi không biết cái Ta của tôi, làm sao tôi có thể đạt đến điểm đó, làm sao tôi có thể đến được đó?

M: Ông không biết cái Ta của ông thì cũng phải thôi; ông không phải thân xác, cũng không phải cái tên của thân xác, vì thế làm sao ông có thể biết được cái Ta của ông?

H: Làm sao tôi có thể kinh nghiệm cái Ta của tôi?

M: Có phải vì thân xác nên ông không thấy cái Ta của ông?

H: Có lẽ vì “Tôi Hiện Hữu”.

M: Ta đang hướng dẫn ông theo hướng đó. Ông *hiện hữu*; bởi vì ông hiện hữu nên thế giới của ông hiện hữu. Ông bị mất hút trong vô số danh xưng và tước vị gán lên thế giới đó. Hãy bỏ cái thói quen gán cho ông bất cứ danh hiệu nào. Hãy là chính ông trước khi có danh xưng hay tước vị, hãy là như thế.

H: Có phải nó thuộc về trực giác, mà không thuộc về tâm?

M: Đừng dùng đến tâm, đừng làm gì cả.

H: Thế ông không được biết?

M: Cái biết đó sẽ có miễn là ông hiện hữu. Ông phải từ bỏ tất cả những gì ông đã đọc được, nghe được, và chỉ *hiện hữu*. Đừng để các khái niệm lôi cuốn. Chân lý thì vĩnh cửu; bất cứ gì ông có thể nắm bắt đều không thật. Ngay cả cái kinh nghiệm mà ông hiện hữu cũng không phải bản tánh đích thực của ông. Ông, cái Tuyệt Đối, không phải cái biết “Ta Hiện Hữu” này, nhưng hiện thời ông phải an trú trong cái biết “Ta Hiện Hữu” của ông.

H: Tôi sợ.

M: Vì ông khoác lên một cái gì đó như “Ta Hiện Hữu”, mà thật ra thì ông không phải, đó là lý do vì sao ông sợ. Giả sử ông nhặt được một chiếc nhẫn kim cương ngoài đường và bỏ túi. Vì nó không phải là của ông nên ông lo sợ. Khi ông khoác lên một diện mạo không phải của ông thì ông sợ. Khi ông chỉ là cái biết “Ta Hiện Hữu” thuần túy, thì lo sợ không có. Hiện nay ông là cái “Ta Hiện Hữu” này, nhưng cái “Ta Hiện Hữu” này không phải là chân lý. Bất cứ gì ông là, trước khi có sự xuất hiện của cái “Ta Hiện Hữu” thì cái đó là bản tánh chơn thật của ông.

Ngày 25 tháng 2 năm 1981

Maharaj: Mỗi người sống trong một thế giới theo những khái niệm đã được nhận thức từ trước. Dù một người có thể nghĩ mình đã đạt được hiểu biết tâm linh, nhưng người đó vẫn sống theo những khái niệm của mình.

Người hỏi: Sống mà không có khái niệm là thế nào?

M: Bất cứ câu trả lời nào cho ông cũng sẽ là một khái niệm.

H: Làm sao một người biết được mình ở ngoài mọi khái niệm?

M: Chỉ đơn thuần hiểu, không một thoáng nghi hoặc, **với sự tin tưởng mãnh liệt rằng có một trạng thái trước khi ý thức này sinh khởi**. Cái hiểu đó, tự thân nó là đủ.

H: Làm sao một người phân biệt giữa: chỉ có ý nghĩ về trạng thái đó và sống trạng thái đó?

M: Làm sao ông hiểu được? Bất cứ cái biết nào mà ông nghĩ ông có đều ở trong ý thức. Làm sao ý thức – cái đến sau – có thể cho ông biết về trạng thái tồn tại trước khi nó xuất hiện?

Bất cứ ý nghĩ nào mà ông cho là ông đã đạt đến hoặc sẽ đạt đến trạng thái đó đều là sai lầm. Bất cứ gì xảy ra trong ý thức đều là thuần tưởng tượng, là ảo giác; vì thế, hãy giữ trong tâm cái biết rằng tất cả đều xảy ra trong ý thức. Với cái biết đó, hãy tĩnh lặng, đừng theo đuổi bất cứ ý nghĩ nào khác sinh khởi trong ý thức. Điều cần thiết là hiểu với sự tin tưởng chắc chắn rằng tất cả đều vô thường, không phản ảnh trạng thái đích thực của ông.

Ngày 27 tháng 2 năm 1981

Người hỏi: Xin Maharaj nói về mối quan hệ giữa thể xác và tinh thần.

Maharaj: Ông phải biết cái Ta của ông. Thân xác này không phải là bản tánh chơn thật của ông. Cái nguyên lý mà nhờ nó ông biết “Ta Hiện Hữu” là bản tánh chơn thật của ông.

H: Tôi có trách nhiệm gì đối với tha nhân?

M: Ông tạo ra trách nhiệm cho ông theo sự dạy bảo mà ông nhận được từ thế giới, nhưng cái “Ta” đảm nhận các trách nhiệm đó là gì? Ông phải hiểu cái đó trước. Ông nhận diện ông như một thân xác, và đó không phải là biết cái Ta.

H: Tôi không luôn luôn cảm nhận mình là thân xác; khi tĩnh lặng và tập trung, tôi nhận ra còn một cái gì đó khác hơn là chỉ có máu và thịt. Đó là một nhận thức mới đối với tôi.

M: Thế ông đã đi đến kết luận rằng không hề có sự khác biệt nào giữa nhiều nhóm người khác nhau?

H: Ngoại trừ một điều là có những người tham lam và nhiều tham vọng hơn. Tôi rất thích tham quan các đất nước xa lạ, tiếp xúc đủ mọi hạng người thuộc nhiều phong tục khác nhau.

M: Đừng bôn ba đây đó, và cũng chẳng cần đến đây. **Hãy an trú trong tĩnh lặng, an lạc và ổn định.** Ở đây chúng ta không dính dáng với chuyện mua bán. Cái biết “Ta Hiện Hữu” vô khái niệm đó được khơi dậy hoặc bị kích động bởi ý thức và sự an lạc [mà ý thức và sự an lạc đó] bắt nguồn từ nơi này.

H: Đó là lý do vì sao được thân cận Maharaj là điều quý báu.

M: Ta không thể nói gì nhiều. Đừng đặt câu hỏi. Nếu muốn, ông có thể đi nơi khác.

H: Tôi từng thân cận Maharaj trước đây và đã cảm nhận một ảnh hưởng sâu sắc từ lần thăm viếng đó. Tôi đã hiểu nhiều hơn.

M: **Bất cứ gì được người kinh nghiệm cảm thọ hay suy nghĩ đều ở trong ý thức, và không thật.**

H: Tôi thấy rất khó diễn tả.

M: Không hề có cá nhân này đang nhìn một cá nhân khác; **ý thức về sự hiện diện đang nhận thức.** Ngoài ra, chẳng có gì cả. Trạng thái ý thức biết những gì xuất hiện trong ý thức này đang được chứng kiến như một trạng thái nhất thời. Các trạng thái thay phiên nhau: thức, ngủ và ý thức về sự hiện diện đều là những trạng thái nhất thời xảy đến với Ta. Ta không phải là các trạng thái. Chúng đều tự đến và sẽ tự ra đi. Chẳng có ai kiểm soát chúng. Có trạng thái nào trong những trạng thái này là bản tánh chơn thật của ông không?

H: Ý thức về sự hiện diện khiến tôi cảm thấy mình hiện hữu.

M: Liệu ý thức hiện diện đó có tồn tại mãi không? Ông phải hiểu rằng cái thật thì bất biến. Cái thật thì thường hằng và vĩnh cửu, trong khi sự liên hợp của ba trạng thái đó

bất chợt xảy ra với ông mà trước đó chúng không có. Bất cứ gì nhất thời và bị ràng buộc bởi thời gian thì không thể là cái thật.

Ông đồng hóa mình với ý thức về sự hiện diện này, trong một chừng mực nào đó, thì tốt nhưng hãy hiểu rằng kể cả sự hiện diện đó cũng nhất thời và không phải bản tánh chơn thật của ông.

Quan trọng nhất đối với ông là cái “Ta Hiện Hữu”. Hãy là cái đó rồi mọi chỉ dẫn cần thiết sẽ đến.

Ngày 2 tháng 3 năm 1981

Người hỏi: Maharaj có lần nói rằng ông vẫn thường nghĩ về chính mình như một cá nhân, nhưng bây giờ ông không còn nghĩ như vậy, vì đó là đồng hóa với thân xác. Thực tế thì thân xác vẫn tiếp tục sau đó, tôi muốn nói là: thân xác mãnh liệt đến nỗi nó vẫn có thể tiếp tục trong một khoảng thời gian cho dù sau khi một người nhận ra rằng mình không phải là nó. Maharaj có nói khi căn bệnh này phát sinh thì những vết tích cuối cùng của tính cách cá nhân biến mất.

Maharaj: Câu hỏi của ông là gì?

H: Liệu sự đồng hóa với thân xác mạnh đến nỗi, tôi muốn nói: có phải một người vẫn còn thói quen đồng hóa mình với thân xác ngay cả sau khi người đó biết được cái gì ở phía bên kia?

M: Đó không phải là sự nhận diện như một con người, theo ông nghĩ. Thân xác là một trợ giúp cho sự thị hiện của ý thức để kinh nghiệm. Chừng nào ý thức này còn tồn tại thì nó còn cần đến một công cụ; không có thân xác thì ý thức không thể tồn tại trong hình tướng đó. Cái [mà Ta] mất đi là sự cảm nhận như một thực thể riêng biệt.

Người giác ngộ cũng như một đứa trẻ chưa được sinh ra, ý thức là đứa trẻ khi nó được sinh ra, và đứa trẻ đang bị bệnh. Thân xác vật chất bên ngoài này bị bệnh. Người giác ngộ không thể bị bệnh. Công cụ thân xác này [chỉ vào chính Maharaj] bị xáo trộn và có một sự mất quân bình; vì thế, Ta không thể nói một cách bình thường hay đi lại một cách bình thường.

Chừng nào ông còn có một thân xác thì ông còn biết ông hiện hữu. Điều này cũng áp dụng cho tất cả các loài sinh vật khác. Khi có thân xác thì cái biết “Ta Hiện Hữu” cũng có đó.

H: Khi là cái Tôi Thượng, tôi không còn biết sự hiện hữu của tôi?

M: Cái Tuyệt đối chứng kiến cái “Ta Hiện Hữu” này.

Ngày 4 tháng 3 năm 1981

Maharaj: Ông đã có cái biết “Ta Hiện Hữu” này bằng cách nào? Nó tự đến, hay ông tìm cách để có nó? Là cái Tuyệt đối, ông thoát ra khỏi mọi khái niệm, kể cả khái niệm tiên khởi “Ta Hiện Hữu”; đột nhiên ông lại vướng mắc vào cái biết “Ta Hiện Hữu” này. Ai đã làm điều đó? Thế không phải nó đã tự sinh khởi hay sao?

Người hỏi: Vâng, đúng thế.

M: Ông không hề có khái niệm “Ta Hiện Hữu” này suốt chín tháng trong bụng mẹ. Hãy hiểu được tình huống này: khái niệm “Ta Hiện Hữu” tự đến và cũng tự ra đi. Điều lạ lùng là: khi nó xuất hiện thì nó được chấp nhận như thật. Tất cả những khái niệm sai lầm tiếp theo đều sinh khởi từ cảm tưởng cái biết “Ta Hiện Hữu” có thật. Hãy tìm cách an định trong khái niệm tiên khởi “Ta Hiện Hữu” để làm mất đi chính khái niệm này cùng tất cả những khái niệm khác theo sau nó. Vì sao Ta hoàn toàn tự do? Vì Ta đã hiểu tính cách hư huyền của cái “Ta Hiện Hữu” đó.

Ta gửi lời chào đến tất cả các đảng tiên tri, các tín ngưỡng, và tôn giáo, vân vân. Ta biết tất cả những cái đó đều không thật, mà chỉ là trò chơi của ý thức này. Chân lý, cái Vĩnh Cửu không thể được chứng kiến. [Mặc dù] Nó luôn luôn hiện hành.

Trong trạng thái chơn thật của ông không hề có ngôn từ, nhưng ông cho mình là quan trọng nên ông ôm đồm không biết bao nhiêu ngôn từ. Nhân loại đáng thương bị câu thúc giữa cuộc sống trần tục và cuộc sống tâm linh. Trong cả triệu người thì chỉ có một hiểu được tất cả trò chơi này của ý thức và thoát ra khỏi nó.

H: Chết là gì?

M: Chết cũng là một cái gì được nghe nói. Ông đã trải qua cái chết chưa? Đi theo con đường tu tập tâm linh, ông đã đi đến sự kết thúc của tính cách con người và không còn con người. Chỉ có ý thức phi nhân cách. Trong cõi giới của ý thức này tất cả những gì đang xảy ra đều là trò chơi sôi nổi, một tiến trình hoạt động. Không hề có sự phân biệt nào trong tiến trình này về một con người, một thực thể, một tập thể, một tín ngưỡng, một tôn giáo.

Trong ánh lóe lên của ý thức, toàn thể vở kịch này diễn ra. Vở kịch rồi sẽ kết thúc.

Ngày 7 tháng 3 năm 1981

Người hỏi: Theo đuổi những gì Maharaj nói thì kết quả có thể là một thái độ được cho là lập dị trong thế gian này.

Maharaj: Thái độ của ai? Và được ai cho là lập dị? Tất cả những gì HIỆN HỮU đều là tính chất của ngũ đại. Theo cách nhận thức này, bản chất của ngũ đại sẽ không thay đổi. Tính chất của ngũ đại là ý thức về sự hiện diện có tính cách nhất thời này, khi so với cái vĩnh cửu.

Ông đến đây với một ý thức về tình yêu và lòng quý mến Ta, và ông sẽ được lợi lạc tùy theo mức độ ông cảm nhận Ta. Nếu ông vẫn thấy Ta như một cá nhân, thì đó là mức độ lợi lạc mà ông được hưởng. Nếu ông thấy Ta như Ta thấy chính Ta, và cũng như Ta thấy ông thì mức độ lợi lạc ông được hưởng còn gấp bội lần. Trạng thái chơn thật là trạng thái có trước khi ý thức xuất hiện. Rất ít người sẽ đạt đến trạng thái đó. Hầu hết các ông không muốn vượt xa hơn sự nhận diện mình với một thực thể hay một thân xác.

Sự nhận diện này – thường xuyên thay đổi kể từ thời thơ ấu cho đến trạng thái hiện nay, và sẽ tiếp tục thay đổi theo giòong thời gian – là hoàn toàn có tính cách thời vụ.

Sự nhận diện của ông với thân xác là căn cứ vào những gì được nghe nói. Cha mẹ ông nói với ông rằng ông đã được sinh ra vào một ngày nào đó, và thân xác này là ông. Vì thế, căn cứ vào những gì được nghe nói, ông hình thành diện mạo của mình theo một hình ảnh nào đó. Ông có thể nghĩ rằng bây giờ mình đã trở thành người giác ngộ, và ông biết rất rõ diện mạo của ông, nhưng thường thì đây chỉ là một sự lừa dối của cảm giác. Cho dù hình ảnh ông có về ông là gì thì nó vẫn chỉ là một khái niệm.

Chỉ cần hiểu ông là cái gì, và tiến hành cuộc sống thường nhật bằng những khả năng tốt nhất của ông.

H: Nhà ông vẫn còn thờ cúng (puja) hàng ngày?

M: Phải. Ở đây người thờ cúng là ý thức và đối tượng của sự thờ cúng cũng là ý thức.

Ngày 12 tháng 3 năm 1981

Người hỏi: Cái nào sinh khởi trước? Cái biết “Ta Hiện Hữu” hay tham ái?

Maharaj: Nếu không có cái biết “Ta Hiện Hữu” thì liệu có thể có gì khác? Ý thức này ở trong trạng thái thường xuyên dao động, mà không tĩnh lặng. Nếu cái quyền năng thị hiện chính nó và cái biết kia (Cái biết “Ta Hiện Hữu”) không xuất hiện, thì không sự nhận diện nào có thể xảy ra. Khi cái biết “Ta Hiện Hữu” xuất hiện và được chấp nhận là thật thì nó liền bị điều kiện hóa, hoặc bị đóng khung trong một diện mạo nào đó.

H: Tôi đã buông bỏ diện mạo của tôi.

M: Ai đã buông bỏ diện mạo?

H: Chẳng có ai đã buông bỏ nó. Nó tự buông bỏ. Khi khả năng của não bộ không ghi nhận bất cứ sự kiện nào thì vẫn có thể quan sát được.

M: Nếu trạng thái vô phản ứng là khả hữu thì ý thức không sinh khởi.

H: Nếu ý thức chỉ là nội dung của ý thức thì cái biết đó được buông bỏ.

M: Sự buông bỏ cái biết đó có gì là cần thiết? Cái đã không có thì sẽ không có. Cái biết đó trước kia đã không có và nó sẽ biến mất.

Giáo pháp của các thánh nhân đã từng xuất hiện và ra đi thì rất nhiều. Trong các pháp thoại ở đây, có sự viện dẫn nào từ các giáo pháp của Christ, Rama, Krishna, hay của ai khác? Liệu có cần viện dẫn giáo pháp của họ trong các đối thoại của chúng ta?

Có không biết bao nhiêu các bậc thánh nhân, các nhà hiền triết, và những người giác ngộ, và mỗi người được tôn sùng bởi một quan niệm đặc thù mà vị đó muốn thế gian này biết đến. Tới hậu, sự khác biệt của các tôn giáo chỉ là những quan niệm cá nhân thu hút ý thức trong một cá nhân riêng biệt vào một thời điểm riêng biệt.

H: Đó là lý do vì sao chúng tôi đến đây.

M: Khi ông đến, không phải đó là vì thân tâm của ông? **Không những thân tâm này không thật, mà ngay cả ý thức thị hiện này, vũ trụ này cũng không thật.** Cái biết “Ta Hiện Hữu” cũng giống như chiêm bao, không bền chắc.

Ngay cả cái cảm tưởng đã hiểu cũng có thể đưa một người đến với ảo tưởng, vì người đó nghĩ mình đã tìm ra một cái gì đó để truyền đạt cho người khác, mà thật ra không hề có cá nhân.

Người ta rất dễ bị mê hoặc trong khi tung hứng ngôn từ bằng cách gán cho chúng tính chất quan trọng. Hãy nhớ rằng toàn thể sự vận hành của cái thị hiện xảy ra qua sự bất đồng của ngũ đại, và sự thuyết giảng đang diễn ra cũng là một phần của toàn thể sự vận hành đó. Không hề có chuyện một người tìm kiếm lợi lạc riêng biệt nào đó cho mình trong địa vị cá nhân một người chỉ giáo.

Con người đồng hóa mình với hình tướng thô thiển, chẳng những họ không nhận ra mà cũng không nhận diện mình với ý thức thị hiện. Mọi hành hoạt xảy ra là do ý thức, nhưng chẳng có ai thực sự hiểu được điều này.

Khi đến đây người ta có rất nhiều câu hỏi và họ nghĩ rằng sau một lúc họ biết được một điều gì đó, nhưng cuối cùng khi họ hiểu thì chẳng có câu hỏi nào để hỏi.

Ngày 13 tháng 3 năm 1981

Maharaj: Tất cả đều xảy ra từ cái Ta của chúng ta. Ý thức này chỉ được cảm nhận một cách tự động trong cái Ta mà thôi. Cái “Ta” này không phải là một cá nhân. Cái *đang là*, là cái Tuyệt Đối bất thị hiện. Cái xuất hiện – như thể trong chiêm bao – là thế giới thị hiện và tương đối; và kinh nghiệm về trạng thái như chiêm bao này là như nhau – một trạng thái đồng nhất – cho mọi người.

Trong tiến trình của sự vận hành trở thành thị hiện, nếu ông chấp nhận một cái gì đó như là một sự kiện cá nhân thì nó tác động đến ông như một cá nhân. Nếu ông không tiếp nhận sự thể hiện như một cá nhân, mà là tổng thể sự vận hành, thì ông hoàn toàn vô ngại với bất cứ gì đang xảy ra. Cái biết về cái Ta là sự cảm nhận về cái biết “Ta Hiện Hữu” như chiêm bao này. Bằng cách khoác lên một diện mạo riêng biệt, một người làm nhiệm vụ cái vô nhiễm; đó là tội lỗi nguyên thủy.

Đi đến tận cội nguồn: ông là ai, ông là cái gì? Ông là sản phẩm của ngũ đại, ông đã nhận được sự nuôi dưỡng của ngũ đại. Cảm thọ về cái biết “Ta Hiện Hữu” của ông cũng sinh khởi từ ngũ đại. Đặt trọng tâm sự chú ý của ông vào điểm này. Sự thay đổi nào cần phải xảy ra trong ông để ông nhận ra cái Ta của ông? Sự thay đổi nào có thể xảy ra với ông? Khi đến đây, chắc chắn ông đã chờ mong một điều gì đó xảy ra. Sự thay đổi nào mà ông mong đợi sẽ xảy ra trong ông để ông có thể nói: “Bây giờ Ta đã đạt được cái Ta đã tìm kiếm. Ta không cần đến gặp Maharaj nữa”. Ông đang nói về trạng thái nào? Trạng thái đó là gì? Trong trạng thái như chiêm bao đó, Ta không hề ghi nhận một ai đã đến đây, và cũng chẳng có cuộc đối thoại nào giữa chúng ta.

Ngày 21 tháng 3 năm 1981

Người hỏi: Nếu ai đó thông đạt chân lý thì có ảnh hưởng gì đối với thế giới nói chung?

Maharaj: Điều xảy ra trước tiên là tính cách cá nhân biến mất và bất cứ gì xảy ra lúc đó được thấy là sự vận hành tổng thể; cái hiểu về sự vận hành tổng thể thì không thể phân chia được. Không có vấn đề “Ta” hay “người” hiểu một cái gì đó. Đó LÀ hiểu.

Cái biết này không thể tìm ra trong kinh điển. Nó không phải cái biết thuộc tri kiến. Mặc dù ý thức hành hoạt qua hàng triệu hình tướng, nhưng nó vẫn chỉ cùng là một ý thức.

Chúng ta tin rằng Ta hiện hữu, Ta tồn tại, Ta đang sống. Sự tin tưởng đó là do ý thức và ý thức không biết được chính nó nếu không có thân xác, vậy thì sự tương quan là gì? Ý thức là mùi vị của hình tướng vật chất. Nếu không có hình tướng thì không có mùi vị. Thân xác chỉ là tính chất của thực phẩm và ý thức là tính túy của hình tướng vật chất. Nếu điều này được quán triệt thì liệu còn tính cách cá nhân không? Tính cách cá nhân này chỉ là một tiến trình của sự thị hiện.

H: Vì sao ý thức muốn duy trì chính nó trong một hình tướng riêng biệt nào đó?

M: Khi ý thức đồng hóa nó với một hình tướng, thì đặc tính của sự đồng hóa này là muốn tiếp tục càng lâu càng tốt. Ý thức rất yêu thích sự đồng hóa đó nên nó muốn tiếp tục.

H: Nếu tính cách cá nhân mất đi, liệu ý thức có còn muốn tiếp tục?

M: Một khi ý thức đã mất đi tính cách cá nhân và trở thành một với vũ trụ thì nó không cần tiếp tục nữa.

Ngày 24 tháng 3 năm 1981

Maharaj: Nếu tĩnh tọa ở đây, trở thành một với cái biết “Ta Hiện Hữu” thì ông không còn bận tâm với thế giới và những gì xảy ra trong thế giới. Chỉ khi nào ý thức bắt đầu hành hoạt, và trong ý thức có những động thái khác nhau thì thái độ trong thế giới xảy ra. Khi Ta không ý thức về sự tồn tại của thân xác thì kinh nghiệm không được ghi nhận.

Cũng như vũ trụ được dung chứa trong ý thức, thân xác vật lý chỉ là một hiện tượng trong ý thức, được nhận thức và được biết bởi ý thức. Chẳng cần cố gắng nào để ông hiểu được điều này; chỉ sự quán triệt rốt ráo điều này trong ý thức sẽ khiến cho kinh nghiệm đó tự xảy ra.

Người nào ở trong trạng thái này thì ý thức vẫn có mặt nhưng không có sự ghi nhận về sự tồn tại của thân xác, mặc dù trong trạng thái đó những điều kiện trong thân xác không ngừng thay đổi. Tất cả những trạng thái đó đều là sự xuất hiện trong ý thức; vì thế, ý thức phải chịu đựng tất cả những điều kiện thay đổi.

Trong trạng thái đó, bất kể sự kiện nào xảy ra thì những gì đang thực sự diễn ra chỉ là sự vận hành tổng thể trước hậu cảnh của cái “trống không”, mà trong thực tế, cái “trống không” đó chính là ý thức. Không hề có diện mạo riêng biệt, cái HIỆN HỮU chính là ý thức này, nếu không có nó thì không ai có thể tồn tại.

Khi ở trong sự tĩnh lặng, ông đã đạt đến nền tảng của mọi vật. Đó là trạng thái sâu thẳm và xanh thẳm, trong đó là hàng triệu các vì sao và vô số hành tinh. Khi ở trong trạng thái đó, ông không hề có cái biết về sự tồn tại của ông.

Ngày 29 tháng 3 năm 1981

Người hỏi: Nếu ý thức là đồng nhất trong tất cả các hình tướng khác biệt, vậy tại sao ý nghĩ và hành động giữa người này với người khác lại khác nhau?

Maharaj: Ý thức và hành động thuộc về thân tâm, và thân tâm là tinh túy của ngũ đại. Tính chất của hình tướng tùy thuộc vào các mức độ khác nhau của ngũ đại và ba thuộc tính của vũ trụ. Ý nghĩ và hành động tùy thuộc vào điều kiện được tiếp nhận ngay vào lúc có ý thức. Nếu không có ý thức thì chỉ có những hình tướng chết.

Ý thức và thân xác được duy trì trong điều kiện hoạt động bởi thực phẩm và thuốc mà chúng ta uống. Trong mỗi hình tướng, ý nghĩ và hành động không những tùy thuộc vào điều kiện mà hình tướng đã tiếp nhận sau khi được tạo nên, mà thậm chí còn cả những điều kiện trước lúc nhập thai. Ý thức ở trong trạng thái tiềm tàng trong hóa chất chứa sự sinh ra đó (birth chemical).

Thật là lạ lùng khi một người nhận dạng mình với thân xác. Ông tu tập tâm linh bao lâu rồi?

H: Bốn mươi năm nay. Tôi đã theo phép quán “Ta là ai?” của Đạo sư Ramana Maharshi, tôi cũng có đọc tuyển tập các thuyết giáo của Maharaj.

M: Tốt. Ông hiểu gì về cái Ta của ông? Ông là cái gì?

H: Ý thức.

M: Cái Tuyệt đối có trước mọi kinh nghiệm. **Cái biết “Ta Hiện Hữu” là sự khởi đầu của kinh nghiệm.** Từ cái Tuyệt đối cái biết này xuất hiện, và câu hỏi phát sinh: “Ta là ai hay Ta là cái gì?” Cảm thọ về hiện hữu đó chưa bị tô màu bởi hình tướng. Nó chỉ là một cảm thọ về hiện hữu, về cái biết “Ta Hiện Hữu”. Đó là kinh nghiệm tiên khởi.

H: Đó là Maya – ảo giác.

M: Vì không tìm được đáp án cho cái “Ta là ai”, ông đưa ra câu trả lời đó là Maya. Ông không thể nắm bắt nó bằng một sự đối đáp. Ông nhận diện mình với cái gì?

H: Tôi là Brahman.

M: Đó không phải là kinh nghiệm trực tiếp của ông. Ông chỉ đơn thuần lặp lại những gì ông đã đọc hay nghe. Ông nghĩ ông là cái gì?

H: Tôi đã kinh nghiệm...

M: Kinh nghiệm chỉ có thể có khi nào có cái biết “Ta Hiện Hữu”, nhưng trước khi có cái kinh nghiệm “Ta Hiện Hữu” này, trạng thái đó là gì?

H: Tôi không biết.

M: Ta nói với ông vì ông có trí tuệ để hiểu.

H: Liệu tôi có thể chấm dứt cái biết “Ta Hiện Hữu” này và ở vào trạng thái trước cái biết “Ta Hiện Hữu”?

M: Diễn tiến tự nhiên nào mà ông có thể chấm dứt? Tất cả mọi thứ đều tự sinh khởi. Ông hiện đang ở trong ý thức mà ý thức đó đang náo loạn, rung động. Đừng nghĩ ông là một cái gì đó tách biệt với ý thức náo loạn và rung động này. Ông là một phần thuộc vở kịch của ý thức này. Ông, ý thức, là sản phẩm của thực phẩm được tiêu hóa.

Ở bình diện của ý thức động, tức là cái Ta, cái đang hoạt động, không thể có diện mạo của một thân xác.

H: Làm sao tôi có thể tin được điều này?

M: Khi tiếp tục tĩnh lặng trong cái Ta của ông, lúc đó ông sẽ nhận được sự tin tưởng. Hãy an trú trong tĩnh lặng.

Ngày 6 tháng 4 năm 1981

Người hỏi: Trong lúc ngồi đây hỏi ông, tôi cảm thấy an lạc. Đó không phải là một dấu hiệu chứng tỏ sự tiến bộ hay sao?

Maharaj: Cậu nói gì thế? Cậu nói từ trình độ mẫu giáo. Ta không xem cậu như môn sinh của lớp mumuksha¹⁰, mà ta sẽ nói với cậu như nói với môn sinh của lớp sadhaka¹¹. Cậu tu tập tâm linh được bao lâu?

H: Từ khi còn nhỏ, gia đình tôi tu tập tâm linh qua nhiều thế hệ, vì thế tu tập tâm linh là một sở thích của tôi.

M: Tốt. Tuy nhiên, cậu vẫn còn thuộc trình độ mẫu giáo. Giải pháp duy nhất cho cậu là từ bỏ sự nhận diện của cậu với thân tâm.

H: Tôi biết tất cả những điều đó bằng tri thức, nhưng tôi không chứng nghiệm, vì thế tôi đến đây để được thân cận thánh nhân – satsang.

M: Cậu hiểu thế nào là satsang? Đó chỉ là một thuật ngữ tâm linh có tính quy ước. Bây giờ cậu hãy khởi sự từ đây với sự tin tưởng kiên cố: “Ta là Brahman, vô hình thể, vô hình tướng hay vô thể dạng, và cũng không có bất cứ bất cứ khuynh hướng tâm thức nào. Ta là ý thức thị hiện”. Khi cậu nhận ra mình vô hình tướng, thì chẳng có giai cấp hay tín ngưỡng đối với cậu; chẳng còn khái niệm nào.

Người đi tìm sự giải thoát ở trình độ mẫu giáo, có khuynh hướng tâm linh, nhưng lại nhận diện mình với thân tâm. Người khao khát tâm linh là người không còn nhận diện mình với thân tâm. Siddha, người toàn hảo là người đã an định trong cái biết “Ta Hiện Hữu”, và trong tiến trình đó đã vượt ra khỏi cái “Ta Hiện Hữu”. Trong cuộc hành trình này cậu biết rất rõ mình ở đâu.

M: [quay sang người khác] Mẹ cậu này đã nằm trên giường chờ chết, nhưng Ta khẳng định rằng bà ấy sẽ không chết. Đó là mấy năm trước, bây giờ bà ấy vẫn còn sống. Bà ấy tin mình sẽ chết nên đã mua loại hoa ưa thích cho tang lễ của mình. Ta bảo bà ấy ngồi dậy và đi pha trà cho Ta.

Lúc đó, thái độ của Ta là: “Ta là Brahman”, hôm nay thái độ đó đã bị từ bỏ. Lúc đó Ta đã tin tưởng chắc chắn là bất cứ gì Ta giải quyết đều sẽ thành, đều sẽ xảy ra. Ngay tại nơi này nhiều điều đã xảy ra. Việc thờ cúng diễn ra ở đây kể từ năm 1932. Ta là người thuê đầu tiên trong tòa nhà Vanmali này.

¹⁰ Mumuksha: Người đi tìm giải thoát.

¹¹ Sadhaka: Người khao khát tâm linh.

[Có thêm những câu chuyện về các phép lạ khác đã xảy ra ở đây. Nhiều phép lạ đã xảy ra xung quanh Maharaj, nhưng ông không bao giờ nói về quá khứ hay tương lai.]

M: Nhiều người vẫn thường đến đây với hy vọng rằng mọi vấn nạn của họ được giải quyết. Khi Ta hỏi vì sao họ đến, thì họ chỉ đơn thuần trình bày vấn nạn của mình. Ta thường bảo họ: “Chính việc ông tìm đến đây có nghĩa là vấn nạn của ông chắc chắn sẽ được giải quyết. Ông có thể ra về”. Còn bây giờ các ông đến đây, ai lôi kéo các ông đến? Chính là sự hiện hữu của các ông. Các ông bị thu hút đến nơi này vì một tính cách nào đó trong các ông. Các ông đang an định trong trạng thái tối thượng. Không phải một sự thu hút có tính cách thế tục đã đưa các ông đến đây. Chẳng có ai trong các ông hay bất cứ ai khác biết gì về sự thu hút này. **Sự thu hút đối với các ông là ở trong trú xứ vĩnh hằng của chính mình, đó là nhà của các ông.** Khi nào sự thu hút có đó thì các ông đến đây.

H: Các khoa học gia đang nói về “lỗ đen” (the black hole) nơi qui về tối hậu của mọi vật trong vũ trụ.

M: Ông là cái Tuyệt Đối đó, ông nuốt trọn cả vũ trụ.

Ngày 10 tháng 4 năm 1981

Maharaj: Cái biết “Ta Hiện Hữu” chỉ còn giao tiếp rất mong manh. Do đó các ông chỉ có thể thực hành darshan¹², thuyết giảng chắc không có thể xảy ra. Bất cứ tín tâm nào các ông có về Ta thì tín tâm đó sẽ an định trong các ông. Không phải darshan, mà là tín tâm của các ông đối với darshan.

Khác thường, hy hữu, lạ lùng, ngạc nhiên, phi hiện tượng – đó là loại lợi lạc mà các ông sẽ nhận hưởng. Tín tâm tối hậu vào cái Ta. Tất cả tín tâm. Bất cứ gì các ông thấy, đừng thấy nó chỉ là một thân xác. Đó chính là tay chân (limbs) của nguyên lý tối thượng và bất khả nhận thức đang thể hiện tự thân. Những tay chân này đã đạt đến đỉnh cao nhất.

Người hỏi: Tôi tin như thế.

M: Vì sự tin tưởng đó trở nên kiên cố đối với ông nên không bao giờ nó có thể suy xuyễn. Nó là tất cả, trọn vẹn, và bất hoại.

¹² Darshan: nhìn với sự kính trọng từ xa, hay là chiêm bái.

Ngày 11 tháng 4 năm 1981

Maharaj: **Cốt lõi của ý thức này là biết, biết “Ta Hiện Hữu”.** Ý thức không phải là một nhân cách, cũng không phải là một cá nhân. Nó là sự thị hiện tổng thể. Hiện hữu có đó, nó tràn đầy tất cả.

Tuy nhiên, cái “Ta Hiện Hữu” vi tế này là kết quả của thân xác vật chất khách quan. Cả một đại thụ tiềm ẩn trong một hạt giống, ba cõi thế giới thu gọn trong giọt “Ta Hiện Hữu” li ti.

Trạng thái cao nhất là trạng thái của một người giác ngộ. Bước đầu tiên là trở thành giọt li ti đó. Trong tiến trình biết rõ giọt li ti đó, ông thoát ra khỏi nó, và đó là một người giác ngộ. **Người giác ngộ không còn bị ám ảnh bởi bất cứ tai họa hay phiền phức nào, vì người đó đã vượt ra khỏi cái nguyên lý “Ta Hiện Hữu”.** **Người đó nhìn vờ kịch như một nhân chứng.**

Bây giờ, hãy hiểu rõ. Giọt li ti này của cái biết là kết quả của thân xác được nuôi dưỡng bằng tinh chất thực phẩm; trong sự hiểu nó, ông thoát ra khỏi nó. Nếu bước cuối cùng này được thực hiện: biết rằng Ta, cái Tuyệt Đối, không phải là “giọt li ti” đó, tức ý thức – điều này phải xảy ra một lần. **Không còn can dự vào trò chơi của ý thức,** ông ở trong trạng thái không còn trở lại nữa, trạng thái vĩnh cửu.

Bất cứ gì ông cho là hiểu biết tâm linh đều đạt được trong cõi giới của ý thức; những hiểu biết như thế đơn thuần là một gánh nặng trên đầu ông, và chỉ tạo thêm khốn khổ. Nó không gì khác hơn là thuật ngữ tâm linh. **Cái biết “Ta Hiện Hữu” này chính là nguồn gốc của mọi bất hạnh.**

Có phải ông ở trong vị trí không thể vận dụng ngôn từ để diễn đạt cái Ta của ông? Khi Ta trả lời các câu hỏi của ông một cách chi tiết như thế, thì ông nên rút vào sự tĩnh lặng mà từ đó không ngôn từ nào sinh khởi.

Ta diễn giải cái biết này một cách trọn vẹn và rõ ràng. Ông có can đảm chấp nhận nó không?

Nếu thực sự quán triệt những gì Ta vừa nói, ông không cần thiết phải trở lại nữa. Đừng tìm cách nói lại điều này với người khác, cũng đừng nói về điều này ở chỗ khác.

Ngày 22 tháng 4 năm 1981

Maharaj: Toàn thể vũ trụ được kinh nghiệm trong ý thức “Ta Hiện Hữu”. Nếu không có ý thức “Ta Hiện Hữu” thì liệu bất cứ gì khác có thể tồn tại? Ý thức này đang đánh trống và mọi người bị thu hút bởi tiếng trống. Ai là người đi tìm kẻ đánh trống? Ai gây ra âm thanh và đánh trống? Lại lưng thay chẳng có ai thềm liếc mắt nhìn tia ý thức này.

Người hỏi: Khi tôi an định trong ý thức, có phải đó là thiền?

M: Ai là kẻ an định? Không phải chính là ý thức?

Người này [chỉ Jean Dunn] đã hiểu bốn tánh của mình. Tất cả đều do tín tâm của bà ta đặt vào Đạo sư. Bất cứ gì liên quan đến Ta đều là linh thiêng đối với bà ấy. Nếu không có một tín tâm như thế đối với Đạo sư, thì ông không thể có được tín tâm với cái Ta của ông. Có nhiều người tìm cầu hết sư phụ này đến sư phụ khác, để làm gì? Để liếm cái còn lại của họ. Liếm cái còn lại của chính mình thì có lẽ còn hay hơn nhiều.

Hãy bám chắc ý thức của chính ông, ở yên trong đó. Tất cả gánh nặng khái niệm phải được hóa giải trong ý thức của ông, nhưng đừng dùng ý thức để xây dựng những công trình vĩ đại của khái niệm.

H: Thói quen là một mảnh lực làm cho người ta phân tán, có phải thế không?

M: Thói quen cho rằng cái Ta là thân xác đã tác động lên mọi người rất mãnh liệt. Cái biết “Ta Hiện Hữu” là Đạo sư của các ông, hãy an trú trong đó.

Ai là kẻ ca tụng sự sùng bái? Chính là tri thức của vị Đạo sư kia – người là ai, kẻ không mời mà đến? Dĩ nhiên, hoạt động của toàn thể giới tùy thuộc vào tri thức này, nhưng khi tri thức này đạt đến tột đỉnh, nó hội nhập vào Parabrahman.

Các ông vẫn tiếp tục viết nhật ký về những khái niệm của mình – Ta cho các ông biết, tối hậu nó hoàn toàn vô dụng. Nó chỉ là một công cụ của sự ràng buộc.

Ngày 5 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Ông biết ông đang hiện hữu. Điều này đã xảy ra như thế nào, vì cái gì mà ông biết ông hiện hữu? Ông phải tìm đến tận cội nguồn. Một trăm năm trước ông đã không biết sự tồn tại của chính ông. Lúc đó ông không hề phiền não. Bây giờ, vì cái biết này, tất cả phiền não khởi sinh. Cái biết “Ta Hiện Hữu” này xuất hiện vì có thân xác, vậy cái biết nào chúng ta có về thân xác, còn cái biết nào về cái “Ta” này?

Người hỏi: Khi thân xác ngã xuống, khi con người chết đi thì liệu ký ức và ý thức còn lại?

M: Cả ký ức lẫn ý thức đều là tính chất của thân xác thực phẩm. Khi thân xác không có thì vấn đề tồn tại của ký ức lẫn ý thức cũng không có. Cái biết “Ta Hiện Hữu” là một tính chất của thân xác thực phẩm, nhưng nó không phải là bản chất của cái Ta chơn thật.

H: Turiya là gì?

M: Turiya có nghĩa: chỉ có ông còn lại, không có gì khác còn lại. Chừng nào ông biết ông hiện hữu thì mọi vật hiện hữu. Tìm cho ra ông là cái gì thì ông sẽ biết tất cả các câu trả lời; hãy tìm cho ra nguồn gốc của thân xác này và nguồn gốc của cái biết “Ta Hiện Hữu” này. Nếu tìm ra được ông sẽ biết ông là cái gì.

Cái quan trọng là ý thức. Ông phải dồn tất cả chú ý vào chính ý thức. Đó là tiến trình thiền quán; rồi tất cả bí mật sẽ được ý thức tiết lộ cho ông. Ý thức thích sự yêu quý cái Ta đó. Nếu ông chỉ quan tâm đến ý thức, ông sẽ biết được nó. Nếu ông quan tâm đến thế giới thì có nghĩa là ông không quan tâm đến ý thức. Nếu ông chỉ quan tâm đến ý thức thì ý thức sẽ vạch trần mọi bí mật và ông sẽ biết ông là cái gì. Cái “ông” này sẽ biết ông là ai, còn tánh biết có nghĩa là ý thức thuần túy thì không có “Ta”.

Quan sát chính ông, đó là thiền quán. Chỉ giữ lại ý thức, đừng pha trộn nó với bất cứ gì, đó là cái biết vô ngôn, đó LÀ ông. Các ý nghĩ vẫn còn đó, nhưng sẽ trở nên yếu dần, như vậy chỉ cảm thọ cái biết “Ta Hiện Hữu” còn lại: chỉ có ý thức, không có bất cứ hành hoạt nào. Quan sát các hành hoạt của ông là còn ở trình độ thấp, như quan sát sự sân hận, vân vân, đó còn là sự đồng hóa với thân tâm.

H: Maharaj có cảm thọ thân xác của ông không?

M: Ta biết rằng tất cả mọi thứ đều thông qua ý thức. Cũng như Ta thấy ông, Ta nhìn thân xác này, nhưng Ta tách biệt hẳn nó. Ta không bị đồng hóa với thân xác.

Ý thức thì không phải nam hay nữ, nó như ánh sáng. Ánh sáng còn có nghĩa là nhiệt. Khi nhiệt độ mất đi, bác sĩ sẽ nói người bệnh chết.

H: Thế còn luân hồi?

M: Ngay cả sự sinh ra này cũng là hư giả. Tính chất của cái biết “Ta Hiện Hữu” là do thân xác. Trong giấc ngủ sâu, ông không biết mình tồn tại hay không; ông không biết có ông, chỉ thể thôi. Ông đã không hề được sinh ra, mà chỉ có thông báo về sự tồn tại của ông. Ông tồn tại ngay cả trước khi ông được sinh ra; sự tồn tại của ông là vĩnh cửu, nhưng cái biết ông tồn tại xuất hiện khi ông được vài tuổi.

Cứ bận tâm đến sự sinh ra này. Việc gì phải bận tâm đến luân hồi? Thử nghĩ xem sự sinh ra này có đúng không?

Ngày 7 tháng 6 năm 1981

Người hỏi: Một người điều ngự tâm như thế nào?

Maharaj: Chỉ chấp nhận cái thiện, loại bỏ cái ác, và không ngừng tụng niệm danh hiệu của Thượng đế sẽ giúp ông dần dần điều ngự được tâm. Cái gì có thể chấp nhận được đối với ông và làm cho ông an ổn là cái thiện. Cái gì tâm ông bác bỏ thì bất thiện. **Khi ông làm một cái gì đó và có sự lo sợ bất thành thì có nghĩa là tâm ông không trong sạch.**

H: Làm sao một người phát triển được tâm ưa thích sự trì chú?

M: Thân cận bậc thánh nhân có thể giúp ông phát triển sự trì chú. Chuyện gì xảy ra từ 5 giờ chiều đến 6 giờ tối? Ý thức tìm gặp ý thức. Sẽ không có đối thoại nào ngoại trừ sự dung thông nào đó giữa ý thức với chính nó. Sẽ không có người lạ thứ ba nào hay cá nhân nào lăng xăng ở đây. Thượng Đế đã đến gặp Thượng Đế. **Ông phải biết rằng dù tình cảm nào sinh khởi, ông vẫn không phải là nó.**

Ngày 9 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Rajneesh không phải là một nhân vật tầm thường hay một giáo trưởng không có tiếng tăm. Ông ấy rất phi thường – ông ấy rất to lớn. Ông ấy là một thánh nhân vĩ đại.

Khi đã có Đạo sư [Rajneesh] rồi, vì sao ông lại thăm viếng các bậc thánh nhân khác? Khi đã có một thánh nhân vĩ đại là Đạo sư thì ông không nên ngồi đây hay đến đây. Ta không thích những người thay đổi hết đạo sư này đến đạo sư khác. Ta không thích những kẻ lang thang. Cái gì là sự khác biệt giữa Maharaj và Rajneesh? Một khi ông gỡ bỏ các chữ viết (có nghĩa là tên) thì cái gì là sự khác biệt? Ông hãy tìm hiểu cái “Ta” của kẻ lang thang đó trước khi ông tìm hiểu người khác. Cái gì là sản phẩm sau khi ông bỏ đi cái tên của nó. Ông là cái gì nếu không có một cái tên hay danh hiệu?

Ông phải tìm hiểu kẻ đi tìm hiểu, tức là tìm hiểu cái “Ta Hiện Hữu”.

Trước khi tìm hiểu người khác, hãy tìm hiểu chính ông trước xem ông là thật hay không thật. Những chữ “Ta Hiện Hữu” được viết ra một cách tự động bằng một loại mực nào đó. Loại mực được dùng để viết ra cái ông là gì? Trong chất mực viết ra chữ “Ta Hiện Hữu” đó, trong chất mực đó danh hiệu của Tej Sesh Bhagavan được xác nhận bởi kinh Vệ Đà (Vedas). Sesh có nghĩa là còn thừa lại, cái còn lại. Cái gì còn lại tức là cái ông là.

[Maharaj yêu cầu một người ra về, đừng nghe thuyết giảng nữa].

Người nào đã hiểu được điều bí ẩn của mình như chính nó là, thì người đó không còn bàn luận về tính cách vĩ đại hay tầm thường của bất cứ ai.

Ông đã trở thành kẻ nô lệ cho một khái niệm, và vì làm nô lệ cho một khái niệm nên ông đã hoàn toàn bị cuốn hút vào khái niệm, và ngày càng đắm chìm trong khái niệm. Ông đang chết đuối trong khái niệm. Bị vướng phải khái niệm ông hiện hữu – khái niệm tiên khởi – ông bắt đầu đặt tên và gán ghép danh hiệu và ý tưởng cho người khác rồi ông mắc kẹt trong đó. Dù có tự xưng là giác ngộ thì một người vẫn thích tiêu khiển với một mớ khái niệm. Cho dù người đó biết rất rõ rằng mình sẽ chẳng đi đến đâu, nhưng vẫn bận bịu với mớ khái niệm. Tej Sesh Bhagavan đã tự đến và sẽ tự ra đi. Là cái “Ta Hiện Hữu” ông sẽ đạt được gì cho chính ông? Ông đã an định mình trong vị trí hay khái niệm nào là “Ta Hiện Hữu”? Sự tin tưởng chắc chắn thường là: Ta là ba trạng thái – thức, ngủ sâu, và biết “Ta Hiện Hữu” – tức là các phương diện của Tej Sesh Bhagavan. Ông không phải cái đó.

Người hỏi: Thế tôi là ai?

M: Câu trả lời chắc chắn và rõ rệt là chỉ có ông hiện hữu. Ông ném lưỡi câu có gắn mồi xuống nước để bắt cá. Cũng như thế, bằng cái mồi khái niệm ông hiện hữu ông ném xuống nước và kéo lên một mớ khái niệm cho chính ông. Như vậy khi có câu hỏi được theo sau bằng câu trả lời, thì bất cứ gì bị bác bỏ (cái còn lại) chính là sự bác bỏ đó.

Trước khi có bất cứ nhận thức nào thì đã có ông. Nếu không có ông thì không có người khác. Ông tự chống đỡ bằng tri thức của thân xác, và sau khi đã ổn định trong thân xác hay tri thức, thì ông tạo ra hay mời gọi vô số khái niệm rồi ông sa lầy trong khái niệm. Ông đang nói về người khác, hãy cho Ta biết ông là cái gì. Ta đang hỏi về ông. Ông là cái gì? Ông, người quan sát.

H: Maharaj biết tôi không biết tôi là cái gì. Vậy sao ông còn hỏi tôi?

M: Ta không nói với ông. Ý thức đang nói với ý thức về ý thức. Ai bảo ông là Maharaj đang nói với ông? Chính cơ sở của ông là sai lầm. Một hình tượng nhận biết một hình tượng khác của con ruồi. Đó là vì sao có sự khoa tay một cách tự động này. Nếu Ta hiểu Ta là cái gì, có nghĩa chỉ là một hình tượng, thì Ta sẽ biết, thì Ta sẽ biết người khác cũng là hình tượng. Vì thế, Ta sẽ không chất vấn, tranh luận hay đôi co với họ. Nhưng nếu Ta không hiểu chính Ta, và nếu Ta cỡi trên đôi cánh của khái niệm thì Ta ưa thích hình tượng bề ngoài của Ta hơn.

H: Vì Maharaj chỉ nói với ý thức, ông ấy sẽ không nói với sự vô minh của tôi.

M: Vô minh sẽ luôn luôn còn đó cũng như cái biết cũng sẽ luôn luôn còn đó. Không thể có cái biết mà không có vô minh, và cũng không thể có vô minh mà không có cái biết đối ứng. Cả hai là những đối nghịch trong sự thị hiện, cái này không thể tồn tại mà không có cái kia. Thậm chí khái niệm này về cái biết cũng đơn thuần chỉ là một khái niệm. Đối với người giác ngộ, không hề có khái niệm về vô minh hay cái biết. Sự trống vắng hoàn toàn không có cái biết hay vô minh là trạng thái trước khi có sự sinh khởi của ý thức. Nhưng ông cố tìm cách diễn giải điều Ta nói bằng những khái niệm khác nhau, và ông tự điều kiện hóa mình với tất cả những khái niệm đó.

H: Maharaj lấy đi của tôi tất cả. Tôi chẳng còn gì để bám víu – Tôi sẽ ngã.

M: Với cái ngã đó ông sẽ tan vỡ thành bao nhiêu mảnh? Với tất cả những mảnh đó ông muốn làm gì tùy thích! Một người nữa đang đi tìm chính mình, nhưng ông lại lẩn trốn.

H: Thực tại là gì?

M: Bất cứ gì thường hằng, bất tử, bất biến. Cái luôn luôn vĩnh cửu, một trạng thái phi kinh nghiệm. Tiếp liền theo nó là ý thức, là cái biết “Ta Hiện Hữu”, rồi kinh nghiệm về thân xác và cuộc sống. Mọi kinh nghiệm của ông đều ở trong cõi giới của ý thức. Trong cõi giới của ý thức ông không thể nào có kinh nghiệm về chân lý. Thật thế, không thể có kinh nghiệm về chân lý, vì phân tích đến tận cùng thì ông là CÁI ĐÓ. Làm sao có thể có kinh nghiệm về chân lý? **Chân lý có trước sự hiện hữu.**

H: Một người có thể làm gì để duy trì kinh nghiệm đó?

M: Không có kinh nghiệm nào là thường hằng. Ông là sự thường hằng. Kinh nghiệm chỉ có trong cõi giới của ý thức, tức là bị ràng buộc bởi thời gian.

H: Làm thế nào để vượt ra khỏi thời gian?

M: Ông đã xuất hiện như thế nào? Kinh nghiệm về sự vật xảy ra một cách vô thức hoặc tự sinh khởi. Ông không thể đi vào trạng thái đó một cách chủ định.

H: Liệu chúng ta có thể ra khỏi trạng thái đó một cách chủ định?

M: Ông muốn bước ra? Một người phải biết chính xác cái gì là thời gian và cái gì là mình. Ông phải biết điều đó trước. Cái gì là bước đi của ông? Ông muốn bước ra khỏi thời gian. Thời gian là gì?

H: Thời gian là ước muốn.

M: Hoàn toàn không phải, thời gian có nghĩa là không gian.

H: Trong không gian có sự chia cắt.

M: Bất cứ cái biết nào ông đặt trước Maharaj đều là những khái niệm sai lầm. Ông có biết rằng sinh ra có nghĩa là khôn khổ không?

H: Nỗi đau đớn của sự sinh ra, nhưng không phải cái biết.

M: Đua giỡn với ngôn từ và khái niệm sẽ chẳng giải thoát được ông.

H: Thế tôi phải làm gì?

M: Thậm chí cũng đừng chấp nhận cái khái niệm ông phải làm bất cứ gì.

H: Tôi phải làm gì với sự đau đớn?

M: Nó đã đến như thế nào thì sẽ ra đi như thế đó.

H: Tôi có phải trở nên lười biếng?

M: Cứ nhảy nhót lung tung! Ông hiểu Ta nói gì nhưng ông sợ bất cứ gì được gọi là cái biết mà ông thu thập được sẽ mất đi giá trị. Krishnamurti nói rất chính xác những gì ông ấy nói, nhưng ông có tiêu hóa một cách trọn vẹn không? Bất cứ gì Maharaj nói với ông, ông đều tìm cách tiếp thu bằng khái niệm.

Ngày 10 tháng 6 năm 1981

Người hỏi: Trong khi thiền quán tôi thường buồn ngủ. Tôi phải làm gì để khắc phục?

Maharaj: Đừng bao giờ nêu vấn đề này với Ta. Ông ở trong ba trạng thái: Trạng thái thức, trạng thái ngủ sâu và trạng thái biết có ông, vậy tại sao ông lại loay hoay với trạng thái không có ông? Vì sao ông lại bận tâm? Buồn ngủ tự xảy ra. Ông phải hiểu rằng khi ông an định trong trạng thái trước các trạng thái thức, ngủ sâu, trước khi có ngôn từ và thậm chí trước cả ý thức, thì bất cứ gì xảy ra trong trạng thái thân xác của ông đều không do ông làm. Cứ để kệ nó. Đừng thắc mắc về nó. Ông ở bên này và nếu có gì xảy ra thì vì sao ông lại bận tâm? Hãy là chính ông. Nếu ông là chính ông, ông chẳng cần phải bận tâm về những gì xảy ra ở bên kia. Ông bận tâm đến trạng thái thuộc về kinh nghiệm của ông. Có vô số kinh nghiệm, chẳng hạn như: tôi thấy ánh sáng xanh, tôi đi tới, vân vân; đừng nói với Ta những chuyện như thế. Hãy là chính ông, đừng là kinh nghiệm. Đây cũng là một giai đoạn nhất thời và ông chẳng cần xem là quan trọng bằng cách bảo rằng: “Ôi, chỉ là một cái gì đó thôi!” Chuyện như thế xảy ra tự nhiên.

Có một người đến gặp Ta và bảo rằng ông ta thường khóc khoảng 10 phút trong khi thiền quán. Ông ta tưởng đó là điều trọng đại xảy ra cho mình trong tiến trình giác

ngộ cái Ta. Có gì là quan trọng khi bị xúc động và bảo: “Ôi, ta khóc!” Có sao đâu! Ông không phải là người khóc, và ông cũng không phải là cảm xúc của ông, có phải thế không? Rất nhiều người đến gặp Maharaj kể lại những kinh nghiệm tâm linh mà họ đã trải qua trong khi thiền quán, chỉ để chứng tỏ “Ta đây!” với người khác.

Khi buồn ngủ, hãy tỉnh thức và nhắc nhở chính mình vào lúc đó, vào lúc chập chờn đó, rằng: “Ta là Brahman thị hiện”. Trong suốt tiến trình của trạng thái ngủ, **trạng thái siêu kinh nghiệm của ông có trước tâm, vẫn tiếp tục trong khi ngủ**. Nếu buồn ngủ thì niệm chú, và khi thức giấc giữa khuya ông vẫn thấy sự niệm chú tiếp tục. Nếu tỉnh thức và biết rõ chính mình, ông sẽ thấy ánh sáng ở những nơi sâu kín tận thâm tâm ông.

Ngày 11 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Ông biết gì về thân xác của ông? Nó là cái gì và ông là cái gì? Thân xác là hình tướng hoặc hình thể. Mùi vị của thân xác thực phẩm là cái biết “Ta Hiện Hữu”. Cái gì là diện mạo của ông mà ông cảm nhận hay kinh nghiệm nơi thân xác này? Ngôn từ của ông thì ổn nhưng có phải ông là ngôn từ? Ông đang mặc quần áo – nhưng có phải ông là quần áo? Không hề có hình tướng vĩnh cửu. Thân xác không ngừng thay đổi. **Chừng nào còn nhận diện mình với thân xác thì không bao giờ ông cảm thấy thỏa mãn**. Đây là không gian, Ta không phải không gian. Ông phải có sự tin tưởng chắc chắn về chính cái Ta của ông. Ông phải có sự thôi thúc từ sâu kín muốn biết chính ông. Phước báu luôn luôn có đó. Sự tin tưởng đầu tiên của ông, rằng “ông hiện hữu”, là cái có trước ngôn từ, và ông khoác cho nó hình tướng của một thân xác. Hãy từ bỏ sự nhận diện với thân xác này. **Trước khi có ngôn từ thì chính là ông, hãy là cái đó**.

H: Làm sao tôi có thể là cái đó?

M: Dù ông có là bất cứ gì thì đừng gán cho nó một hình thể hay kiểu dáng nào, chỉ thế thôi. Nếu ông hiện hữu thì tất cả mọi thứ đều hiện hữu. Tôn thờ sách vở và dùi mài kinh điển chẳng đưa ông đến đâu. Hãy là cái Ta của ông. Hãy tận tụy với cái Ta của ông, chỉ tôn thờ cái đó mà thôi. Tôn thờ cái biết “Ta Hiện Hữu” như một thần linh, như Đạo sư của ông. Ông thấy hình ảnh của ông trong gương trước, hay ông biết có ông trước? Cái nào có trước? Nếu không có ông, liệu ông có thể thấy hình ảnh của ông trong gương? Đừng tìm cách lượng định cái Ta thật hay cái Ta giả, mà hãy liên kết cái Ta với Brahman, Ta là Brahman. Những gì ông vừa nghe đủ lợi lạc cho ông. Có nghe thêm về cái biết như thế cũng chẳng cần thiết. Những gì ông nghe được đến nay đủ lợi lạc cho ông nếu ông

lãnh hội được và an trú trong đó. Ông chẳng cần gì thêm nữa. Ông là Brahman viên mãn, không còn gì hơn nữa. Điều đáng tiếc là ông đã điều kiện hóa cái Ta của ông để nó tin ông – cái Tối Thượng – là thân xác. Bây giờ thì ông biết ông không phải là thân xác. Vì sao ông để hình tướng của cái “ta” giả mạo thuộc thân xác kia không chế?

Ông biết rất nhiều nhưng những gì ông biết đều thuộc về thế giới thực dụng. Cho đến nay ông chẳng có sự hiểu biết nào về cái Ta. Ta sẽ không nói về cái biết thế gian. Vấn đề không dừng lại ở đây.

Đây là thế giới. Thế giới được không gian bao phủ. Cái biết về không gian có đó. Không gian được dung chứa trong cái biết “Ta Hiện Hữu” và trước khi “Ta Hiện Hữu” là chidakash¹³. Chidakash là cội nguồn của vũ trụ. Chidakash là gốc rễ của không gian tâm. Không thể có cái biết Ta là thế này hay Ta là thế kia; ông không thể là thế này, hay là thế kia. Vì có chidakash nên mới có mahakash¹⁴. Có không gian của thế giới vì có không gian của tâm, hoặc trước khi có tâm. Không gian này được bao phủ bởi không gian khác vi tế hơn và mệnh mông hơn. Ở tại đáy của không gian đó là cái biết “Ta Hiện Hữu”. Nếu an trú trong cái biết chidakash, một người sẽ nhận ra mình bất sinh bất tử.

Ngày 14 tháng 6 năm 1981

Người hỏi: Những sinh hoạt liên tục của đời thường làm cho tâm u mê. Tôi muốn biết có cách nào làm cho tâm tỉnh thức?

Maharaj: Ta không nói về thân tâm và những gì đang xảy ra trong thế giới. Ta chỉ nói về bản tánh chơn thật của ông, và bản tánh chơn thật của ông là ý thức hiện diện mà ông có – ý thức này. Nếu ông không có ý thức thì không hề có thế giới đối với ông. Chẳng có gì ở ngoài kia. Thế giới tồn tại với ông chỉ khi nào ông có ý thức, như thế những gì Ta nói là về ý thức này, ý thức về sự hiện diện này.

Một khi ý thức về sự hiện diện này xuất hiện, ông có hành động thế nào và làm gì trong thế giới này thì Ta không bàn đến. Ý thức về sự hiện diện này, ý thức này, không phải nó có trước mọi cái hay sao? Thậm chí khi suy nghĩ về bất cứ gì thì ông vẫn phải

¹³ Chidakash: Ý thức.

¹⁴ Mahakash: Không gian bao la.

dùng đến tâm, và nếu ông không có ý thức thì liệu ý nghĩ có thể xảy ra? Vì thế, ý thức về sự hiện diện này, ý thức này là tiên nguyên, nếu không có nó thì không gì có thể xảy ra, phải thế không? Không gì – không ý nghĩ nào, không khái niệm nào - có thể tự sinh khởi. Không một hành hoạt nào có thể phát sinh nếu không có ý thức về sự hiện diện. Ý thức về sự hiện diện không cần bất cứ hành hoạt nào của tâm để biết ông có mặt. Ông không phải tự hỏi: “Ta có hiện diện không, Ta có ý thức không?” Vì có ý thức trực giác về sự hiện diện mà ông biết ông hiện diện. Ý thức về sự hiện diện này, nó không phải là ý thức mà Ta hiện diện, ông hiện diện, hay bất cứ cá nhân nào khác hiện diện. Như thế, ý thức về sự hiện diện là ý thức về sự hiện diện. Vì nhận diện mình với thân xác nên một người nghĩ mình được sinh ra và sẽ chết đi. Như thế, cái được sinh ra là ý thức chung nhất về sự hiện diện. Ý thức về sự hiện diện tự đến và sẽ tự ra đi. Không hề có cá nhân nào ngoại trừ qua sự đồng hóa với một thân xác. Ý thức về thời gian, giai đoạn, hay diễn tiến trong thời gian – tất cả chỉ có thể khả hữu nếu có ý thức. Nếu không có ý thức, liệu ông biết có thời gian?

Chỉ khi nào có bắc và có nhiên liệu thì mới có thể có ánh sáng. Như vậy ánh sáng tùy thuộc vào sự lâu dài của nhiên liệu. Đó là cách mà yếu tố thời gian xuất hiện. Ý thức về sự hiện diện, ý thức này, là tất cả. Vậy hãy tìm ra nó sinh khởi như thế nào và nó sẽ tồn tại bao lâu. Cũng như ánh sáng còn đó khi nào còn nhiên liệu, thì ý thức này sẽ tồn tại cho đến khi nào còn nhiên liệu – nhiên liệu là thân xác, được cấu thành bởi ngũ đại, là sự tích tụ của thực phẩm. Nếu không thường xuyên được cung cấp thực phẩm thì thân xác không tồn tại, và nếu thân xác không tồn tại thì ý thức sẽ không tồn tại. Vì thế, ý thức này sẽ tùy thuộc vào thời gian tồn tại của thân xác. Thậm chí ý thức này không phải là tất cả và nó cũng không tồn tại mãi mãi. Hãy tìm ra xem ý thức đó đã sinh khởi như thế nào, hãy tìm ra cội nguồn của ý thức.

Thân xác này là gì? Thân xác chỉ là sự tích tụ của thực phẩm và nước. Thực phẩm và nước chắc chắn không phải là ông, còn ý thức này chỉ là bản chất của thực phẩm và nước. Vì thế, ông là một cái gì đó tách biệt với thân xác hay ý thức. Bao giờ còn có thân xác, bất cứ ai tự cho mình là một cá nhân thì ý thức về sự hiện diện, ý thức này là vốn liếng duy nhất của người đó. Hãy xem nó như vị Thần linh tối thượng, và đừng sùng bái bất cứ gì khác ngoài ý thức về sự hiện diện. Khi ông là một với ý thức về sự hiện diện thì bất cứ gì cần thiết như là cái biết tâm linh sẽ tự sinh khởi.

Nếu có trở ngại hay câu hỏi nào mà ông quan tâm thì ông sẽ nhận ra chúng đều dựa trên sự nhận diện của ông với thân và tâm như một cá nhân. Nếu không có sự nhận diện đó thì không có câu hỏi nào sinh khởi. Ông sẽ đi đến kết luận này.

Ngày 16 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Mỗi người làm công việc của mình, nhưng mỗi người lại có tính cách riêng.

Đây là một vài trắc nghiệm để biết các ông có đang trên đường tu tập tâm linh hay không. Hãy tìm hiểu xem các ông nghĩ về cái gì trong một ngày hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Các ông bảo mình đã biết cái Ta, các ông đã thu thập đủ kiến thức về cái Ta; tuy nhiên, suốt ngày các ông bàn luận những gì bên trong, trong giòng tâm thức của mình? Các ông bàn luận đủ loại công việc đời thường. Các ông không bàn luận như bàn luận ở đây về diện mạo của các ông, về cái mà các ông là; những chuyện đó các ông không bàn luận. Có ai bàn luận với chính mình về cái Ta? Các ông tùy thuộc vào tính chất của đặc tính khái niệm trong cách tư duy của chính mình.

Cả Ta cũng không yên. Sự đau đớn và nỗi khốn khổ mà Ta đang trải qua, không có ai khác trong cương vị của Ta lại kinh nghiệm trong thế giới. Sự thuyết giảng này không phải ai cũng có thể tiếp thu.

Bên ngoài cõi ý thức sinh khởi từ thân xác, không hề có kinh nghiệm về ý thức. Ta muốn nói về trạng thái bên ngoài cõi giới của ý thức đó. Có hàng triệu danh xưng, nhưng tất cả danh xưng chỉ liên quan với thế giới khách quan. Ngay cả cái danh xưng “cha mẹ” cũng do thân xác mà ra; vì có thân xác này nên mới có danh xưng “cha mẹ”. Ta muốn các ông hiểu rõ rằng nếu không có ý thức thuộc về thân xác thì không có Brahman; có Brahman vì có ý thức, và có ý thức vì có thân xác. Ý thức thân xác là kết quả của ngũ đại. Ý thức thân xác và thế giới không khác nhau; chúng đồng như nhau. Hãy tư duy về điều này như thế.

Bất cứ gì được nắm bắt bởi tâm và tri thức đều là thế giới khách quan này. Mặc dù đã từng nghe những thuyết giảng như thế này, nhưng các ông vẫn bị những kinh nghiệm có tính cách khái niệm cuốn đi.

Thân xác này được cấu thành bởi thực phẩm, nhưng diện mạo đích thực của các ông là gì? Diện mạo của các ông là một cái gì đó như thân xác đã hoàn toàn thích nghi, như mẽ cốc mà các ông cất trong kho đã hoàn toàn thích nghi. Nó chỉ là thực phẩm. Nó chỉ là thân xác thực phẩm và ý thức. Cái Tuyệt Đối mới là diện mạo đích thực của các

ông. Ta đã cho các ông biết một vài chỉ dấu của cái Tuyệt Đối. Các ông chưa vượt ra khỏi ý thức, và ý thức là bước đầu tiên. Toàn thể ý thức không phải là cứu cánh.

Ngày 18 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Người ta đến đây vì họ cảm thấy cần đến. Ý thức trong thân xác các ông cảm thấy vui thích khi đến đây. Chừng nào ý thức còn cảm thấy cần cái gì thì các ông buộc phải làm cái đó. Khi ý thức ra đi thì sẽ không còn sự ràng buộc nào nữa.

Ngoài cái ý thức về sự hiện diện này, tức là cái chúng ta có vì có ý thức, mỗi người chúng ta còn có gì nữa? Hạnh phúc chơn thật phi đối đãi chỉ có thể có khi ý thức ra đi. Bao giờ còn có ý thức thì còn có hạnh phúc và bất hạnh. Hạnh phúc chơn thật chỉ có thể có khi không có ý thức. Bất cứ gì có thể được nhận thức thì hoàn toàn khác với cái Ta là. Ta đã hiểu swarupa¹⁵ của Ta, và Ta là cái đó; nó không có liên quan với bất cứ gì thì hiện.

Các ông không bao giờ có thể cách ly mình với ý thức, trừ khi ý thức hài lòng với các ông và tổng khứ các ông. Ý thức mở cổng để cho các ông vượt ra khỏi ý thức.

Có hai phương diện: Một là ý thức khái niệm, và năng động, loại ý thức này đầy những khái niệm, còn cái kia là ý thức siêu vượt kinh nghiệm; ngay cả cái khái niệm “Ta Hiện Hữu” cũng không có. Cái Brahman khái niệm và thuộc phẩm chất – cái đầy những khái niệm và thuộc phẩm chất – là kết quả của thân xác hành hoạt. Phương diện ý thức này đã chết đối với Ta; nó không còn nữa. Ta đã vượt ra ngoài nó. Như thế bất cứ gì còn là ý thức kia – ý thức hoàn toàn vô khái niệm.

Cái nguyên lý có tính cách khái niệm và đầy những phẩm chất – mà Ta đã vượt ra ngoài – giống như một biển lớn. Bây giờ nó hầu như khô cạn, chỉ còn lại lớp cạn. Chỉ còn lại rất ít, một vài hạt li ti. Cái hiện đang bao trùm và hiện hành thì hoàn toàn vô khái niệm hay phẩm chất. Cái còn lại đó hiện đang nói với các ông. Đây là câu hỏi về sinh và tử đối với cái nguyên lý còn lại này? Với trí tuệ của mình, các ông vướng mắc ở đây; các ông vướng mắc với những khái niệm nhất định. Nếu hoàn toàn không còn khái niệm thì việc gì các ông còn đến đây?

¹⁵ Swarupa: Bản chất chơn thật của hiện hữu.

Các ông chỉ tìm hiểu những khái niệm sinh khởi từ trong chính các ông. Khái niệm nào mà các ông không thích thì sẽ không xảy ra với các ông. Giả sử như các ông không thích toán (mathematics) thì môn toán sẽ không hấp dẫn với các ông, nó xa lạ với khái niệm của các ông. Các ông chỉ bị lôi cuốn vào những đề tài hay vấn đề mà các ông ưa thích. Hãy phân tích ý nghĩ của các ông và xem điều này có phải là không đúng? Tìm ra bản chất những ý nghĩ của các ông. Có phải chúng thuộc về tâm linh?

Ta an trú trong một trạng thái hoàn toàn vô tâm.

Ngày 19 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Tất cả những gì xảy ra chỉ xảy ra trong ý thức thân xác (body consciousness). Tính cách con người chỉ tồn tại trong ý thức thân xác. Cái biết thông thường chỉ liên quan với hình ảnh của thân xác. Ông không phải là thân xác, ông là ý thức. Không hề có vết tích của tính cách cá nhân, mà chính là ý thức thị hiện đang thị hiện. Ý thức thị hiện và năng động này luôn luôn ở trong trạng thái lưu hoạt. Không ai có thể nói trước cái gì sẽ xảy ra.

Ý thức năng động này không có bất cứ khái niệm về một điều gì đó tốt hay xấu sẽ xảy ra cho nó; điều gì xảy ra chỉ tự xảy ra. Không có ai làm cho nó xảy ra.

Thông điệp “Ta Hiện Hữu” có đó. Dòng tâm thức cũng có đó; nó không phải là một nhân cách, nó là ý thức. Chính ý tưởng ông là thân xác là điều khôi hài; ý thức đang kinh nghiệm sự thị hiện của chính nó. Chỉ người hy hữu mới nhận ra điều này. Cuộc sống trần thế của một người giác ngộ có nghĩa là tổng thể chức năng của ý thức. Thông thường, người nào vẫn nghĩ người khác là nhân cách thì sẽ không nghĩ người khác chỉ là một chức năng trong ý thức. Sự vận hành của ý thức không xuống tới bình diện một cá nhân. Nó rất khác biệt, nó chỉ là sự thị hiện.

Thế không phải ông là môn đồ của một thánh nhân vĩ đại? Ông đến với vị đó bao nhiêu năm nay?

Người hỏi: Khoảng bảy hay tám năm gì đó.

M: Thế thì tại sao ông đến đây?

H: Tôi muốn chiêm bái ông, tôi muốn gặp ông.

M: Khi ông an định trong cái Ta của chính ông thì lúc đó không có cái khác (otherness), ông là tất cả. Nếu ông an trú trong cái Ta của ông thì ông cũng như không gian và chẳng còn nhị nguyên đối đãi. Ông bao la và vi tế như không gian, và đó là giải thoát. Ông không còn bị điều kiện hóa bởi danh xưng hay hình tướng. Nếu ông cũng như không gian, thì bốn ba đây đó để làm gì? Không gian ở đây thì cũng là không gian ở bất cứ chỗ nào khác. Tâm linh không phải là trò chơi của trẻ con. Những gì Ta nói sẽ phá tan mọi nghi hoặc của bất cứ ai lắng nghe.

Trước tiên, ông an trú trong cái Ta của ông rồi siêu vượt nó, và trong khi siêu vượt, ông sẽ nhận ra Cái Tối Thượng của ông. Ngôn từ được nói ra ở đây không phải là kiến thức vay mượn, có trong kinh điển hay bất cứ sách vở nào khác, mà xuất phát từ chứng nghiệm trực tiếp. Nirupana có nghĩa là sự tu tập thông thường của những người tâm linh chuyên nghiệp, họ diễn giải sự hiểu biết từ nhiều kinh sách khác nhau.

Ông phải hiểu một cách rõ ràng ông là cái gì, hoặc cái có thể là ông khi không còn gì cả. Khi không còn gì cả, thì vẫn còn ông. Cái mà ông là đó, là gì? Cũng như vậy, khi có tất cả thì vẫn có ông; điều này có thể hiểu được, nhưng khi không có gì thì làm sao có thể có Ta?

Sáng ngày 21 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Bất cứ hình ảnh nào ông có về chính ông đều không thật. **Cái biết chon thật là ở trong cái Ta của chính ông.** Hãy cố hiểu tất cả những cái biết mà ông đang thu thập. Những gì được gọi là biết mà ông thu thập từ các thuyết giảng ở nơi khác đều là về vô minh; nó không thể nói về cái Ta, cái biết chon thật. Tất cả những gì được tâm theo đuổi thì không thể là cái biết chon thật. Cái biết chon thật không thể được hiểu một cách dễ dàng. Nếu trước kia Ta đã có cái kinh nghiệm “Ta Hiện Hữu” thì liệu Ta còn muốn chui vào dạ con của mẹ Ta? Trước khi nhập vào dạ con của mẹ Ta, Ta đã không biết chính Ta, lúc đó không hề có cái biết “Ta Hiện Hữu”. Tất cả những gì được gọi là biết đều bị cấu nhiễm bởi ngôn từ, tức là vô minh. Ông, cái Tuyệt Đối, quan sát trạng thái thức, ông biết ý thức, ông biết trạng thái ngủ; vì thế ông không phải là các trạng thái đó.

Trong số hàng triệu người đã đến và ra đi, Ta liệt mình vào chỗ nào trong số họ? Không hề có tính cách cá nhân nào liên quan với bất cứ hình tướng đó, nhưng Ta luôn

luôn là, và Ta đang là sự vận hành tổng thể. Nếu không có Ta thì sự vận hành không thể xảy ra. Ta là sự vận hành tổng thể trong từng khoảnh khắc, dù là hàng triệu năm trước hay bây giờ.

Mặc dù Ta hiểu một cách rõ ràng những gì vừa nói nhưng sự đau đớn của thân xác vẫn phải được trải qua bởi vì ý thức. Tên gọi của ý thức chính là đau khổ. Cuộc đời đau khổ sắp chấm dứt. Dù nguyên lý này là gì – cùng với thân xác và ý thức – nó đang kinh nghiệm tất cả sự đau khổ, và tự biết nó đáng giá bạc triệu, như cả một thùng vàng. Nguyên lý này – cái đã hiểu và nhận ra đau khổ và ý thức là gì – đáng giá hàng triệu. Ta không theo truyền thống tâm linh của đám đông. Ở đây không ban phát truyền thống tâm linh thông thường cho các ông. Cái Tối Thượng mà các ông là đó biết hoặc cảm thọ cái “Ta Hiện Hữu” vô ngôn. Qua cái “Ta Hiện Hữu” này mà có cái biết về thế giới. Các ông không thể cách ly, các ông là một phần không thể tách rời của cái biết về thế giới.

Jivatman là người nhận diện mình với thân tâm như một cá nhân tách biệt với thế giới. Atman chỉ là hiện hữu, hoặc ý thức, tức là thế giới. Nguyên lý Tối Thượng – cái biết sự hiện hữu này – thì không thể được đặt tên. Nó không thể được tiếp cận hay bị điều kiện hóa bởi bất cứ ngôn từ nào. Nó là trạng thái Tối Thượng.

Ta không muốn có những môn đồ ngoan ngoãn và khiêm tốn, Ta muốn họ đồng mãnh như chính Ta. Ta không đào tạo môn đồ, Ta đào tạo Đạo sư.

Ta muốn các ông lao vào cái ống nghiệm (test tube) của tiến trình tìm hiểu này.

Chiều ngày 21 tháng 6 năm 1981

Người hỏi: Làm sao tôi có thể an định trong biết?

Maharaj: Ông biết ông hiện hữu. Chính đó là biết. Nếu ông nghĩ rằng ông phải biết thì nó trở thành một trạng thái dựa vào kinh nghiệm. Ông muốn kinh nghiệm một cái gì đó. Đừng nhận thân xác của ông là chính ông. Trong các công việc đời thường, nhận mình là thân xác thì được, nhưng khi ông phải hiểu chính mình thì đừng hiểu mình là thân xác. Ông có cái biết “Ta Hiện Hữu”. Chính cái biết đó có nghĩa là có ông.

Biết là trạng thái trong đó ý thức chìm lắng vào chính nó.

Thân xác này chỉ là sự thể hiện của thực phẩm đã được hấp thụ. Vật chất được tiêu hóa dưới hình thức thực phẩm và thân xác là kết quả. Khi thực phẩm ngày càng ít đi thì thân xác chắc chắn trở nên ốm yếu, gầy còm. Nó không phải diện mạo của ông. Nó không phải là hình ảnh của ông. Nó là cái hộp chứa thức ăn [ám chỉ thân xác]. Vì sao bộ mặt này trở nên hốc hác? Vì nguồn cung cấp thức ăn đã bị cắt giảm. Ông không phải thân xác thực phẩm. Ông không phải trạng thái thức. Ông không phải trạng thái ngủ sâu. Ông biết trạng thái thức. Vì ông biết trạng thái thức nên ông không phải trạng thái thức. Ông biết trạng thái ngủ sâu; do đó, ông không phải là trạng thái ngủ sâu.

H: Như thế tôi bị mất đi.

M: Cái Tôi thượng mà ông là – thì không bao giờ có thể bị mất. Bất cứ gì ông mất đi chỉ là ngôn từ. Ai bảo ông là ông bị mất đi? Ông biết có ông – “Ta Hiện Hữu”.

Ngay khi cảm thọ “Ta Hiện Hữu” xuất hiện, thì thế giới cũng xuất hiện. “Ông hiện hữu” không phải một mình trong cô lập. Ông là thành phần không phải tách rời của cái biết về thế giới.

Trong hệ thống giai tầng của ý thức, có ba giai đoạn:

1. Jivatman là người đồng hóa chính mình với thân tâm. Người nào nghĩ mình là một thân xác, một tính cách con người, một cá nhân tách biệt với thế giới thì người đó loại trừ chính mình, cách ly chính mình với thế giới để là một tính cách con người tách biệt, vì sự đồng hóa với thân tâm.

2. Tiếp đến là chỉ có sự hiện hữu, hay ý thức, tức là thế giới. “Ta Hiện Hữu” có nghĩa là toàn thể thế giới của ta. Chỉ có hiện hữu và thế giới. Thế giới được cảm nhận cùng với sự hiện hữu – đó chính là Atman.

3. Nguyên lý Tôi thượng tức cái biết sự hiện hữu này thì không thể được đặt tên. Nguyên lý đó không thể tiếp cận được hay bị điều kiện hóa bởi ngôn từ. Đó là trạng thái Tôi thượng.

Ta có thể giải thích các giai tầng bằng ngôn ngữ bình thường như: Ta có cháu nội (đó là Jivatma). Ta có con trai và Ta là ông nội. Ông nội là nguồn gốc của con trai và cháu nội.

Các giai tầng này không thể được cho là cái biết. Từ ngữ biết xuất hiện ở bình diện hiện hữu. Ta đã truyền đạt cho các ông cốt tủy giáo pháp của Ta.

Bây giờ các ông nhận ra mình với diện mạo nào? Ông đã xuất hiện trong thế giới này với diện mạo nào? Và ông muốn từ giã thế giới này với diện mạo nào? Thông thường thì người ta bám víu với diện mạo thân xác này, nhưng Ta đã quăng cái diện mạo này đi – các ông không phải thân xác. Ta hỏi các ông: “Ông là cái gì? Vì không còn là thân xác, diện mạo của các ông bây giờ là gì? Bất cứ gì các ông có thể nói ra bằng ngôn từ đều không đúng, đều sai.

Các ông đeo bám dai dẳng vào thân xác và cho là chính ông. Các ông phải có sự tin tưởng chắc chắn rằng mình không phải là thân xác, và thậm chí cũng không phải cái ý thức trong sự hiện hữu.

Hãy thử nghiệm với chính các ông. Các ông đang chứng kiến cây gậy và ông bảo cây gậy rằng “Ta đang chứng kiến người”.

Chẳng có gì là hữu ích, chẳng có thuyết giáo nào là hữu ích khi một người chỉ còn lại với chính mình. **Khi một người thu vào diện mạo đích thực của chính mình thì chẳng còn gì quan trọng, vì chẳng còn gì nữa.** Khi “Ta” biến mất, tất cả chỉ là biết.

Sáng ngày 22 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Ý thức này và cái biết “Ta Hiện Hữu” do đâu mà có? Yếu tố vật chất căn bản cần thiết để chúng có thể sinh khởi là gì? Đó chính là ngũ đại, ba đặc tính của vũ trụ, và prakriti-purusha¹⁶. Tất cả các yếu tố đó tạo ra cái không gian “Ta Hiện Hữu” này. Ông có cái gì ngoại trừ ký ức? Ký ức là kết quả của ngũ đại, ba đặc tính và tám phương diện. Như thế chỉ khi nào có yếu tố vật chất căn bản thì mới có ký ức – ký ức về bất cứ gì, và sau cùng, cái quan trọng nhất là ký ức ông hiện hữu.

Hiện thời, cảm thọ ông hiện hữu cũng là một ký ức. Để duy trì ký ức “Ta Hiện Hữu” này, tất cả các nguyên vật liệu đó đều cần thiết. Ông không phải cái “Ta Hiện Hữu” này. Ông là cái Tuyệt Đối, có trước cái “Ta Hiện Hữu”. Cái biết “Ta Hiện Hữu” là sản

¹⁶ Prakriti: Tiên nguyên, nguyên nhân sẵn có của sự tồn tại có tính cách hiện tượng. Purusha: Cái “Ta” ở ngay tâm của vạn hữu.

phẩm của các nguyên vật liệu, còn ông, cái Tuyệt Đối, không phải nó. Cùng lắm thì ông có thể nói “Ta Hiện Hữu”, nhưng cái “Ta Hiện Hữu” này là gì? “Ta” đơn thuần chỉ là một từ ngữ. Lúc đầu là ngôn từ, rồi chỉ còn là một ký ức. Ký ức thì không phải là ông. Ai có thể giữ lại ký ức của mình như “Ta Hiện Hữu”? Một khi các nguyên vật liệu không còn nữa, cái ký ức “Ta Hiện Hữu” kia ở đâu?

Bước quan trọng nhất là đứng vững trên diện mạo của ông – nguyên lý ý thức thì hiện và năng động. Ông chỉ an định ở đây. Đây là bước đầu tiên của ông. Không có gì khác ngoài cái biết ông hiện hữu, chỉ như thế. Không hơn, không kém.

Một người không thể thấy được các tia sáng, như vậy, các tia sáng chỉ phản chiếu khi chúng bị ngăn chặn bởi một vật thể. Tương tự như thế, cái biết “Ta Hiện Hữu” là sự ngăn che của ngũ đại và ba thuộc tính của vũ trụ này. Đó là lý do vì sao cảm giác “Ta Hiện Hữu” này được cảm thọ; nhưng nếu không có cảm giác “Ta Hiện Hữu” này thì vẫn có ông. Tự thân ánh sáng phát sinh từ mặt trời. Tất cả đều có sẵn, ngũ đại có đó; vì thế, ánh sáng phản chiếu như mặt trời. Sự chiếu sáng được thấy như mặt trời vì có cái gì đó ngăn lại; nếu không có cái gì đó thì các tia sáng sẽ khuếch tán và trở nên vô hình như một nguồn sáng.

Mahakash là không gian vô biên. Không gian vô biên thì đen tối. Nó đen tối như khi ông nhắm mắt lại. Trong cõi không gian vật lý đó tất cả các vũ trụ nổi lên, chìm xuống và bị hủy diệt.

Cuối cùng, kết quả của tất cả các kinh nghiệm đang diễn ra trong vở kịch của ý thức là gì? Chúng chỉ biến mất, và chấm dứt trong không gian thuần túy.

Toàn thể thế giới ở trong một trạng thái thường xuyên biến dịch. Không có hình tướng nào là thường hằng. Cuối cùng tất cả các hình tướng sẽ tan biến vào không gian và trở thành vô hình tướng.

Ta đang nói trực tiếp từ kinh nghiệm của chính Ta, không từ bất cứ kinh sách nào.

Hàng triệu người, thú vật và các chúng sinh khác xuất hiện rồi biến mất. Nhưng tổng thể của vũ trụ - liệu có bao giờ tăng hay giảm? Vũ trụ vẫn không thêm bớt. Những gì trong vũ trụ thì không bao giờ giảm. Chúng luôn luôn có đó.

Với hàng triệu hình tướng này trong thế giới, liệu hình ảnh “của ta” có còn lại miên viễn? Hiện ông chỉ có cảm thọ về cái biết “Ta Hiện Hữu” và vì cảm thọ đó mà toàn thể thế giới được thị hiện.

Khi hàng triệu người ra đi, vết tích nào của họ còn để lại? Chúng ta hãy tạm gác chuyện tâm linh sang một bên vào lúc này. Trong số các kinh nghiệm của Ta, Ta có những lúc vui sướng, hạnh phúc và đau khổ. Phần nào của đau khổ hay hạnh phúc còn lại? Với một người đã vượt ra ngoài ý thức, hoặc với một người đã chứng kiến sự chấm dứt của những trạng thái đó, với một người như thế thì đâu là câu hỏi về được hay mất?

Ta biết rất rõ rằng cái biết này sẽ không tồn tại. Ta an trú trong trạng thái không có cái biết đó. Vì thế, trong trường hợp này, đâu là vấn đề một người can dự vào hành động? Với một định hướng tâm linh như thế, liệu có thể nào một người bị tác động bởi cuộc sống trần tục hay cuộc sống gia đình?

Chiều ngày 22 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Cả kinh nghiệm lẫn người kinh nghiệm rồi sẽ biến mất. Ta sẽ không đi vào chi tiết nữa. Thay đổi được thể hiện trong ý thức và như thế ý thức mỗi lúc trở nên vi tế hơn. Các hình tướng đều bị hủy diệt. Bước đầu tiên trên con đường tâm linh là phát khởi sự tin tưởng rằng Ta không phải là nam hay nữ.

Hướng ra ngoài để tìm ánh sáng và âm thanh, tất cả các hành giả đều trải qua một kinh nghiệm tâm linh nào đó, và chính kinh nghiệm đó là sự ràng buộc. Các hành giả đó so sánh kinh nghiệm của mình với người khác. Họ nghĩ rằng mình thuộc hàng cao cấp. Họ bị hấp dẫn bởi các kinh nghiệm về âm thanh và ánh sáng, vân vân, vì họ đồng hóa chính mình với thân xác. Họ muốn hình tướng và kiểu cách; vì thế, họ mê đắm trong các kinh nghiệm biểu thị hình tướng và kiểu cách.

Các ông phải giống như không gian. Nếu chú ý đến những gì bên ngoài các ông thì các ông sẽ bị chúng lôi cuốn. Nếu các ông là không gian, mà không phải là thân xác, thì lúc đó thân xác sẽ không còn là thân xác, vì chẳng có ai để phán xét thân xác là thân xác. Trong chidakash các ông phán xét thế giới là danh xưng và hình tướng, nhưng khi danh xưng và hình tướng không còn nữa thì sự tan rã xảy ra. Tất cả hình tướng đều tan biến vào mahakash. Các ông phán xét một hình tướng: nó như thế này hay nó như thế kia. Khi không có sự phán xét, khi không có tâm, thì lúc đó giống như không gian.

Chidakash là nguyên vật liệu mà nhờ nó ông phân xét bất cứ gì ông kinh nghiệm hay bất cứ gì ông quan sát. Trong tiến trình của sự trở thành vi tế hơn, những hình tướng bên ngoài tan biến vào mahakash; không còn danh xưng và hình tướng. Đồng thời, tiến trình phân xét và chức năng của tâm chấm dứt, tự hòa tan vào chidakash. Khi cả mahakash và chidakash trở nên tĩnh thì đó là không gian và ông là không gian.

Vì có thân xác bên ngoài nên cái biết “Ta Hiện Hữu” được cảm thọ. Tuy nhiên, khi không còn thân xác, cái biết “Ta Hiện Hữu” vẫn còn đó nhưng không còn cảm thọ “Ta Hiện Hữu”. Ta luôn luôn hiện hành.

Ngày 23 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Cũng như ông không phải quần áo ông mặc, ông không phải thân xác này. Đây là bước quan trọng nhất. Dần dần ông sẽ nhận ra ông giống như không gian, vì không gian là sự khởi đầu và chấm dứt của tất cả mọi thứ. Giả sử như ông đau ốm, ông muốn biết về căn bệnh của ông; căn bệnh càng trầm trọng thì ông lại càng muốn biết về nó. Tương tự như thế, cái biết “Ta Hiện Hữu” này cũng như một căn bệnh. Bây giờ là lúc ông phải bắt đầu thu thập mọi cái biết về nó.

Người hỏi: Tôi bắt đầu như thế nào?

M: Bắt đầu với thân xác. Từ thân xác ông có cái biết “Ta Hiện Hữu”. Trong tiến trình tìm hiểu này, ông ngày càng trở nên vi tế. Khi ở vào vị trí chứng kiến cái biết “Ta Hiện Hữu” tức là ông đã đạt đến đỉnh cao nhất. Bằng cách này, ông phải tìm mọi cách để hiểu, và những hạt giống của cái biết sẽ nảy mầm trong ông.

Khi đạt đến chỗ tận cùng của cái biết thế giới vật chất thì lúc đó ông vượt ra khỏi người quan sát lẫn cái bị quan sát. Điều này có nghĩa ông ở trong trạng thái đích thực của hiện hữu. Sau đó ông nhập vào trạng thái siêu hiện hữu, trong đó mọi diện mạo của người quan sát và cái bị quan sát biến mất.

Giả sử có ai đó sỉ nhục ông và ông đi tìm cái gì bị sỉ nhục. Có phải thân xác không? Không phải thân xác. Thế cái bị sỉ nhục đó có thể là gì? Cuối cùng ông đi đến kết luận rằng nó tự xảy ra từ bất cứ gì mà thân xác đó là. Ông sẽ không quy cái bị sỉ nhục đó cho bất cứ cá nhân nào. Khi tính cách cá nhân của ông biến mất, ông sẽ không còn thấy cá nhân ở bất cứ đâu, nó chỉ là một chức năng trong ý thức. Nếu điều này bật mở trong

ông thì nó rất dễ hiểu. Bằng không thì nó là điều khó hiểu nhất. Nó vô cùng thâm thúy nhưng cũng rất đơn giản nếu được hiểu đúng. Những gì Ta đang nói đây không phải thuyết giảng tổng quát về kiến thức tâm linh thông thường.

Khi ông đạt đến trạng thái siêu vượt thân xác, siêu vượt tâm, và siêu vượt cả ý thức thì từ đó trở đi tất cả chỉ đơn thuần xảy ra từ ý thức, tức là kết quả của thân xác, và không hề có quyền lực hay người làm. Khi một âm tiếng phát ra từ một thân xác thì không phải một ai đó đang nói, mà chỉ có ngôn từ phát ra – chỉ có sự xảy ra, mà không có sự làm. Nếu ông quán triệt những điều cơ bản thì cái hiểu sẽ đưa ông thật sâu xa vào cõi giới tâm linh.

Chỉ cái Tuyệt Đối hiện hành. Không có gì ngoài cái Tuyệt Đối. Cái bất thị hiện thị hiện chính nó, trạng thái thị hiện đó là Đạo sư và thuộc về vũ trụ.

Ai là kẻ nhận ra thân tâm này? Cái biết “Ta Hiện Hữu” này, cái nhận ra thân tâm, thì vô danh xưng vô hình tướng, nó đã có sẵn.

Ngày 25 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Ta có cảm hứng nói nhưng không còn hơi sức. Bất cứ gì Ta nói sẽ rất thâm thúy và chỉ có rất ít người hiểu được. Nguyên khởi, tất cả mọi thứ xảy ra trong không gian của vũ trụ, và đưa đến những hành động cụ thể của không gian thế giới. Tất cả đều tự xảy ra. Không hề có tác nhân hay người làm ở đây.

Ở bình diện thế giới, nhiều thân xác khác nhau được cấu thành; ở bình diện thân xác, chúng ta gặp phải sự thu hút của thân xác, trước tiên là thân xác của chính chúng ta, rồi sự thu hút của những thân xác khác. Bất cứ gì xảy ra trong thế giới cụ thể này đều do các công cụ và trợ lực từ không gian. Nguyên vật liệu đến từ không gian. Không gian có trước ánh sáng. Khi ánh sáng được gom lại thì phản chiếu thành mặt trời. Những điều này rất khó hiểu, do đó cách tốt nhất được đề nghị là thờ cúng!

Quyết định cái tốt hay xấu đều được thực hiện qua ngôn từ. Ngôn từ hay âm tiếng là những thể hiện của không gian. Chỉ ở bình diện ngôn từ mà người ta nghĩ rằng một cái gì đó xấu hay tốt sẽ xảy ra; khi một người nhận diện mình với không gian thì cũng là lúc cái tốt và cái xấu chấm dứt. Trước tiên, ông nhận diện cái tốt hay cái xấu cho chính mình. Rồi trong cố gắng đạt được cái tốt hoặc loại trừ cái xấu ông đã dựng lên một Thượng đế -

rồi ông tôn sùng và thờ phượng Thượng đế; ông cầu nguyện Thượng đế để điều tốt lành xảy đến cho ông.

Ngày 27 tháng 6 năm 1981

Người hỏi: Thiên là gì?

Maharaj: Là một với Cái Đó là thiên, vì nhờ Cái Đó chúng ta biết mình tồn tại. Có một số danh hiệu được gán cho các Thần linh. Tất cả các danh hiệu đó tượng trưng cho cùng một cái – chúng tượng trưng cho cái biết một người hiện hữu này, sự hiện hữu này, ý thức này. Cái biết này không liên quan đến một cá nhân, mà liên quan đến ý thức về sự hiện diện nói chung. Thay vì chấp nhận cái biết này như một chức năng toàn diện, một người muốn cắt bỏ cái biết thành từng mảnh vụn, rồi dựa vào một khái niệm nào đó chiếm một phần cho mình. Bất cứ cái biết nào dựa trên khái niệm đều không phải cái biết đích thực.

Không hề có cái như là một thực thể. Bây giờ ông biết ông thức vì ông có mặt ở đây và ông có cái biết đó. Không có gì khác ngoài cái biết này, không hề có thực thể nào.

Khi ở trong ý thức này ông sẽ thấy rằng ông không hề làm gì cả, tất cả đều tự xảy ra. Không hề có chuyện ông cố gắng làm bất cứ gì. Ông không thể cố gắng để là cái Ta của ông, vì ông là cái Ta của ông.

H: Tôi lo lắng về gia đình tôi. Tôi muốn họ có thiên hướng tâm linh và thức tỉnh tâm linh. Tôi cố gắng truyền đạt cho họ cái biết này.

M: Nếu họ xứng đáng thì bất cứ gì đã truyền đạt sẽ được họ tiếp thu.

Ngày 23 tháng 6 năm 1981

Mahara: Sự nảy mầm của “Aham Brahmasmi” xảy ra ở một nơi chốn vi tế nào đó, và khi tăng trưởng thì nó tăng trưởng không ngừng. Ý nghĩa của sự nảy mầm này là gì? Nó cho thấy Ta là Brahman, rồi linh cảm, trực giác khởi sinh. Ý nghĩa thâm sâu của “Aham Brahmasmi” là sự tăng trưởng trực giác và linh cảm từ bên trong – sự tin tưởng chắc chắn Ta là Brahman. Khi sự tăng trưởng của “Aham Brahmasmi” bắt đầu trong một

người, thì dù có trải qua bao nhiêu đau khổ người đó vẫn không mất đi cái hiểu của mình, tức là sự nảy mầm của “Aham Brahmasmi”. Sự nảy mầm này bám rễ rất chắc chắn.

“Aham Brahmasmi” có nghĩa “Ta là Brahman”, nhưng trước khi nói “Ta là Brahman” thì ông đã là một với Brahman, vì như thế ông mới có thể nói “Ta là Brahman”. Cũng như trạng thái thức. Sau khi thức dậy, ông có thể nói “Ta đã thức”. Như thế trạng thái thức có trước khi ông nói “Ta đã thức”.

Có hai cách tiếp thu cái biết. Một cách là ông được dạy cho cái biết, ông tiếp thu cái biết từ bên ngoài. Còn cách kia là cái biết sinh trưởng từ bên trong, một cách trực giác.

Cho đến nay ông đã hiểu cái Ta của ông bằng cái Ta của ông chưa? Ông chưa thấy cái Ta của ông, làm sao ông có thể tin cái mà ông là? Bất cứ gì mà ông nhận diện mình với nó vào lúc này chỉ là thân xác và tri thức trong thân xác của ông.

Người hỏi: Một người phải dùng đến tri thức để hiểu. Tôi đã đọc khá nhiều kinh điển. Có thể phải mất một thời gian mới phát triển được cái hiểu có tính xúc cảm sâu sắc hơn?

M: Để hiểu ông là cái gì, và tới hậu để nhận diện với cái Ta mà ông là, ông phải gặp một người đã nhận diện được chính họ với cái Ta, và cũng là người đã hiểu cái Ta một cách rõ ràng. Ông đã bắt gặp diện mạo đó của ông chưa?

H: Chưa. Tôi đã thấy nó trong người khác. Muốn thấy diện mạo của mình, một người buộc phải cố gắng tìm ra nó trong chính mình.

M: Khi nhìn người khác, người khác đó cũng chỉ là kết tinh của thực phẩm như ông. Ông hiểu hơn được gì? Cái gì là tinh hoa của cái mà ông là – phần nội tâm sâu kín của ông?

Khi đến đây, các ông cảm thấy thật mãn nguyện và hài lòng. Vì sao vậy? Các ông cảm thấy như thế vì khi ở đây, các ông ở dưới bóng râm (shade) ý thức của chính mình, hoặc ở trong ý thức của chính mình. Điều đó có nghĩa các ông ở trong một trạng thái siêu vượt thân tâm và tri thức. Trong trạng thái đó, các ông không có bất cứ hình tướng nào, các ông không hề có một nghi hoặc nào; vì thế, các ông ở trong trạng thái mãn nguyện. Trong trạng thái đó, bất cứ lời lẽ nào nghe được đều in sâu trong các ông và sẽ không thể quên được. Không có cách nào các ông có thể quên được những lời lẽ đó bởi vì chúng

đưa các ông đến với cái Ta của chính các ông. Những gì nghe được ở đây các ông sẽ không thể quên khi ra về. Hãy ở trong trạng thái bóng râm này (state of shade), trong cái Ta, trong ý thức mà các ông là ý thức đó, khi các ông rời đây. Ở đây không có chỗ cho tri thức đùa giỡn. Vì các ông không đồng hóa mình với bất cứ hình tướng nào nên tâm không có chỗ để lưu truyền; tâm chìm vào ý thức. Đây là trạng thái giống như không gian, giống như bóng râm (shade-like state).

H: Nếu ở trong trạng thái hiện hữu đó, liệu có cần thiết phải niệm chú?

M: Giả sử ông là một phụ nữ và chưa hề nhận mình là một phụ nữ, rồi ông được bảo cho biết ông là một phụ nữ. Đây là câu chú: “Ta là một phụ nữ, Ta là một phụ nữ”. Khi tin mình là một phụ nữ thì liệu ông cứ phải lái nhai “Tôi là một phụ nữ, tôi là một phụ nữ”? Khi ông là CÁI ĐÓ thì không còn vấn đề chọn lựa. Sự lựa chọn chỉ ở bình diện thân tâm, dù niệm chú hay không niệm chú.

H: Khi ý thức bắt đầu biết chính nó, một người có thể tư duy theo logic rằng ý thức hội nhập vào chính nó. Nhưng rất thường xuyên ý thức tái phạm sự đồng hóa chính nó với thân xác. Vì sao thế?

M: Vì sao ý thức – là cái không đầy đủ, là cái bệnh hoạn – lại có đó? Đối với người giác ngộ ý thức chưa bao giờ xảy ra. Nếu ý thức cố tìm cách hiểu chính nó thì vào đúng lúc nó sẽ an định trong Cái Tuyệt Đối. Khi ý thức an định trong Cái Tuyệt Đối, nó biết nó giống như một bóng ma, nó biết nó không thật. Nó không bền chắc.

Ông đã không biết chính sự tồn tại của ông sau khi ông được sinh ra. Chín tháng trong bụng mẹ và một thời gian sau đó cái “Ta là cái này, ta là cái kia” chưa có. Khi ông bắt đầu nhận ra mẹ ông thì cũng là lúc ông biết về sự hiện hữu của chính ông. Cái biết “Ta Hiện Hữu” xuất hiện một thời gian sau đó. Vì vô minh, mẹ ông dạy ông rằng ông là thân xác và ông bắt đầu tin điều đó. Tâm ông cũng bắt đầu phát triển dần dần. Như thế, ngay từ đầu vì vô minh nên cái Tuyệt Đối không biết chính nó, và vì có thân xác nó bắt đầu biết có nó – TA HIỆN HỮU. Vì vô minh, ông đã đi hỏi người khác: “Ta là ai?” nếu không thì ông đã chẳng hỏi ai [về chính mình]. Ngay cả những đáng được gọi là hiện thân như Rama cũng thế, họ cũng phải được dạy. Những đáng hiện thân cũng như ông. Có sự câu thúc của thân xác vì do sự chỉ dạy sai lầm, rồi đạo sư đến, cho ông biết ông không phải là thân xác, và ông được giải thoát. Đó là lý do vì sao những sự ra đời xảy ra. Nếu biết được sự câu thúc [của thân xác] thì ông đã từ chối sinh ra. Vì cái biết “Ta Hiện Hữu” vắng mặt nên ông bị vướng mắc. Vì cái biết “Ta Hiện Hữu” là một đặc tính của

thân xác, nên sau đó ông biết mình hiện hữu và ông bị vướng mắc. Nhưng khi biết thì ông được giải thoát.

Ngày 30 tháng 6 năm 1981

Maharaj: Tất cả cái biết cũng như đứa con của một phụ nữ vô sinh sản. Hiện chỉ có hiện hữu và sự vận hành. Tính cách cá nhân và tính cách con người đã được quăng bỏ. Vì không còn tính cách con người nên không có vấn đề sinh ra, sống hay chết.

Cái còn lại chỉ là ý thức vô danh xung vô hình tướng. Hoàn toàn không còn tính cách cá nhân. Hình tướng cần một danh xưng, nhưng khi cả danh xưng và hình tướng đều không có thì ý thức chỉ tồn tại chừng nào còn thân xác mà không còn tính cách cá nhân. Thân xác bây giờ cũng vô ích như trước khi sinh ra và sau khi chết đi. Làm sao các ông biết Ta? Các ông biết Ta chỉ qua hình thể thân xác, danh xưng và hình tướng. Các ông có thực sự thấy Ta như Ta là? Ta hoài nghi điều đó.

Bây giờ kết luận là cái bất sinh đang vui hưởng nguyên lý sinh ra. Cái nguyên lý được sinh ra đó đã phải mất nhiều thời gian để hiểu điều này, và chỉ có cái bất sinh hiện hành. Cái Ta phải mất rất nhiều thời gian để hiểu cái Ta.

Chúng ta đã buộc vào cổ mình không biết bao nhiêu khái niệm: cái chết, cái “Ta Hiện Hữu” này, vân vân. Tương tự như thế, những khái niệm về tốt xấu cũng không cần thiết. Chúng ta đã khai triển những khái niệm này rồi vướng mắc trong chúng.

Một người tư duy như thế nào về biết cái Ta? Các ông ở trong cái Ta, hay ở trong tiến trình mà các ông cho một cái gì khác là cái Ta? Các ông bị bao phủ và mê hút trong những khái niệm của các ông.

Chẳng hạn như các ông có một khái niệm về tình bạn. Các ông giữ được bao lâu? Các ông chỉ lưu giữ họ chừng nào họ còn hữu ích cho các ông. Chừng nào người bạn còn đem lại lợi lạc thì các ông còn muốn lưu giữ tình bạn. Còn Ta, làm sao Ta hưởng được lợi lạc nào từ một người bạn? Không có Ta như một cá nhân thì làm gì có vấn đề lợi lạc? Lợi lạc cho ai? Làm sao vấn đề tình bạn có thể được đặt ra?

Bất cứ ai đến đây đều có thể ngồi lại. Ta sẽ để họ ngồi một lát, nhưng sau đó sẽ bảo: “Ông có thể ra về”. Vì sao thế? Vì Ta không có ý định hay mục đích kết bạn với người đó.

Thường thì vẫn có một mục đích nhằm thu được lợi lạc nào đó trong sự kết giao với người khác. Khi ông gặp một người và làm bạn, hai người có thể có ý định giúp ích lẫn nhau. Còn Ta không có bạn. Ngay cả cái biết “Ta Hiện Hữu” này sẽ không còn là bạn của Ta.

Ta không còn hơi sức để nói thêm – tinh thần thì muốn thế nhưng thân xác thì suy yếu. Trước kia Ta vẫn thương tiếp người đến nghe nhưng bây giờ Ta ở trong tình thế không thể tiếp ai. Mọi người đến, ngồi lại và ra về tùy nghi. Ta không còn có thể bày tỏ lòng hiếu khách.

Tất cả cái biết của Ta đã kết liễu. Ta chẳng còn bận tâm.

Chú giải thuật ngữ

Advaita: Phi đối đãi, bất nhị

Adya: Tiên nguyên, nguyên thủy

Agni: Lửa

Aham: Ta, ngã tướng

Ajnana: Vô minh

Akasha: Không gian, hư không

Ananda: Cực lạc, hỷ lạc, chơn hạnh phúc

Arati: Lễ bái vào lúc sáng sớm hay chiều

Asana: Tư thế, ngồi

Ashram: Tịnh xá, ẩn xá

Atman: Cái Ta

Avatar: Sự hiện thân của thần linh

Bhagavan: Thượng đế, Chúa

Bhajan: Sùng kính, tôn thờ

Bhakta: Người sùng kính, tín đồ

Bhakti: Sự sùng kính

Bija: Chủng tử, hạt giống, nguồn gốc

Brahman: Đấng Sáng Tạo

Brahmarandhra: Sự khai mở luân xa trên đỉnh đầu

Buddhi: Trí tuệ

Chaitanya: Ý thức

Chakra: Luân xa

Chakrapani: Năng lượng

Chidakash: Ý thức, không gian

Chit: Ý thức vũ trụ

Chitta: Tâm

Deva: Thần linh

Dhyana: Thiền quán

Gayatri: Mật chú Vệ-đà

Gita: Bài hát

Guna: Thuộc tính, đặc tính vũ trụ

Guru: Đạo sư

Hatha Yoga: Pháp môn điều ngự thân xác và hơi thở

Hiranyagarbha: Tâm vũ trụ, trứng vũ trụ

Isvara/Iswara: Thượng đế

Jagat: Thế giới

Jagrat: Trạng thái thức

Japa: Niệm chú

Jiva: Linh hồn cá nhân

Jnana: Biết

Kalpana: Khả năng tưởng tượng của tâm

Kama: Tham ái, dục vọng

Karma: Hành động, nghiệp

Karta: Người làm, tác nhân

Kosa: Ấm, ngăn che, bao bọc

Kriya: Hành động vật lý

Kumbhaka: Nín thở

Kundalini: Hỏa hầu, năng lượng tiên nguyên của vũ trụ

Laya: Hòa tan, hóa giải, dung nhập

Lila: Vở kịch, trò chơi

Linga: Biểu tượng

Maha: Vĩ đại

Mahakash: Không gian vô biên

Mahesvara: Thượng đế vĩ đại

Manana: Thường tư duy, phản quan

Manas: Khả năng tư duy, tâm

Manolaya: Sự thu hồi và hòa tan tâm vào nguyên nhân của nó

Mantra: Âm tiếng hay ngôn từ linh thiêng, thần chú

Maya: Quyền năng ngăn che và phóng chiếu, quyền năng tạo ra ảo ảnh của Brahman

Moksha/Mukti: Giải thoát, giải phóng

Mouna: Sự im lặng

Mula: Căn nguyên, nguồn gốc

Mumukshu: Người đi tìm giải thoát

Muni: Bậc thánh nhân, người tu khổ hạnh

Murti: Người được sùng bái, thần tượng

Nama: Tên, danh xưng

Namarupa: Danh xưng và hình tướng, tính chất của thế giới

Neti-neti: “Không phải cái này, không phải cái này” – sự phủ nhận mọi danh xưng và hình tướng để đạt đến chân lý đằng sau mọi danh xưng và hình tướng

Nirguna: Vô thuộc tính, không còn thuộc tính

Nirgunabrahman: Cái Tuyệt Đối phi nhân cách, vô thuộc tính

Nirvana: Sự giải thoát cuối cùng

Niskama: Vô tham ái

Para: Tối thượng

Parabrahman: Cái Tuyệt Đối tối thượng

Prajna: Ý thức, biết

Prakriti: Tiên nguyên, nguyên nhân sẵn có của sự tồn tại có tính cách hiện tượng

Pralaya: Hội nhập hoàn toàn

Prana: Năng lượng của sự sống, hơi thở của sự sống

Prema: Tình yêu thiêng liêng

Puja: Sùng kính, tôn thờ

Purna: Viên mãn, vô biên

Purusha: Cái Ta ở ngay tâm của tất cả mọi vật

Rajas: Đam mê, tính hiếu động, một trong ba đặc tính của năng lượng vũ trụ

Sadhaka: Hành giả tâm linh

Sadhana: Sự tu tập tâm linh

Sadhu: Người mộ đạo, chính trực

Saguna Brahman: Cái Tuyệt Đối được cho là có nhiều tính cách

Sakti/Shakti: Năng lượng, sức mạnh

Samadhi: Tính duy nhất, khi cái ta hội nhập vào cái Ta (Oneness, when the self merges into the Self)

Samsara: Cuộc sống trần gian

Samskara: Ấn tượng tâm lý

Sankalpa: Ý nghĩ, tham ái, tưởng tượng

Sat-Chit-Ananda: Tồn tại – Biết – Hỷ lạc

Sat-Guru: Cái Ta bên trong

Satsang: Thân cận thiện tri thức

Sattva/Sattwa: Ánh sáng, sự thuần khiết, hiện hữu, một trong ba tính chất của vũ trụ

Shastra: Kinh điển

Siddha: Bậc toàn thiện

Siddhi: Quyền năng tâm linh

Sloka: Thánh thơ

Sphurna: Sự vỡ, đập, rung chuyển

Sunya: Không, Vô

Sutra: Một câu văn, câu nói ngắn gọn

Swarupa: Tinh hoa, cốt lõi, bản chất chơn thật của hiện hữu

Tamas: Vô minh, u tối, một trong ba tính chất của vũ trụ

Tattva: Nguyên tố

Turiya: Trạng thái siêu ý thức, định

Upanishad: Áo nghĩa thư, một bộ trong tạng kinh Vệ-đà

Vac/Vak: Thuyết giảng

Vaikuntha: Cõi giới của Thần Vishnu

Vairagya: Lãng đạm với chuyện thế gian

Vasana: Ham muốn vi tế

Veda: Kinh Vệ-đà, một thánh thư của Ấn giáo

Vedanta: Bộ cuối của tạng kinh Vệ-đà

Vichara: Tìm hiểu bản chất của cái Ta

Vijnana: Nguyên lý trí tuệ thanh tịnh

Virat: Thế giới vĩ mô, thế giới vật lý

Viveka: Phân biệt giữa cái thật và không thật

Yoga: Sự hợp nhất, triết lý của Patanjali

Yogi: Hành giả Yoga, người thực hành yoga.